

Số: 558 /BC-UBND

Đà Nẵng, ngày 07 tháng 10 năm 2026

BÁO CÁO

Tình hình phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 9 tháng đầu năm và nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm 2026 thành phố Đà Nẵng

Kính gửi: Chính phủ

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH, CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH

1. Công tác chỉ đạo điều hành

Trong 9 tháng đầu năm 2026, thành phố triển khai hiệu quả các cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố; xây dựng và thường xuyên rà soát, cập nhật kịch bản tăng trưởng, kế hoạch và lộ trình triển khai theo từng ngành, lĩnh vực nhằm tập trung toàn lực bảo đảm đạt mục tiêu tăng trưởng 02 con số trong năm 2026, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng phục vụ Nhân dân. Theo đó, tình hình kinh tế - xã hội thành phố 09 tháng đầu năm 2026 đạt nhiều kết quả tích cực trên các lĩnh vực; hoạt động thương mại, dịch vụ và du lịch duy trì tăng trưởng khá; sản xuất công nghiệp cơ bản ổn định; thu ngân sách, đầu tư và an sinh xã hội được bảo đảm, góp phần tạo nền tảng thúc đẩy tăng trưởng trong các tháng tiếp theo của năm.

Thành phố đã triển khai thực hiện Công văn số 193/TTg-TKBT ngày 13/7/2026 về thực hiện kết luận tại cuộc làm việc của lãnh đạo chủ chốt tháng 7/2026, Kết luận số 81-KL/TW ngày 31/7/2026 của Bộ Chính trị về tình hình, kết quả nổi bật quý II và 6 tháng đầu năm 2026, một số công việc trọng tâm thời gian đến và Công văn số 3740/VPCP-TKBT ngày 14/8/2026 của Văn phòng Chính phủ về thực hiện kết luận tại cuộc làm việc của lãnh đạo chủ chốt tháng 8/2026, UBND thành phố cũng đã ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện¹.

Chỉ đạo triển khai Kế hoạch số 354/KH-UBND², các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện nghiêm túc trên tinh thần “06 rõ: rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền”; tập trung tháo gỡ các “điểm nghẽn”, “nút thắt” các dự án, công trình; “khơi thông” và huy động tối đa nguồn lực đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, đưa nguồn vốn vào nền kinh tế góp phần đạt mục tiêu tăng trưởng 2 con số; ban hành Công văn số 8383/UBND-TH ngày 20/8/2026 phân công các đồng chí Phó Chủ tịch UBND thành phố theo

¹ Công văn số 440/UBND-TH ngày 21/7/2026 triển khai kết luận tại cuộc làm việc lãnh đạo chủ chốt tháng 7/2026; Công văn số 525/UBND-TH ngày 20/8/2026 triển khai kết luận tại cuộc làm việc lãnh đạo chủ chốt tháng 8/2026; Công văn số 533/UBND-TH ngày 21/8/2026 triển khai Kết luận số 81-KL/TW của Bộ Chính trị.

² Ngày 13/7/2026 về triển khai các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế 6 tháng cuối năm 2026 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

nhệm vụ được giao có trách nhiệm chủ trì theo dõi, đôn đốc và chỉ đạo các sở, ngành liên quan khẩn trương tham mưu UBND thành phố việc triển khai và tổ chức thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ và các đề án chiến lược³.

UBND thành phố ban hành Công văn số 7181/UBND ngày 23/7/2026 và Công văn số 8160/UBND-KT ngày 14/08/2026⁴ tập trung xử lý các bất cập về thể chế, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, hỗ trợ phát triển hệ sinh thái doanh nghiệp, chuẩn bị các điều kiện nền tảng để thu hút đầu tư chất lượng cao, qua đó tạo thêm động lực cho tăng trưởng trong những tháng cuối năm. Bên cạnh đó, từ tháng 8/2026, thành phố cũng đã phối hợp với Hiệp hội doanh nghiệp tổ chức đối thoại với doanh nghiệp định kỳ vào thứ 3 hàng tuần để lắng nghe các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp theo tinh thần Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân.

Sau Hội nghị toàn quốc nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện một số nghị quyết, chỉ thị của Bộ Chính trị ngày 03/9/2026, Chủ tịch UBND thành phố ban hành Công văn số 8795/UBND-TH ngày 03/9/2026 phân công các đồng chí lãnh đạo UBND thành phố chủ trì theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo các sở, ngành tham mưu triển khai, tổ chức thực hiện các nghị quyết này bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế của thành phố. Trong tháng 9/2026, UBND thành phố ban hành Kế hoạch số 459/KH-UBND triển khai Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đổi mới mô hình phát triển Việt Nam; Công văn số 9006/UBND-TH triển khai Nghị quyết số 262/NQ-CP ngày 05/9/2026 của Chính phủ, yêu cầu rà soát toàn bộ chỉ tiêu tăng trưởng GRDP theo tháng, quý để điều chỉnh kịch bản điều hành.

UBND thành phố ban hành Quyết định số 3158/QĐ-UBND ngày 17/7/2026 phân công các Phó Chủ tịch UBND thành phố theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo các dự án đầu tư, cơ sở nhà đất, gồm: (1) 70 dự án động lực, trọng điểm quy mô lớn; (2)

³ Nghị quyết số 217/NQ-CP ngày 06/8/2026 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 28/7/2026 Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về đổi mới mô hình phát triển Việt Nam; Nghị quyết số 221/NQ-CP ngày 09/8/2026 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 76-KL/TW ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về tiếp tục hoàn thiện, vận hành hiệu quả mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị, mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; Nghị quyết số 218/NQ-CP ngày 07/8/2026 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 28/7/2026 Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về xây dựng và phát triển Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh; Nghị quyết số 208/NQ-CP ngày 04/8/2026 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 75-KL/TW ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về bảo vệ môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu trong thời kỳ mới; Nghị quyết số 229/NQ-CP ngày 13/8/2026 của Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về quan điểm, định hướng sửa đổi Luật Đất đai và các luật có liên quan và Kế hoạch số 07-KH/TW ngày 28/7/2026 của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW; Đề án Tổ chức lại sản xuất nông, lâm nghiệp vùng miền núi phía Nam thành phố Đà Nẵng theo hướng sinh thái, đa giá trị, bền vững đến năm 2030, định hướng đến năm 2050; Đề án về hình thành Khu kinh tế đặc biệt Hải Vân - Liên Chiểu (gắn với Cảng Liên Chiểu, Khu thương mại tự do Đà Nẵng, logistics, công nghiệp công nghệ cao, công nghệ thông tin và không gian sinh thái Bà Nà - Hải Vân) và Khu kinh tế đặc biệt Núi Thành - Chu Lai (gắn với Cảng hàng không quốc tế Chu Lai, hệ thống cảng Chu Lai - Kỳ Hà, Khu kinh tế mở Chu Lai, công nghiệp ô tô, cơ khí, hàng không, năng lượng và logistics đa phương thức); Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển và Chương trình hành động số 32-CTr/TW ngày 28/7/2026 của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW; Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về Chiến lược An ninh quốc gia.

⁴ Về triển khai hiệu quả mục tiêu tăng trưởng “02 con số” năm 2026, với phương châm “Tháo gỡ điểm nghẽn - khơi thông nguồn lực - thúc đẩy tăng trưởng”.

73 dự án, công trình chậm tiến độ, có nguy cơ gây thất thoát, lãng phí; (3) 3.920 dự án đầu tư công; (4) 325 dự án đầu tư ngoài ngân sách; (5) 138 cơ sở nhà đất giao Trung tâm quản lý và khai thác nhà thuộc Sở Xây dựng quản lý, khai thác; (6) 439 cơ sở nhà đất giao Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố quản lý, khai thác; (7) 16.212 lô đất ở; (8) khoảng 4.953 lô đất tái định cư chưa bàn giao do chưa hoàn thành hạ tầng kỹ thuật; (9) 60 cụm công nghiệp; (10) 168 nhà văn hóa đôi dư và 154 khu thể thao đôi dư; 323 nhà văn hóa thôn/tổ dân phố đôi dư.

Thực hiện Công điện số 58/CD-TTg ngày 22/8/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc khẩn trương cập nhật, rà soát, tổng hợp, phân loại và đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án tồn đọng, kéo dài, UBND thành phố đã ban hành Công văn số 8517/UBND-ĐTĐT ngày 24/8/2026 để triển khai thực hiện.

Trong tháng 8/2026, thành phố Đà Nẵng đã đón tiếp và làm việc với các tập đoàn, doanh nghiệp lớn như: Công ty Liên doanh TNHH Khu công nghiệp Việt Nam - Singapore (VSIP), Amazon Global Selling Việt Nam, Hiệp hội Doanh nghiệp Đức tại Việt Nam (GBA)... tìm hiểu môi trường đầu tư, tiềm năng, lợi thế và cơ hội hợp tác, đầu tư trên địa bàn thành phố. Trong tháng 9/2026, lãnh đạo thành phố làm việc với Tập đoàn WHA về dự án Khu công nghiệp WHA Đà Nẵng (khoảng 400 ha tại các xã Thăng Bình, Đồng Dương; vốn dự kiến khoảng 2.709 tỷ đồng), với Công ty TORmem Inc. về đầu tư trung tâm dữ liệu, hạ tầng trí tuệ nhân tạo tại Khu công nghệ cao. Đoàn công tác thành phố do Chủ tịch UBND thành phố làm Trưởng đoàn đã làm việc tại Hàn Quốc và Hoa Kỳ nhằm xúc tiến đầu tư, mở rộng hợp tác trong các lĩnh vực bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, trung tâm dữ liệu, tài chính, hàng không - logistics.

Trong 9 tháng đầu năm, thành phố đã tổ chức 15 cuộc họp UBND thành phố để đánh giá công tác chỉ đạo, điều hành, tình hình kinh tế - xã hội và xem xét, cho ý kiến đối với 99 nội dung theo thẩm quyền; tổ chức 34 cuộc họp giao ban Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND thành phố để xem xét, có ý kiến đối với 425 nội dung; trình HĐND thành phố thông qua 164 Nghị quyết tại 7 kỳ họp theo đúng quy định.

2. Tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế

a) Kết quả đạt được 9 tháng đầu năm 2026

Các hoạt động kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố trong 9 tháng đầu năm 2026 phát triển ổn định, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế thành phố, hướng đến mục tiêu tăng trưởng hai con số trong năm 2026. Các mục tiêu an sinh xã hội được duy trì thực hiện, đời sống nhân dân được đảm bảo. Các kết quả đạt được đã đóng góp vào các chỉ số tăng trưởng GRDP thành phần và kết quả tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP).

Tổng sản phẩm GRDP giá so sánh trên địa bàn thành phố Đà Nẵng 9 tháng đầu năm ước tăng 10,31%, trong đó khu vực nông - lâm - thủy sản ước tăng 3,42%; khu vực công nghiệp - xây dựng ước tăng 11,43%; khu vực dịch vụ ước tăng 10,55%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp tăng 11,16%⁵.

Xét về mức độ đóng góp, khu vực dịch vụ tiếp tục giữ vai trò nổi bật trong

⁵ Tổng sản phẩm GRDP giá so sánh trên địa bàn thành phố Đà Nẵng quý III/2026 tăng 11,83%, trong đó khu vực nông - lâm - thủy sản ước tăng 3,71%; khu vực công nghiệp - xây dựng ước tăng 12,77%; khu vực dịch vụ ước tăng 12,39%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp tăng 12,56%.

tăng trưởng kinh tế thành phố. Trong quý III, khu vực đóng góp 6,47 điểm phần trăm vào mức tăng GRDP chung; tính chung 9 tháng, đóng góp 5,57 điểm phần trăm. Như vậy, riêng khu vực dịch vụ đã tạo ra hơn một nửa mức tăng GRDP của thành phố trong cả quý III và 9 tháng. Khu vực công nghiệp và xây dựng tiếp tục là động lực tăng trưởng quan trọng; đóng góp 3,79 điểm phần trăm vào mức tăng GRDP quý III và 3,21 điểm phần trăm trong 9 tháng. Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tiếp tục duy trì mức tăng trưởng ổn định; đóng góp 0,29 điểm phần trăm trong quý III và 0,27 điểm phần trăm trong 9 tháng đầu năm.

Với kết quả đạt được trong 9 tháng năm 2026, tốc độ tăng GRDP của thành phố Đà Nẵng thuộc nhóm có mức tăng khá trong cả nước, đứng thứ 7/34 địa phương trong quý III và thứ 9/34 địa phương trong 9 tháng. Trong khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ, Đà Nẵng dẫn đầu về tốc độ tăng trưởng trong quý III và đứng thứ hai trong 9 tháng. So với các thành phố trực thuộc Trung ương, Đà Nẵng duy trì vị trí thứ ba trong cả quý III và 9 tháng năm 2026.

Quy mô GRDP theo giá hiện hành 9 tháng năm 2026 của thành phố ước đạt 264,6 nghìn tỷ đồng. Đây là kết quả trực tiếp từ tốc độ tăng trưởng cao (10,31%), đồng thời phản ánh sức mở rộng thực chất của nền kinh tế thành phố. Tổng vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội (giá hiện hành) 9 tháng đầu năm ước đạt 88,0 nghìn tỷ đồng, tăng 42,25% so với cùng kỳ năm 2025. Cơ cấu kinh tế của thành phố Đà Nẵng 9 tháng đầu năm 2026 theo hướng Dịch vụ - Công nghiệp - Nông nghiệp với tỷ trọng đạt: Dịch vụ 54,93%; Công nghiệp và Xây dựng 26,46%; Nông, lâm nghiệp và thủy sản 7,28% và thuế sản phẩm (trừ trợ cấp sản phẩm) 11,33%.

b) Đánh giá kết quả so với kịch bản GRDP của thành phố

Mục tiêu tăng trưởng năm 2026 đạt 11,22%, trong đó quý III tăng 12,48% và 9 tháng phải tăng 10,55%. Kết quả đạt được GRDP thành phố 9 tháng đầu năm tăng 10,31%, xấp xỉ đạt kịch bản đã xây dựng.

Xét theo từng khu vực kinh tế, đánh giá 9 tháng đầu năm 2026:

- Khu vực I (Nông, lâm nghiệp và thủy sản) ước tăng 3,42%, vượt kịch bản (KB: 3,21%).

- Khu vực II (Công nghiệp - xây dựng) đạt 11,43%, không đạt kịch bản (KB: 12,76%).

+ Ngành công nghiệp tăng 8,84%, không đạt kịch bản (KB: 10,45%).

+ Ngành xây dựng tăng 22,26%, gần đạt kịch bản (KB: 22,45%).

- Khu vực III (Dịch vụ) tăng 10,55%, gần đạt kịch bản (KB: 10,77%).

- Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 11,16%, vượt kịch bản (KB: 9,19%).

II. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

1. Tình hình phát triển kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm 2026

a) Về lĩnh vực kinh tế

- *Hoạt động du lịch* tiếp tục duy trì tích cực, nhất là trong cao điểm du lịch

hè. Công tác truyền thông, quảng bá hình ảnh và sản phẩm du lịch được đẩy mạnh theo hướng đa nền tảng, gắn với thông điệp “Chạm về nguyên bản - Return to the Origins” và chuỗi sự kiện, lễ hội lớn của thành phố. Thành phố tiếp tục triển khai các chương trình “Top 100 điểm Chạm Đà Nẵng”, “DaNang Storytellers - My DaNang, My Stories”, chương trình “Local towards Global” với chủ đề quảng bá đèn lồng Hội An và phóng sự “Mỗi người dân là một Đại sứ du lịch”, qua đó lan tỏa hình ảnh điểm đến Đà Nẵng đến thị trường trong nước và quốc tế. Chuyển đổi số tiếp tục được đẩy mạnh thông qua bản đồ số du lịch thông minh VR360 AI, thuyết minh tự động tích hợp AI và nền tảng dữ liệu du khách, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, quảng bá và hỗ trợ du khách. Tổng lượt khách do cơ sở lưu trú phục vụ 9 tháng ước đạt 15,86 triệu lượt, tăng 26,4% (khách quốc tế 7,73 triệu lượt, tăng 28,7%; khách trong nước 8,13 triệu lượt, tăng 24,3%); riêng 05 ngày nghỉ lễ Quốc khánh 02/9, thành phố đón hơn 850.000 lượt khách, tăng 37% so với cùng kỳ, tổng thu từ du lịch ước đạt 3.326 tỷ đồng; Giải Heineken Pickleball World Cup 2026 thu hút khoảng 5.000 người đến từ 80 quốc gia và vùng lãnh thổ. Doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống và lễ hành 9 tháng ước đạt 56.973 tỷ đồng, tăng 25,42% so với cùng kỳ năm 2025.

- *Hoạt động thương mại* tiếp tục phát triển, thị trường cơ bản ổn định, nguồn cung hàng hóa thiết yếu được bảo đảm, đáp ứng nhu cầu sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng và phục vụ cao điểm du lịch hè. Hoạt động phát triển hệ thống bán lẻ hiện đại được thúc đẩy, hỗ trợ các nhà đầu tư nghiên cứu vị trí, quỹ đất và hoàn thiện thủ tục triển khai dự án; trong đó có MM Mega Liên Chiểu, AEON MALL Đà Nẵng Thanh Khê và các dự án bán lẻ khác. Công tác phát triển, quảng bá sản phẩm địa phương được quan tâm, trong đó đã khai trương 02 điểm trưng bày sản phẩm “Tinh hoa Đà Nẵng”, góp phần kết nối tiêu thụ và nâng cao giá trị sản phẩm địa phương. Tổng mức bán lẻ hàng hóa 9 tháng đạt 126.607 tỷ đồng, tăng 23,2% so với cùng kỳ. Kim ngạch xuất khẩu đạt 3.819,0 triệu USD, tăng 12,0%, kim ngạch nhập khẩu đạt 3.573,2 triệu USD, tăng 9,3% so với cùng kỳ. Các hoạt động thương mại, dịch vụ diễn ra sôi động, nhất là tại các khu vực trung tâm, điểm du lịch và địa điểm tổ chức các sự kiện lớn⁶.

- *Tăng cường kiểm tra giám sát, xử lý nghiêm các hành vi đầu cơ, găm hàng, thao túng và giá bất hợp lý.* Công tác theo dõi diễn biến thị trường, bảo đảm nguồn cung, bình ổn giá và kiểm tra, kiểm soát hàng hóa được tăng cường, nhất là tại các khu vực tập trung đông người, điểm du lịch và địa bàn trọng điểm. Đến ngày 09/9/2026, đã kiểm tra 1.105 vụ, xử lý 748 vụ với 820 hành vi vi phạm; tổng số tiền thu nộp ngân sách nhà nước 9,107 tỷ đồng, đạt 100,08% kế hoạch. Thị trường không xảy ra tình trạng khan hiếm hàng hóa, găm hàng hoặc biến động giá

⁶ Lễ hội Sâm Ngọc Linh và Dược liệu Quốc tế Đà Nẵng 2026, Lễ hội Việt Nam - Hàn Quốc Đà Nẵng 2026 và Hội chợ EWEC 2026 đã thu hút đông đảo người dân, du khách, doanh nghiệp tham gia, góp phần kích cầu tiêu dùng, quảng bá sản phẩm, kết nối tiêu thụ và mở rộng thị trường; Triển lãm sản phẩm đặc trưng, tiêu biểu định hướng xuất khẩu - Made in Da Nang 2026; Chương trình Mùa khuyến mại hè Đà Nẵng - MegaSale Summer Da Nang 2026 từ ngày 06/6/2026 đến ngày 31/8/2026; Tổ chức Phiên chợ Thương mại điện tử kết nối sản phẩm của vùng miền - Đà Nẵng 2026 từ ngày 03-05/7/2026 tại Quảng trường Sông Hoài (phường Hội An, Đà Nẵng) với hơn 80 gian hàng giới thiệu sản phẩm OCOP, đặc sản vùng miền; Phối hợp Amazon Global Selling Việt Nam tổ chức thành công Hội thảo “Đà Nẵng - Trung tâm thương mại điện tử xuyên biên giới khu vực miền Trung” (ngày 14/8/2026)...

bất thường; thị trường bán Trung thu bắt đầu sôi động từ đầu tháng với nhiều thương hiệu tham gia kinh doanh. Lực lượng quản lý thị trường tập trung kiểm tra việc chấp hành quy định về giá, nguồn gốc xuất xứ, chất lượng, an toàn thực phẩm; tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ và kiểm soát hoạt động thương mại điện tử, kinh doanh xăng dầu; đã kiểm tra 178/190 đơn vị trước và trong thời gian diễn ra DIFF 2026, xử lý 28 vụ, thu nộp ngân sách 156 triệu đồng.

- *Lĩnh vực thông tin và truyền thông*: Hướng dẫn, tiếp nhận 43 hồ sơ TTHC trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng, kết quả 100% hồ sơ được giải quyết đúng và sớm hạn. Triển khai kiểm tra, giám sát chất lượng xăng sinh học E10 theo Kế hoạch số 335/KH-UBND ngày 30/6/2026 của UBND thành phố. Thực hiện hỗ trợ cho 50 doanh nghiệp, cá nhân, tổ chức làm hồ sơ xin cấp phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện đặt trên phương tiện nghề cá. Triển khai khảo sát, kéo cáp quang, xây dựng trạm BTS và các nội dung triển khai kế hoạch phối hợp công tác đảm bảo hạ tầng: viễn thông, công nghệ thông tin tại Trường phổ thông nội trú TH-THCS các xã: A Vương, Tây Giang, Hùng Sơn, Đắc Pring, La Dêê, La Êê... Doanh thu hoạt động thông tin và truyền thông 9 tháng năm 2026 ước đạt 18.869 tỷ đồng, tăng 8,1% so với cùng kỳ năm 2025.

- *Lĩnh vực giao thông vận tải*: UBND thành phố ban hành Quyết định Quy trình kiểm soát vận chuyển khách du lịch tại cảng, bến thủy nội địa⁷; ban hành danh mục mạng lưới tuyến xe buýt và Kế hoạch chuyển đổi xe buýt sử dụng nhiên liệu hóa thạch sang điện, năng lượng xanh giai đoạn 2026-2050. Chủ động phối hợp định hướng quy hoạch hạ tầng, xác định vị trí bố trí trạm sạc xe điện hợp lý, bảo đảm kết nối hạ tầng kỹ thuật đô thị, hướng tới mục tiêu phát triển hệ thống giao thông xanh và phát triển du lịch bền vững. Công tác cấp phép kinh doanh vận tải, phù hiệu, giấy phép liên vận quốc tế, quản lý đào tạo lái xe, sát hạch và đăng kiểm phương tiện được thực hiện thường xuyên, hiệu quả⁸. Doanh thu vận tải đường bộ, đường thủy, dịch vụ hỗ trợ vận tải, bưu chính chuyển phát 9 tháng năm 2026 ước đạt 33.144,84 tỷ đồng, tăng 25,7% so với cùng kỳ năm 2025. Khối lượng luân chuyển hành khách 9 tháng ước đạt 3.681,7 Triệu lượt HK.km, tăng 20,1%; khối lượng luân chuyển hàng hóa đạt 8.080,74 Triệu tấn.km, tăng 29,8%.

⁷ Quyết định số 3341/QĐ-UBND ngày 30/7/2026.

⁸ (1) Vận tải đường bộ: Quy mô: 3.319 đơn vị kinh doanh (40.864 phương tiện); 3.000 xe taxi (19 đơn vị); Kết quả 7 tháng đầu năm 2026: Cấp 338 GPKD; 16.113 phù hiệu các loại (220 xe cố định, 120 xe buýt, 1.204 taxi, 12.229 xe hợp đồng, 2.340 xe tải); Thu hồi 859 GPKD và 2.317 phù hiệu/biển hiệu hết giá trị; (2) Vận tải quốc tế: Cấp 5.409 giấy phép liên vận (Việt - Lào: 5.117; Việt - Lào - Campuchia: 144; Việt - Campuchia: 148); cấp/cấp lại 28 GPVT đường bộ quốc tế; (3) Vận tải hành khách bằng xe buýt (cập nhật số liệu đến hết tháng 7/2026): + Mạng lưới tuyến: 17 tuyến (05 tuyến trợ giá, 11 tuyến không trợ giá, 01 tuyến liên tỉnh kết nối thành phố Huế). Đã hợp nhất tuyến 21 (với LK21) và tuyến 02 (với LK02) kết nối Quảng Nam (cũ) – Đà Nẵng. Tổng sản lượng 7 tháng đạt 1.004.183 lượt khách. Lĩnh vực đường thủy nội địa: 54 đơn vị kinh doanh với 103 phương tiện; + Kết quả 7 tháng đầu năm: (i) sản lượng hành khách qua các cảng, bến thủy nội địa do Cảng vụ ĐTNĐ thành phố Đà Nẵng quản lý⁸: Tổng số lượt rời và vào: 26.620 lượt; trong đó 428.457 khách quốc tế.

Lĩnh vực đào tạo, sát hạch lái xe: 20 cơ sở đào tạo, thành lập mới 04 cơ sở đào tạo mô tô, cấp lại giấy phép cho 10 cơ sở đào tạo ô tô. Kết quả 7 tháng: Cấp 603 GP xe tập lái, thu hồi 40 xe. Cấp chứng chỉ hoàn thành cho 49.284 học viên (Mô tô: 38.720, Ô tô: 10.564). Tổ chức 264 kỳ sát hạch, cấp mới 40.620 GPLX các hạng. Lĩnh vực đăng kiểm: 10 cơ sở đăng kiểm xe cơ giới, kết quả 7 tháng đã tiếp nhận 129.747 lượt kiểm định (111.964 lượt kiểm định phương tiện đạt tiêu chuẩn, 17.783 lượt kiểm định phương tiện không đạt tiêu chuẩn).

- *Hoạt động ngân hàng trên địa bàn*: Ước đến cuối tháng 9/2026, tổng huy động vốn trên địa bàn đạt 424.523 tỷ đồng, tăng 10,3% so với cuối năm 2025, tăng 15,2% so với cùng kỳ; dư nợ các thành phần kinh tế trên địa bàn đạt 469.390 tỷ đồng, tăng 4,45% so với cuối năm 2025, tăng 9,42% so với cùng kỳ. Tình hình chất lượng tín dụng tại địa bàn trong thời gian qua nhìn chung duy trì ở mức ổn định. Các tổ chức tín dụng nỗ lực triển khai nhiều giải pháp bảo đảm cung ứng tín dụng cho nền kinh tế trên địa bàn, đa dạng hóa các sản phẩm tín dụng nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, người dân tháo gỡ khó khăn, phục hồi sản xuất kinh doanh, tập trung vốn tín dụng vào lĩnh vực sản xuất kinh doanh, tổ chức hơn 108 buổi gặp gỡ, đối thoại giữa ngân hàng và doanh nghiệp trên địa bàn.

- *Sản xuất công nghiệp* tiếp tục duy trì đà tăng trưởng tích cực. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) 9 tháng tăng 10,02%. Trong đó, công nghiệp chế biến, chế tạo tiếp tục giữ vai trò động lực chính, tăng 10,38% so với cùng kỳ, với 21/23 nhóm ngành có mức tăng trưởng. Nhiều sản phẩm chủ lực duy trì mức tăng khá, trong đó: bia các loại (+47,1%), vỏ bào dăm gỗ (+31,6%), bộ lọc dầu hoặc xăng cho động cơ đốt trong (+30,59%), thiết bị và dụng cụ khác dùng trong y khoa (+60,76%), điện thương phẩm (+26,59%), tôm đông lạnh (+13,48%)...

Công tác quản lý, đầu tư và phát triển cụm công nghiệp được tập trung thực hiện⁹. Đẩy mạnh khuyến công, hỗ trợ cơ sở công nghiệp nông thôn¹⁰. Thành phố đã ban hành quyết định chủ trương đầu tư Dự án Xóa các điểm thiếu điện tại Quyết định số 3273/QĐ-UBND ngày 24/7/2026, ưu tiên cấp điện cho các khu vực lǝm sǝng, thiếu điện. Ước 09 tháng đầu năm 2026, sản lượng điện sản xuất trên địa bàn thành phố đạt khoảng 3.600 triệu kWh; sản lượng điện thương phẩm khoảng 5.750 triệu kWh.

- *Lĩnh vực xây dựng*: đẩy mạnh công tác phát triển nhà ở xã hội theo chỉ tiêu được Chính phủ giao¹¹; đẩy mạnh công tác di dời, giải tỏa các khu chung cư, tập thể xuống cấp thuộc tài sản công trên địa bàn thành phố. Ban hành Kế hoạch số 111-KH/TU ngày 27/7/2026 triển khai Thông báo số 64-TB/VPTW ngày 22/5/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng về kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm tại buổi làm việc với một số cơ quan về tình hình triển khai Chỉ thị số 34-CT/TW của Ban Bí thư về phát triển nhà ở xã hội và định hướng phát triển nhà ở trong thời gian tới. Từ đầu năm đến ngày 10/9/2026, thẩm định và cấp phép xây dựng 87 công trình, dự án đầu tư kinh doanh với tổng mức đầu tư khoảng 126.138

⁹ Thành phố hiện có 59 CCN với tổng diện tích 1.788,23 ha. Trong đó: 50 CCN do UBND xã, phường quản lý; 02 CCN vừa do Nhà nước vừa do doanh nghiệp đầu tư; 07 CCN do doanh nghiệp quản lý. Tiếp tục xử lý các nội dung liên quan đến 7 CCN trên địa bàn thành phố gồm Cẩm Lệ, Hòa Liên, Bồ Mung, Đại An, Thái Sơn, Gò Biên và Đồng Dải, triển khai các thủ tục lựa chọn chủ đầu tư đối với 5 CCN (gồm CCN Đại An mở rộng, CCN Tây Điện Bàn, CCN Thái Sơn, CCN Gò Biên và CCN Đại Sơn).

¹⁰ Từ đầu năm 2026, 29 doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh đã được hỗ trợ trên 7,4 tỷ đồng; trong đó, hỗ trợ 27 đơn vị thực hiện mô hình trình diễn, chuyển giao công nghệ, ứng dụng máy móc, thiết bị tiên tiến với kinh phí hỗ trợ khoảng 7 tỷ đồng; hỗ trợ 02 đơn vị thực hiện mô hình sản xuất sạch hơn với kinh phí khoảng 450 triệu đồng. Đồng thời, hỗ trợ 05 cơ sở xây dựng, đăng ký nhãn hiệu và 05 cơ sở thiết kế, cải tiến bao bì, mẫu mã sản phẩm.

¹¹ Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời giao chủ đầu tư 10 dự án với khoảng 9.916 căn, khởi công 06 dự án với khoảng 3.317 căn; dự kiến từ nay đến cuối năm tiếp tục khởi công 05 dự án với khoảng 3.164 căn. Đối với nhà ở xã hội ngoài ngân sách, trong 08 tháng đầu năm, Sở đã thông báo tiếp nhận hồ sơ tại 03 dự án với 2.264 căn và rà soát 4.708 hồ sơ đăng ký mua nhà.

tỷ đồng; cấp 05 giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài¹². Tăng cường công tác quản lý chất lượng và công bố giá vật liệu xây dựng¹³. Thực hiện công bố kịp thời giá vật liệu xây dựng và chỉ số giá xây dựng định kỳ, hoặc ngay tại thời điểm thị trường có biến động. Thực hiện đấu giá và tạo nguồn cung khoáng sản phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, thành phố đã tổ chức đấu giá thành công 07/07 khu vực, gồm 05 khu vực cát, sỏi, 01 khu vực vàng gốc và 01 khu vực đá ốp lát; phê duyệt 50 khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản¹⁴.

- *Đối với lĩnh vực nông - lâm - thủy sản* cơ bản ổn định, các nhiệm vụ quản lý nhà nước, phòng chống dịch bệnh, bảo vệ nguồn lợi và tài nguyên rừng được triển khai đồng bộ. Diện tích gieo trồng lúa vụ Đông - Xuân ước đạt 43,8 nghìn ha, bằng 99,8%, tổng diện tích lúa trong năm đạt 87,3 nghìn ha, bằng 99,5% so với cùng kỳ. Diện tích giảm tại một số vùng sản xuất gặp khó khăn về nguồn nước. Hoạt động thủy sản duy trì tăng trưởng, tổng sản lượng thủy sản 9 tháng đầu năm đạt 140,87 nghìn tấn, tăng 0,6% so với cùng kỳ; trong đó: sản lượng khai thác đạt hơn 114,44 nghìn tấn, tăng 0,5%; diện tích nuôi trồng đạt 27,42 nghìn ha, tăng 1,2%. Thành phố hiện quản lý 4.068 tàu cá, 100% tàu từ 15m trở lên đã lắp thiết bị giám sát hành trình; công tác chống khai thác IUU được tăng cường. Trong lĩnh vực lâm nghiệp, thành phố tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách, tăng cường quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, triển khai quản lý rừng bền vững, trồng rừng thay thế và phát triển dược liệu; triển khai phương án phát triển cây dược liệu tại Trà Linh, Trà Tập và định hướng bảo tồn, phát triển Sâm Ngọc Linh.

2. Tình hình thu hút đầu tư trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đạt kết quả tích cực, quy mô vốn tăng mạnh so với cùng kỳ năm 2025, ở cả khu vực đầu tư nước ngoài và đầu tư trong nước. Thành phố đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thu hút đầu tư đặc biệt vào khu công nghệ cao, Khu công nghệ thông tin tập trung; tập trung thu hút đầu tư có chọn lọc thông qua tổ chức các diễn đàn, hội nghị xúc tiến đầu tư trực tuyến với các thị trường trọng điểm và quốc gia đang có chính sách chuyển dịch dòng vốn đầu tư, gắn thu hút đầu tư với đảm bảo quốc phòng - an ninh và bảo vệ môi trường. Hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư trước, trong và sau cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. Vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn theo giá hiện hành 9 tháng đầu năm đạt 88,0 nghìn tỷ đồng, tăng 42,25% so với cùng kỳ năm 2025.

- *Đối với đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI)*, lũy kế 9 tháng năm 2026, tổng vốn FDI thu hút đạt 681,55 triệu USD, gấp khoảng 2,87 lần, tương ứng tăng

¹² Thẩm định 38 báo cáo nghiên cứu khả thi với tổng mức đầu tư 11.439 tỷ đồng; phê duyệt điều chỉnh 147 báo cáo nghiên cứu khả thi; thẩm định 34 hồ sơ thiết kế sau thiết kế cơ sở; phê duyệt theo ủy quyền 77 báo cáo kinh tế - kỹ thuật với tổng mức đầu tư 731 tỷ đồng. Đồng thời tổ chức 09 đợt sát hạch, cấp chứng chỉ hành nghề xây dựng cho 246 cá nhân và chứng chỉ hành nghề kiến trúc cho 12 cá nhân.

¹³ Tổ chức kiểm tra công tác nghiệm thu trong quá trình thi công, hoàn thành 146 công trình trong đó có nhiều công trình trọng điểm của thành phố, góp phần bàn giao đưa vào sử dụng, tăng hiệu quả đầu tư; kiểm tra, ban hành 1.899 Thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa vật liệu xây dựng nhập khẩu; tổ chức kiểm tra 59 phòng thí nghiệm chuyên ngành và 05 trạm thí nghiệm hiện trường; xử lý vi phạm hành chính trong hoạt động vật liệu xây dựng và chất lượng công trình.

¹⁴ Ngoài ra, xử lý 30 kết quả về khai thác, thu hồi khoáng sản, gồm 03 giấy phép khai thác mỏ (01 cấp mới, 01 cấp đổi, 01 gia hạn) và 27 giấy xác nhận đăng ký thu hồi khoáng sản trong dự án đầu tư xây dựng công trình. Tổng trữ lượng theo các hồ sơ là 4.970.240,70 m³; trong đó trừ lượng theo 03 giấy phép khai thác mỏ là 1.558.050,77 m³ và khối lượng khoáng sản được xác nhận thu hồi trong các dự án đầu tư xây dựng công trình là 3.412.189,93 m³.

khoảng 186,6% so với cùng kỳ năm 2025. Thành phố cấp mới 100 dự án với tổng vốn 522,22 triệu USD, tăng cả về số lượng dự án và đặc biệt là quy mô vốn so với 77 dự án, 145,77 triệu USD cùng kỳ; vốn điều chỉnh tăng thêm đạt 142,46 triệu USD, gần gấp đôi cùng kỳ. Đến ngày 20/9/2026, thành phố có 1.162 dự án FDI với tổng vốn khoảng 11,28 tỷ USD.

- *Đối với đầu tư trong nước*, trong 9 tháng đầu năm, tổng vốn đầu tư trong nước đạt 185.760,3 tỷ đồng, gấp khoảng 2,84 lần, tương ứng tăng khoảng 183,8% so với cùng kỳ. Thành phố cấp mới 66 dự án với tổng vốn 96.084,52 tỷ đồng, tăng hơn 2,1 lần so với cùng kỳ. Vốn tăng thêm qua điều chỉnh đạt 91.151,95 tỷ đồng, cao gấp khoảng 4,25 lần cùng kỳ. Đến ngày 20/9/2026, toàn thành phố có 2.069 dự án đầu tư trong nước với tổng vốn 916.849,94 tỷ đồng.

- Nhiệm vụ trọng tâm xúc tiến đầu tư quý III/2026: tổ chức tiếp đón, làm việc với các nhà đầu tư đến tìm kiếm cơ hội đầu tư như: Tập đoàn Daiwa House Industry của Nhật Bản; Đoàn công tác của Viện nghiên cứu ChungBuk - Hàn Quốc; Công ty Samsung Home Corp; Công ty Mingyang Smart Energy...; triển khai thủ tục lựa chọn nhà đầu tư theo phương thức PPP, loại hợp đồng BT đối với dự án Đầu tư xây dựng Luồng Cửa Lở; phê duyệt hồ sơ mời thầu dự án Khu đô thị ven sông Trường Giang và Khu đô thị hỗn hợp phía Nam trục Nguyễn Tất Thành; phối hợp với Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN) và các đơn vị liên quan thúc đẩy triển khai dự án phát triển mỏ khí Cá Voi Xanh và chuỗi dự án Khí - Điện; thúc đẩy triển khai thực hiện lập các đồ án Quy hoạch chi tiết dự án Hạ tầng Khu nhà ở xã hội và tái định cư Bình Nam và Bình Sa; tiếp tục hoàn thiện đồ án Quy hoạch Khu phi thuế quan sân bay Chu Lai...

- *Về tháo gỡ các dự án theo Nghị quyết số 29/2026/QH16 và Nghị định số 147/2026/NĐ-CP*, thành phố đã phê duyệt 04 đợt¹⁵ gồm 356 dự án, đất đai được áp dụng cơ chế, chính sách đặc thù; đồng thời ban hành các kế hoạch triển khai theo từng đợt. Kết quả đến nay đã hoàn thành xử lý 206 dự án tồn đọng, kéo dài; tiếp nhận hồ sơ của 113 dự án; điều chỉnh 206 trường hợp về thời hạn sử dụng đất 50 năm và cập nhật cơ sở dữ liệu đất đai. Thời gian tới, thành phố tiếp tục xử lý 145 dự án còn lại, hoàn thiện danh mục bổ sung và tham mưu đưa thêm 05 dự án vào diện áp dụng Nghị quyết số 29/2026/QH16 để tiếp tục tháo gỡ.

- *Về tháo gỡ các dự án theo Kết luận số 77-KL/TW, Nghị quyết số 170/2024/QH15* đạt 97,6%, góp phần khơi thông nguồn lực đất đai, tháo gỡ các dự án tồn đọng, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và tạo cơ sở thực tiễn để tiếp tục triển khai các cơ chế, chính sách mới của Trung ương: Đã hoàn thành 1.313/1.313 trường hợp vi phạm thời hạn sử dụng đất; hoàn thành 16/16 phương án xác định lại giá đất; rà soát 13/13 dự án trên bán đảo Sơn Trà; giải quyết nghĩa vụ tài chính cho 213 nhà đầu tư thứ cấp; hoàn thành kiểm tra 660/669 dự án, khu đất chậm đưa vào sử dụng (98,7%); dự án Khu đô thị quốc tế Đa Phước 181 ha đã được chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư.

¹⁵ Tại các Quyết định số 2234/QĐ-UBND ngày 21/05/2026, 2605/QĐ-UBND ngày 12/6/2026, 3098/QĐ-UBND ngày 13/7/2026 và 3636/QĐ-UBND ngày 14/8/2026 về Ban hành Quyết định Công bố danh mục các dự án, đất đai áp dụng cơ chế, chính sách đặc thù tại Nghị quyết số 170/2024/QH15 và Nghị quyết số 29/2026/QH16 của Quốc hội trên phạm vi địa bàn thành phố Đà Nẵng.

- *Hoạt động đăng ký doanh nghiệp*, thành phố đã cấp mới giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho 5.305 doanh nghiệp, chi nhánh và văn phòng đại diện, tổng vốn điều lệ đăng ký đạt 33,02 nghìn tỷ đồng; tăng 8,27% về số doanh nghiệp và tăng 35,65% về số vốn so với cùng kỳ 2025. Số doanh nghiệp hoạt động trở lại tăng 0,35% so với cùng kỳ 2025 với 2.008 doanh nghiệp, chi nhánh và văn phòng đại diện quay trở lại hoạt động¹⁶. Lũy kế đến nay, trên địa bàn thành phố có 63.414 doanh nghiệp và chi nhánh, văn phòng đại diện và địa điểm kinh doanh đang hoạt động.

- *Hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế* của thành phố Đà Nẵng được triển khai chủ động, toàn diện và ngày càng đi vào chiều sâu. Quan hệ hợp tác với các địa phương, đối tác nước ngoài tiếp tục được mở rộng, nhất là với Lào, Hàn Quốc, Nhật Bản, Trung Quốc và một số nước châu Âu, Australia, Ấn Độ; đồng thời thúc đẩy ký kết và thực hiện các thỏa thuận hợp tác trên nhiều lĩnh vực như công nghệ cao, bán dẫn, tài chính, đầu tư, giáo dục và giao lưu văn hóa¹⁷. 9 tháng đầu năm 2026, lãnh đạo thành phố đã tiếp và làm việc với 65 đoàn với 736 lượt người, góp phần tăng cường quan hệ hợp tác, giao lưu và xúc tiến đầu tư với các đối tác nước ngoài; thực hiện thủ tục 18 đoàn lãnh đạo thành phố đi công tác nước ngoài. Thành phố Đà Nẵng đã đón tiếp và làm việc với các tập đoàn, doanh nghiệp lớn như: Công ty Liên doanh TNHH Khu công nghiệp Việt Nam - Singapore (VSIP), Amazon Global Selling Việt Nam, Hiệp hội Doanh nghiệp Đức tại Việt Nam (GBA)... tìm hiểu môi trường đầu tư, tiềm năng, lợi thế và cơ hội hợp tác, đầu tư trên địa bàn thành phố. Triển khai các kế hoạch, văn bản công tác quản lý biên giới đất liền trên địa bàn thành phố¹⁸.

- *Thành phố tích cực đẩy mạnh các động lực tăng trưởng mới*. Trong quý III/2026, thành phố ban hành Quyết định số 3733/QĐ-UBND ngày 19/8/2026 về sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quyết định số 1142/QĐ-TTg ngày 13/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Khu thương mại tự do thành phố Đà Nẵng; UBND thành phố chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư đối với 04/07 vị trí FTZ, gồm các vị trí số 2, 3, 4 và 5, với tổng vốn đăng ký gần 16.000 tỷ đồng; khởi động Khu chức năng FTZ 2 với tổng mức đầu tư 1.568 tỷ đồng vào ngày 27/8/2026, các dự án đang chuyển sang giai đoạn giải phóng mặt bằng, chuẩn bị hồ sơ kỹ thuật, xây dựng và đất đai; tiếp tục thực hiện các thủ tục đối với các vị trí còn lại. Ngày 24/8/2026, Quốc hội đã thông qua Luật Phát triển đô thị có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/10/2026; trong đó, cơ chế, chính sách thúc

¹⁶ Số doanh nghiệp tạm ngừng tăng 4,87% so với cùng kỳ 2025; hoàn tất thủ tục giải thể cho 2.053 doanh nghiệp, chi nhánh và văn phòng đại diện, tăng 39,38% so với cùng kỳ 2025.

¹⁷ Tổ chức thành công Hội nghị “Gặp gỡ Hàn Quốc tại Đà Nẵng: Trí tuệ nhân tạo – AI”; Lễ hội Việt Nam - Hàn Quốc 2026, thu hút hơn 45.000 lượt người tham gia. Thành phố đã đón và làm việc với 16 đoàn, 171 lượt khách quốc tế; phối hợp tổ chức nhiều hoạt động giao lưu, xúc tiến hợp tác và đón đoàn tàu sân bay USS George Washington của Hải quân Hoa Kỳ. Kế hoạch tổ chức Hội nghị các thành phố di sản quốc tế: “Đà Nẵng - Nơi di sản gặp gỡ tương lai”; Kế hoạch tổ chức Cuộc thi ảnh “Đà Nẵng trong mắt người nước ngoài”; phối hợp tổ chức thành công sự kiện “Đà Nẵng - Copenhagen: Hành trình xanh bên bờ sông Hàn” trong khuôn khổ kỷ niệm 55 năm quan hệ ngoại giao Việt Nam - Đan Mạch.

¹⁸ Phối hợp với tỉnh Sekong (Lào) về chuẩn bị các điều kiện phục vụ nâng cấp cửa khẩu phụ Tây Giang - Kà Lùm lên cửa khẩu chính trước năm 2030; tổ chức khảo sát, làm việc song phương với các cơ quan chức năng của tỉnh Sekong. Xây dựng kế hoạch, thực hiện kiểm tra, khảo sát đơn phương toàn tuyến biên giới đất liền năm 2026. Báo cáo Bộ Ngoại giao về tình hình cửa khẩu phụ, đường mòn, lối mở biên giới và các nội dung liên quan Hội nghị tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật cho Trường bản tiêu biểu hai bên biên giới Việt Nam - Lào lần thứ hai. Tham gia 04 đợt khảo sát mốc giới tại Đăk Pring và xã La Êê.

đẩy phát triển Khu đô thị lấn biển đã được quy định tại Điều 19 của Luật này. Hiện, Chính phủ đang phối hợp với các Bộ, ngành và địa phương để triển khai xây dựng Nghị định quy định việc đầu tư, xây dựng, phát triển khu đô thị lấn biển; chỉ đạo nghiên cứu xây dựng 02 Đề án hình thành 02 khu vực kinh tế đặc biệt theo chỉ đạo của Trung ương; UBND thành phố có Văn bản số 8165/UBND-VIFCDN ngày 14/8/2026 báo cáo Bộ Tài chính tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền về đề án triển khai cho 03 sản phẩm chủ lực của Trung tâm tài chính quốc tế - Đà Nẵng¹⁹. Phát triển các khu công nghiệp và tạo không gian tăng trưởng mới²⁰.

3. Nâng cao hiệu quả đầu tư công, triển khai thực hiện các dự án động lực trọng điểm

Thành phố tiếp tục tập trung đẩy mạnh đầu tư xây dựng cơ bản, giải ngân vốn đầu tư công và nâng cao hiệu quả quản lý quy hoạch đô thị, sử dụng đất đai, tài nguyên. UBND thành phố Đà Nẵng đã phân bổ chi tiết 100% kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026, tập trung ưu tiên cho các công trình động lực, trọng điểm, hạ tầng giao thông chiến lược, nhà ở xã hội, các chương trình mục tiêu quốc gia, Khu thương mại tự do, Trung tâm tài chính quốc tế và các dự án có sức lan tỏa lớn. Đây là nền tảng quan trọng để khơi thông nguồn lực đầu tư, thúc đẩy tăng trưởng nhanh và bền vững. Tổng giải ngân Kế hoạch vốn (KHV) 2026 đến ngày 28/9/2026 (bao gồm cả giải ngân vốn ủy thác: 930 tỷ đồng/KHV 930 tỷ đồng) là: 12.485.685 triệu đồng, đạt 72,62% so với KHV Thủ tướng giao (KHV 2026 là 17.191.915 triệu đồng), đạt 67,61% so với KHV UBND (KHV 2026 bao gồm vốn ủy thác là 18.465.244 triệu đồng). UBND thành phố đã tổ chức khởi công, khánh thành 11 công trình, dự án chào mừng Kỷ niệm 81 năm Ngày Quốc khánh với tổng mức đầu tư gần 11.000 tỷ đồng đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn, trang trọng, tiết kiệm, hiệu quả và đúng quy định²¹.

Theo Chương trình hành động số 51-CTr/TU ngày 10/3/2026 của Thành ủy, tổng số dự án trọng điểm quy mô lớn, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2026 - 2030 từ nguồn vốn đầu tư công, nguồn vốn hỗn hợp gồm 34 dự án²², trong đó: Số dự án đã phê duyệt chủ trương đầu tư: 11

¹⁹ (1) Huy động vốn đầu tư nước ngoài cho đầu tư phát triển các dự án kết cấu hạ tầng trọng điểm, các dự án kinh tế tư nhân có quy mô vốn lớn; (2) thành lập và thí điểm hoạt động Sở giao dịch hàng hóa và (3) thí điểm Sàn giao dịch tín chỉ các-bon tự nguyện phục vụ giao dịch quốc tế, gắn với tài sản môi trường và các công cụ tài chính khí hậu.

²⁰ Đối với KCN Điện Tiến - KCN VSIP Đà Nẵng, DSEZA đã hoàn thành lập và phê duyệt Quy hoạch phân khu tại Quyết định số 151/QĐ-BQL ngày 28/5/2026;

khởi công dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN Hòa Ninh, quy mô hơn 400 ha, tổng vốn đầu tư khoảng 6.204 tỷ đồng; tiếp tục thực hiện các bước chuẩn bị đầu tư, lập quy hoạch và thẩm định hồ sơ KCN Bắc Thăng Bình 1, Bắc Thăng Bình 2 và KCN phía Tây cao tốc.

²¹ Các công trình khởi công: Cụm nút giao thông Lê Thanh Nghị - Cách Mạng Tháng Tám - Thăng Long - Đường dẫn lên cầu Hòa Xuân, TMĐT 1.441,6 tỷ đồng (25/8/2026); Phát triển tích hợp thích ứng tỉnh Quảng Nam, TMĐT 7.000 tỷ đồng (25/8/2026); Dự án mở rộng sân đỗ tàu bay - Cảng Hàng không quốc tế Đà Nẵng, TMĐT 170 tỷ đồng (khởi động ngày 27/8/2026); Dự án Khu chức năng FTZ 2, TMĐT 1.568 tỷ đồng (27/8/2026); Nhà ở xã hội Bắc Hòa Khánh, TMĐT 1.000 tỷ đồng (28/8/2026); Nhà ở xã hội Khu dân cư Nhị Trưng - Cồn Thu, 255,6 tỷ đồng (28/8/2026); Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng Khu công nghiệp Tam Thăng mở rộng 2, TMĐT 550 tỷ đồng (ngày 22/8/2026); Nhà máy sản xuất hạt nhựa Pet Chip và sợi polyester tại Khu công nghiệp Tam Thăng 2, TMĐT 1.805 tỷ đồng (ngày 24/8/2026); Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng Khu công nghiệp Tam Anh 1, TMĐT 1.500 tỷ đồng (ngày 28/8/2026); Xây dựng hạ tầng phân kỳ 2, Nhà xưởng cho thuê, Nhà máy xử lý nước thải thuộc Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Nam Thăng Bình - Phân khu B, TMĐT 1.000 tỷ đồng (ngày 29/8/2026); Nhà ở xã hội Lê Kim Lăng, TMĐT 495 tỷ đồng (ngày 31/8/2026).

²² Giảm 03 dự án so với danh mục ban đầu do: (1) Gộp 03 dự án: *Đầu tư nâng cấp, cải tạo các Quốc lộ 14B (đoạn qua địa phận tỉnh Quảng Nam cũ (Đại Hiệp - Thanh Mỹ)); Nâng cấp, mở rộng tuyến đường Quốc lộ 14G (đoạn*

dự án, bao gồm: (1) Số dự án đang triển khai thi công: 06 dự án, trong đó có dự án Cụm nút giao thông Lê Thanh Nghị - Cách Mạng Tháng Tám - Thăng Long - đường dẫn lên cầu Hòa Xuân vừa khởi công ngày 25/8/2026, 01 dự án hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm 2026 (dự án Đầu tư, xây dựng hoàn thiện cơ sở vật chất các trường phổ thông nội trú, bán trú tại các xã biên giới đất liền); (2) Số dự án đã phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi: 03 dự án, các dự án này dự kiến sẽ hoàn thành công tác lựa chọn nhà thầu và khởi công từ đây đến cuối năm 2026²³; (3) Các dự án đang thực hiện bước lập, thẩm định, phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi: 03 dự án. Các dự án còn lại đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư, xúc tiến đầu tư, nghiên cứu phương án đầu tư, xây dựng hồ sơ dự án...

- *Lĩnh vực quy hoạch, phát triển đô thị, hạ tầng*: Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Nhiệm vụ tại Quyết định số 628/QĐ-TTg ngày 06/4/2026; hoàn thành tổ chức lập, trình Bộ Xây dựng thẩm định ngày 08/7/2026, dự kiến tiếp thu hoàn thiện trình Thủ tướng phê duyệt trong tháng 10/2026. Ngành chức năng đã thực hiện thẩm định, trình phê duyệt 100% quy hoạch phân khu đô thị trên địa bàn Đà Nẵng (cũ), tháo gỡ hầu hết dự án; phê duyệt quy hoạch phân khu các khu chức năng lớn: Làng Vân, KDL Bà Nà, KDL dọc tuyến 14G, KDL hồ Đồng Nghệ, KDL Khe Rằm, Khu liên hợp TDTT Hòa Xuân; thẩm định, trình phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung trong ranh giới Khu thương mại tự do. Hoàn thành 100% tham gia ý kiến các hồ sơ quy hoạch chi tiết tái định cư phục vụ đường sắt tốc độ cao; các quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết phát triển đô thị, du lịch, dịch vụ do UBND cấp xã lấy ý kiến. Quy hoạch tại các xã, phường tích cực triển khai thực hiện²⁴. Đề xuất các dự án chiến lược: Tuyến đô thị tốc độ cao trung tâm - Chu Lai; mở rộng tuyến ven biển; nâng cấp các trục Đông - Tây (QL.14B, QL.14H, QL.14G, QL.40B, ĐT.606); hoàn thiện đường dẫn cầu đã xây và các trục đô thị bức thiết (Nguyễn Sinh Sắc, Nguyễn An Ninh...). Thành phố đã ban hành Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 16/7/2026 của UBND thành phố Đà Nẵng về tăng cường công tác quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, đường sắt trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Hoàn thành công tác triển khai kế hoạch ứng phó hạn hán, xâm nhập mặn, bảo đảm cấp nước an toàn mùa cạn năm 2026. Đang thực hiện các thủ tục để hoàn thiện phương án đề xuất đầu tư, mở rộng hệ thống thu gom và xử lý nước thải tại các khu vực phát triển đô thị Tam Kỳ, Hội An, Điện Bàn, Đại Lộc. UBND thành

từ Km25 - Km66); Nâng cấp, cải tạo quốc lộ 40B đoạn Bắc Trà My đến Nam Trà My thành 01 dự án Cải tạo, nâng cấp các tuyến Quốc lộ kết nối Đông - Tây TP. Đà Nẵng theo Thông báo số 127-TB/TU ngày 09/4/2026 của Thành ủy. (2) Gộp 02 dự án Hiện đại hóa thủy lợi nhằm thích ứng biến đổi khí hậu tỉnh Quảng Nam và Hoàn thiện đô thị Tam Kỳ (Chống ngập Tam Kỳ) thành 01 dự án Phát triển đô thị và kiểm soát ngập lụt thích ứng biến đổi khí hậu phía Nam thành phố Đà Nẵng theo Thông báo kết luận số 402/TB-VP ngày 08/5/2026 và Thông báo số 437/TB-VP ngày 15/05/2026 của Văn phòng UBND thành phố).

²³ Dự án Nâng cấp, mở rộng đường tránh Nam Hải Vân (đoạn từ nút giao Hòa Liên đến nút giao đường ven biển nội Cảng Liên Chiểu); Dự án Cụm nút giao thông Lê Thanh Nghị - Cách Mạng Tháng Tám - Thăng Long - đường dẫn lên cầu Hòa Xuân; Dự án Không gian đổi mới sáng tạo Đà Nẵng.

²⁴ 16/16 quy hoạch chung đô thị đã họp Hội đồng thẩm định nhiệm vụ, 02 nhiệm vụ được phê duyệt; 44/45 quy hoạch chung xã đã họp Hội đồng thẩm định, 01 xã La Đê mới trình hồ sơ ngày 21/8/2026, trong đó 03 nhiệm vụ được phê duyệt. Đối với 19 quy hoạch phân khu đô thị: 03 quy hoạch thuộc thẩm quyền UBND thành phố, gồm 02 quy hoạch phường Hòa Xuân, Hải Vân đã phê duyệt nhiệm vụ và đang lập quy hoạch, 01 quy hoạch phân khu 6 khu vực đô thị Tam Kỳ đang hoàn thiện hồ sơ; 16 quy hoạch thuộc thẩm quyền UBND phường, xã, trong đó 05 đã phê duyệt nhiệm vụ, 11 đang hoàn thiện hồ sơ, thủ tục theo kế hoạch.

phổ thông nhất đầu tư 09 công viên trọng điểm nhằm từng bước tăng tỷ lệ cây xanh đô thị trên toàn thành phố.

- *Lĩnh vực đất đai, môi trường*: tiếp tục thực hiện công tác giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, chuyển quyền sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất; tham gia chủ trương đầu tư, xử lý 218 hồ sơ/nhiệm vụ liên quan đến chủ trương đầu tư, trong đó 105 hồ sơ chấp thuận chủ trương đầu tư và 39 hồ sơ điều chỉnh chủ trương đầu tư. Công tác đấu giá quyền sử dụng đất được triển khai thực hiện²⁵. Triển khai Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 13/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ về khẩn trương tập trung nguồn lực đẩy nhanh tiến độ đo đạc, lập bản đồ địa chính; xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai, tính đến ngày 05/9/2026, thành phố Đà Nẵng có 1.127.464 thửa tại 33 xã, phường đã có cơ sở dữ liệu. Thành phố đã cập nhật tiến độ 94/94 xã, phường lên Hệ thống giám sát của Bộ; đồng bộ 1.011.727/1.127.464 thửa, đạt 88,02%. Tập trung đầu tư, vận hành hạ tầng xử lý chất thải rắn tại Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Khánh Sơn, các khu xử lý phía Nam thành phố. Hỗ trợ triển khai Dự án hình thành thành phố trung hòa các-bon tại thành phố Đà Nẵng trong khuôn khổ hợp tác với thành phố Sakai (Nhật Bản).

- *Nâng cao chất lượng dự báo, theo dõi chặt chẽ thời tiết, thiên tai*: Tập trung chỉ đạo công tác nạo vét, khơi thông cống rãnh, cửa thu, mương thu nước trên các tuyến đường, đặc biệt ưu tiên khơi thông, nạo vét triệt để 100% cửa thu, mương thu nước và các tuyến mương, cống tại khu vực trung tâm đô thị, khu vực có nguy cơ ngập úng vào mùa mưa. Chủ động xây dựng và ban hành Kịch bản ứng phó ngập úng thuộc phạm vi quản lý của địa phương nhằm kịp thời triển khai công tác ứng phó tình trạng ngập úng khi xảy ra mưa lớn. Tăng cường công tác bảo đảm an toàn công trình đê điều, thủy lợi trong mùa mưa, lũ năm 2026. Chủ động xây dựng giải pháp bảo đảm nguồn nước sinh hoạt trong mùa cạn năm 2027 trước nguy cơ El Nino; tiến hành phê duyệt phương án phòng, chống hạn, nhiễm mặn và ứng phó thiên tai trong mùa mưa, lũ năm 2026; tăng cường bảo đảm an toàn đập, hồ chứa, vùng hạ du, theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, thiên tai và triển khai các phương án ứng phó với mưa lũ, nắng nóng, gió mạnh trên biển. Đẩy nhanh các dự án thoát nước, chống ngập úng²⁶.

4. Công tác thu, chi và quản lý, điều hành ngân sách

Trong 9 tháng đầu năm 2026, mặc dù tình hình kinh tế - chính trị thế giới có nhiều biến động khó lường nhưng nhờ việc triển khai có hiệu quả các biện pháp chỉ đạo, điều hành của Chính phủ nhằm đảm bảo các cân đối lớn của nền kinh tế,

²⁵ Năm 2026, đã tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất với nguồn thu đạt 2.739 tỷ đồng, cụ thể: Nguồn thu đất ở chia lô: 544.522.468.200 đồng. Khu đất có ký hiệu A1 thuộc dự án khu TĐC cuối tuyến Bạch Đằng Đông, phường Sơn Trà: 442.093.109.000 đồng; Khu đất đấu giá năm 2025, giao đất và thu tiền sử dụng đất năm 2026. Dự án Tồ hợp công trình phục vụ Lễ hội pháo hoa Quốc tế Đà Nẵng tại phường Ngũ Hành Sơn: 1.752.718.350.000 đồng.

²⁶ Dự án Xử lý thoát nước khu vực xung quanh sân bay Đà Nẵng (gồm: Cải tạo hồ ga, cửa thu nước đường Trần Xuân Lê và vùng lân cận; Bổ sung tuyến cống thoát nước nối từ hồ Thạc Gián qua hồ Công viên 29/3; Cải tạo các tuyến cống đường Hoàng Hoa Thám, Lê Duẩn; Xử lý ngập úng khu vực dọc tuyến đường Nguyễn Văn Linh giao đường Nguyễn Hoàng); Dự án Nâng cấp trạm bơm Ông Ích Khiêm (giai đoạn 2); Dự án Đầu tư tuyến cống từ kênh Phú Lộc ra đường Nguyễn Tất Thành (trên đường Phùng Hưng); Dự án Tuyến cống thoát nước số 2 thuộc tuyến cống thoát nước Khe Cạn (dưới đường Hoàng Thị Loan ra hồ Trung Nghĩa); Dự án Tuyến thoát nước ngầm đường Trưng Nữ Vương (phường Bàn Thạch và phường Tam Kỳ)...

tình hình kinh tế vĩ mô trong nước nhìn chung là ổn định. Các sắc thuế chủ yếu chiếm tỷ trọng lớn trong thu nội địa cơ bản đạt tiến độ so với dự toán cả năm cho thấy tình hình sản xuất kinh doanh duy trì được đà tăng trưởng. Bên cạnh đó, việc cơ quan thuế, hải quan tích cực đẩy mạnh các hoạt động chống thất thu, thu hồi nợ đọng thuế, giám sát việc sử dụng hóa đơn điện tử, kê khai thuế của các doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp trọng điểm, doanh nghiệp có rủi ro cao trong một số lĩnh vực ngành nghề; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, cải cách thủ tục hành chính về thuế, hải quan, tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân kê khai, nộp thuế nên tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn sớm đạt dự toán và vượt so với cùng kỳ. Tổng thu ngân sách nhà nước ước đến ngày 30/9/2026 là 71.312,2 tỷ đồng, đạt 107,4% dự toán HĐND giao; trong đó: thu nội địa: 64.619,4 tỷ đồng, đạt 109,5% dự toán, thu thuế xuất nhập khẩu: 5.630,1 tỷ đồng, đạt 77,1% dự toán. Tổng chi ngân sách địa phương (không bao gồm chi chuyên giao giữa các cấp ngân sách) đến ngày 20/9/2026 là 43.428 tỷ đồng, đạt 79,0% dự toán HĐND giao đầu năm. Kết quả cho thấy tiến độ thu ngân sách nhà nước tạo điều kiện thuận lợi cho việc bảo đảm nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư phát triển và an sinh xã hội của thành phố.

5. Các lĩnh vực văn hóa, xã hội

a) Triển khai các nhiệm vụ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo

Thành phố thực hiện hiệu quả, đúng tiến độ các định hướng của Bộ Chính trị và Chiến dịch 100 ngày tháo gỡ điểm nghẽn trong triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW, nhất là điểm nghẽn về năng lực tổ chức thực hiện, quyết liệt triển khai xây dựng, hoàn thiện hạ tầng số, đẩy nhanh tiến độ kết nối, chuẩn hóa và đồng bộ các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành. Thành phố được giao tổng cộng 301 nhiệm vụ, trong đó có 102 nhiệm vụ thường xuyên, 188 nhiệm vụ đã hoàn thành, 11 nhiệm vụ đang thực hiện đúng hạn và không có nhiệm vụ quá hạn.

Hoạt động nghiên cứu, hợp tác và kết nối khoa học được tăng cường, nổi bật là tổ chức Hội thảo quốc tế “Sâm Ngọc Linh - Từ sản phẩm quốc gia tới thương hiệu toàn cầu”. Thành phố hiện có 32 doanh nghiệp được cấp giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ. Các lĩnh vực công nghệ chiến lược như vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, công nghệ sinh học tiếp tục được thúc đẩy. Thành phố triển khai các hoạt động kết nối doanh nghiệp bán dẫn, AI trong nước và quốc tế; tổ chức “Ngày hội Chính sách vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo và đổi mới sáng tạo Đà Nẵng 2026”; đào tạo 113 học viên trong lĩnh vực AI và điện toán đám mây. Triển khai dự án BioLINK Mekong 2.0, xây dựng Đề án “Da Nang Bio-Innovation Hub”, triển khai các đề tài nghiên cứu và 15/15 nhiệm vụ khoa học và công nghệ thường xuyên phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Về chuyển đổi số và chính quyền số: Thành phố tiếp tục triển khai các dự án ứng dụng CNTT, dữ liệu lớn và AI trong nhiều ngành, lĩnh vực như giáo dục, văn hóa – du lịch, ngoại vụ, di sản số, nhà ở xã hội, y tế, thanh tra, tòa án điện tử, quản lý đất đai và nền hành chính chủ động. Đồng thời thực hiện kiểm tra, đánh

giá an toàn thông tin Hệ thống IOC phục vụ kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Thành phố đã ban hành Kế hoạch dịch chuyển, tích hợp hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu lên Trung tâm Dữ liệu Quốc gia²⁷; duy trì, hỗ trợ kỹ thuật dịch vụ công trực tuyến và đánh giá tình hình thực hiện Luật Dữ liệu. Đồng thời, tổ chức ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác giữa UBND thành phố và Trung tâm Dữ liệu Quốc gia – Bộ Công an trong lĩnh vực dữ liệu, quản trị dữ liệu và chuyển đổi số. Hạ tầng và các nền tảng số được duy trì hoạt động ổn định.

Về kinh tế số: Thành phố triển khai xây dựng Đề án “Thí điểm phát triển kinh tế không gian tầm thấp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đến năm 2030”; hỗ trợ cửa hàng, hộ kinh doanh chuyển đổi số; đề xuất thí điểm giải pháp TDP Media; triển khai đưa sản phẩm OCOP và đặc sản Đà Nẵng lên nền tảng GRAB; đồng thời triển khai thí điểm dịch vụ Bản sao số tại phường Ngũ Hành Sơn. Các nền tảng phục vụ người dân tiếp tục phát huy hiệu quả. Ứng dụng DaNang Smart City đạt 43.398 lượt truy cập, Cổng dịch vụ dữ liệu đạt hơn 308.713 lượt truy cập, lượt xem và gọi API; triển khai thử nghiệm eChatbot trên 06 kênh và hỗ trợ cập nhật 562 tập dữ liệu. UBND thành phố Đà Nẵng đã ký kết Thỏa thuận hợp tác với Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel) ngày 11/6/2026 và Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (ngày 14/8/2026) về tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số giai đoạn 2026-2030.

b) Về Văn hóa và Thể thao

Thành phố tập trung triển khai tổ chức thành công các sự kiện của thành phố, danh mục các hoạt động văn hóa - lễ hội hai bên bờ sông Hàn năm 2026 với 22 hoạt động định kỳ và 74 hoạt động văn hóa - lễ hội thường niên được tổ chức trong các dịp lễ, tết, ngày kỷ niệm²⁸. Các hoạt động văn hóa nghệ thuật đã tạo môi trường sinh hoạt văn hóa phong phú, đa dạng và lành mạnh, góp phần vào việc giữ gìn, phát huy, tôn tạo các giá trị văn hóa nghệ thuật đặc sắc tại địa phương, đáp ứng nhu cầu thưởng thức, giao lưu, giải trí của người dân và thu hút khách du lịch; tạo động lực phát triển

²⁷ Kế hoạch 370/KH-UBND ngày 23/07/2026 về dịch chuyển, tích hợp hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu của thành phố lên Trung tâm Dữ liệu Quốc gia.

²⁸ Chuỗi các hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch trong dịp Tết Dương lịch Chào năm mới 2026, Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026; kỷ niệm 51 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước và Quốc tế lao động (01/5); tổ chức danh mục các hoạt động văn hóa - lễ hội hai bên bờ sông Hàn năm 2026 với 22 hoạt động định kỳ và 74 hoạt động văn hóa - lễ hội thường niên được tổ chức trong các dịp lễ, tết, ngày kỷ niệm; Lễ hội Áo dài thành phố Đà Nẵng năm 2026; Chương trình “Khai trương mùa du lịch biển Đà Nẵng 2026” với chủ đề “Mùa hè rực rỡ”; Tổ chức thành công Lễ hội Đà Nẵng Food Tour 2026 từ 20 – 24/5/2026; Tổ chức thành công Lễ hội Pháo hoa Quốc tế Đà Nẵng năm 2026 với chủ đề “United Horizons - Những chân trời kết nối”; Lễ hội Tận hưởng Đà Nẵng 2026 (Enjoy Danang Festival 2026) từ ngày 22/7 đến 26/7/2026 với chủ đề “Đà Nẵng - Chạm về Nguyên bản”; “Hành trình chạm Di sản, chạm Sáng tạo” với chuỗi các hoạt động kết nối di sản, nghề thủ công và nghệ thuật dân gian với thiết kế, công nghệ, giáo dục, thị trường và các thực hành sáng tạo đương đại, được tổ chức rộng rãi tại Quảng trường Sông Hoài, Vườn tượng An Hội, Khu phố cổ Hội An, Rạp Hội An, các bảo tàng, làng nghề và không gian sáng tạo trên địa bàn các phường Hội An, Hội An Đông, Hội An Tây và xã Tân Hiệp; cuộc thi Marathon quốc tế Đà Nẵng năm 2026 đã thu hút hơn 8.000 vận động viên, ghi dấu kỷ lục với sự góp mặt của gần 3.200 vận động viên quốc tế đến từ 75 quốc gia và vùng lãnh thổ, tăng 18% so với năm 2025; tổ chức thành công Lễ Khai mạc Đại hội Thể dục thể thao thành phố Đà Nẵng lần thứ X, năm 2026 với chủ đề: “Đà Nẵng vươn cao cùng đất nước”; Tuần lễ thi đấu thể thao Quốc tế VNG IRONMAN Việt Nam, VNG IRONMAN 70.3 Đà Nẵng, SUNRISE SPRINT Việt Nam, IRONKIDS Việt Nam và Newborns Vietnam Run Out năm 2026 quy tụ gần 5.000 vận động viên đến từ hơn 90 quốc gia, vùng lãnh thổ và thu hút nhiều đối tác, tình nguyện viên, người cổ vũ và cộng đồng địa phương; tổ chức thành công Liên hoan Phim Châu Á Đà Nẵng lần thứ Tư, 2026 (DANAFF IV) với chủ đề “DANAFF – Nhịp cầu từ Châu Á ra thế giới”...

bền vững kinh tế xã hội địa phương. Các điểm tổ chức đã thu hút sự quan tâm, thưởng thức của đông đảo và để lại dấu ấn mạnh mẽ trong lòng người dân và du khách.

Phong trào thể dục, thể thao quần chúng tiếp tục phát triển rộng khắp, gắn với Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”, văn hóa, du lịch và đời sống đô thị. Nhiều giải thể thao cơ sở được tổ chức với quy mô ngày càng mở rộng, trung bình mỗi xã, phường tổ chức 05 hoạt động, sự kiện²⁹... góp phần nâng cao sức khỏe nhân dân, tăng cường đoàn kết cộng đồng. Hoạt động thể thao cho người cao tuổi, người khuyết tật tiếp tục được quan tâm, tạo điều kiện duy trì tập luyện tại Cung Thể thao Tiên Sơn và các cơ sở trên địa bàn thành phố, làm cơ sở tuyển chọn, thành lập và cử đội tuyển thể thao người khuyết tật thành phố Đà Nẵng tham dự giải thể thao người khuyết tật toàn quốc đạt thành tích cao³⁰. Tổ chức thành công Đại hội thể thao thành phố năm 2026.

Công tác đào tạo, huấn luyện vận động viên tiếp tục được duy trì ổn định. Thành phố hiện quản lý, đào tạo khoảng 909 vận động viên thuộc 34 môn, phân môn thể thao. Tiếp tục rà soát, theo dõi và tham mưu tình hình triển khai kế hoạch chuẩn bị, tham dự Đại hội Thể thao toàn quốc lần thứ X năm 2026. Kết quả thi đấu trong 9 tháng đầu năm đạt nhiều tín hiệu tích cực, nhiều môn thể thao trọng điểm tiếp tục duy trì thành tích cao và khẳng định vị thế của thể thao Đà Nẵng trên đấu trường quốc gia³¹.

c) Chuẩn bị tốt năm học mới 2026-2027; đẩy nhanh xây dựng, bảo đảm tiến độ, chất lượng trường nội trú liên cấp tại xã biên giới

Ngành giáo dục và đào tạo đã chuẩn bị chu đáo các điều kiện, tham mưu tổ chức kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT công lập năm học 2026 - 2027³² và kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026³³ đảm bảo an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế. Trong quý III/2026, tăng cường kiểm tra tình hình chuẩn bị cơ sở vật chất, trang thiết bị, đội ngũ tại các cơ sở giáo dục. Đối với 6 trường phổ thông nội trú TH&THCS tại các xã biên giới, tích cực phối hợp với các đơn vị liên quan tập trung tham mưu UBND thành phố chỉ đạo triển khai đồng bộ các giải pháp để hoàn thành việc xây dựng theo kế hoạch; toàn bộ học sinh của 06 trường được tập trung để tham dự Lễ khai giảng năm học mới tại các trường PTNT TH&THCS (mới). Hướng dẫn UBND các

²⁹ Giải Đua thuyền truyền thống tại các xã, phường: Đại Lộc, Thượng Đức, Duy Nghĩa, Thăng An, Hội An Đông, Hải Vân, Tam Anh, Khánh Bình, Quảng Phú, Điện Bàn; Đẩy gậy, bóng chuyền tại Lễ hội Cầu ngư của phường Thanh Khê và Sơn Trà; giải Pickleball tại các phường, xã: Liên Chiểu, Sơn Trà, Hội An, Tiên Phước, Sơn Cẩm Hà, Trà My, Thạnh Mỹ; giải bóng đá nữ CNVC-NLĐ năm 2026 phường Hội An Tây; giải Bóng chuyền nam Bông lúa vàng xã Tam Anh;... Một số giải chạy quy mô kết hợp lễ hội tại các xã, phường như: Giải chạy “Hương Trà, Đà Nẵng Discovery” tại Lễ hội “Sắc sưa Hương Trà - Đà Nẵng” thu hút hơn 3.200 vận động viên; Ngày chạy Tam Anh cùng AIA chào ngày mới trong chuỗi hoạt động “Quảng Phú - Sắc màu mùa hè” thu hút hơn 2.200 người tham gia.

³⁰ Vô địch quốc gia môn Điền kinh người khuyết tật đạt 03 HCV, 05 HCB và 06 HCD, xếp thứ 05 toàn đoàn; Vô địch quốc gia môn Bóng bàn người khuyết tật đạt 07 HCV, 03 HCB và 05 HCD, xếp thứ 01 toàn đoàn; Vô địch quốc gia môn Cầu lông người khuyết tật đạt 05 HCB, 03 HCD, xếp thứ 04 toàn đoàn; Giải Bơi truyền thống Trung cao tuổi quốc gia đạt 16 HCV, 08 HCB, 06 HCD, xếp thứ 02 toàn đoàn; Vô địch TDDĐ và Festival toàn quốc 2026 đạt 01 HCB và 01 HCD.

³¹ Tính đến 8/9/2026: Các giải trong nước đạt tổng cộng 876 huy chương, trong đó 243 HCV, 238 HCB, 395 HCD; các giải quốc tế đạt tổng cộng 91 huy chương, trong đó 42 HCV, 16 HCB, 33 HCD (giải Bơi vô địch trẻ châu Á đạt 6 HCV, 2 HCB, 3 HCD; giải Cờ vua trẻ Đông Nam Á đạt 16 HCV, 4 HCB, 9 HCD).

³² Tỷ lệ trung tuyển vào lớp 10 công lập trên địa bàn thành phố năm học 2026 - 2027 là 90,95%.

³³ Số lượng học sinh được công nhận tốt nghiệp THPT là 32.965 em, đạt tỷ lệ 97,32%.

xã, phường và các trường, trung tâm trực thuộc huy động các nguồn lực hỗ trợ sách giáo khoa cho học sinh, học viên trong năm học mới 2026-2027³⁴; chuẩn bị chu đáo các điều kiện tổ chức Lễ khai giảng năm học 2026-2027 trang trọng, thiết thực, tiết kiệm, an toàn và hiệu quả. Đến nay, tất cả các đơn vị, trường học đã ổn định công tác dạy học theo kế hoạch.

d) Về lĩnh vực y tế

UBND thành phố ban hành Kế hoạch số 410/KH-UBND ngày 10/8/2026 về triển khai thực hiện Chiến dịch 100 ngày cao điểm khám sức khỏe định kỳ cho người dân trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Tính đến ngày 20/9/2026, toàn thành phố đã có 2,14 triệu người được khám sức khỏe, đạt 70% dân số; phần đầu hoàn thành trước ngày 15/12/2026. Hoàn thành chuyển giao 93 Trạm Y tế cấp xã và khối dự phòng, dân số về UBND cấp xã quản lý, đồng thời hoàn thành giải thể 03 Trung tâm Y tế khu vực không giường bệnh gồm Núi Thành, Điện Bàn và Đại Lộc. Tăng cường bác sĩ hỗ trợ y tế tại 06 trường phổ thông nội trú liên cấp tại các xã biên giới và bố trí bác sĩ thường trực 24/24 giờ tại Trạm Y tế xã La Dê và La Ê. Đẩy mạnh chuyển đổi số, xây dựng Sổ sức khỏe điện tử và khai thác dữ liệu y tế, đã khởi tạo 868.314 Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID, đạt gần 35% dân số và 62.733 hồ sơ trên Cổng dữ liệu Bộ Y tế; 100% bệnh viện trên địa bàn đã công bố triển khai Hồ sơ bệnh án điện tử; 100% cơ sở y tế triển khai thanh toán viện phí không dùng tiền mặt, tỷ lệ giao dịch thực tế đạt khoảng 71% - 73%. Tình hình dịch bệnh trên địa bàn thành phố cơ bản được kiểm soát, không ghi nhận các dịch bệnh nguy hiểm mới nổi xâm nhập, đến ngày 10/9/2026, tỷ lệ tiêm chủng các vắc-xin trong Chương trình tiêm chủng mở rộng đạt 50,4%. Tỷ lệ bao phủ BHYT tính đến 31/8/2026 là 2.710.228 người đạt 99,41% kế hoạch BHXH Việt Nam giao. Thành phố bảo đảm cung ứng đầy đủ, kịp thời thuốc, vật tư y tế phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh, y tế dự phòng và chủ động ứng phó với thiên tai, bão lụt³⁵.

đ) Về Lao động - Thương binh – An sinh Xã hội

Công tác lao động, việc làm và bảo đảm an sinh xã hội tiếp tục được thành phố quan tâm triển khai đồng bộ. Thị trường lao động cơ bản ổn định, các hoạt động kết nối cung - cầu lao động, tư vấn, giới thiệu việc làm được tăng cường³⁶. UBND thành phố tổ chức nhiều hoạt động “Đền ơn đáp nghĩa” nhân kỷ niệm 79 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2026); tổ chức lễ viếng, tưởng

³⁴ Phối hợp Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam kịp thời chuyển đến các trường phổ thông nội trú liên cấp tại 06 xã biên giới với tổng số 80.610 bản sách tương ứng 5.110 bộ SGK lớp 1 đến lớp 9 và tổ chức bàn giao trực tiếp tại 6 trường nhân ngày khai giảng năm học mới. Đến nay cơ bản đã đáp ứng nhu cầu sách giáo khoa trên địa bàn.

³⁵ Đã phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu mua sắm bơm tiêm, phim X-quang tập trung. Tổ chức thành công “Ngày Sâm Ngọc Linh - Sâm Việt Nam” ngày 03/8/2026, triển khai Chương trình giới thiệu, quảng bá sản phẩm Sâm Ngọc Linh và dược liệu thành phố Đà Nẵng ngày 28 và 29/8/2026; đồng thời tiếp tục hoàn thiện, cập nhật Danh mục dược liệu có giá trị y tế và kinh tế cao, đồng thời đưa các sản phẩm Sâm Ngọc Linh lên Sàn “OCOP và Đặc sản Đà Nẵng” trên nền tảng GRAB, góp phần quảng bá, mở rộng thị trường và phát triển giá trị sản phẩm đặc trưng của địa phương. Đối với phát triển y học cổ truyền, ngành y tế địa phương đang tiến hành rà soát, nghiên cứu tham gia ý kiến đối với dự thảo Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị bệnh theo y học cổ truyền, kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại đối với 05 bệnh theo đề nghị của Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền.

³⁶ Tổ chức 126 phiên giao dịch việc làm tại Trung tâm và các địa phương, 03 Ngày Hội việc làm tại các Trường Đại học thu hút 1.522 doanh nghiệp tham gia tuyển dụng, qua đó tư vấn, giới thiệu việc làm cho 4.178 lượt người lao động, giới thiệu việc làm thành công cho 723 người. Tiếp nhận thẩm định ban hành quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp bảo đảm kịp thời, đúng quy định cho 22.105 người lao động, tổng kinh phí chi trả hơn 541 tỷ đồng.

niệm, dâng hương, dâng hoa, thấp nền tri ân tại các Nghĩa trang liệt sĩ³⁷. Thành phố tổ chức tặng quà của Chủ tịch nước cho 94.256 người có công và thân nhân liệt sĩ với tổng kinh phí khoảng 28,8 tỷ đồng; thực hiện tặng quà cho người có công với cách mạng và thân nhân theo Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của HĐND thành phố Đà Nẵng 132.578 lượt người với kinh phí trên 72,2 tỷ đồng; tặng thêm quà bằng hiện vật cho khoảng 78.868 hộ gia đình người có công với cách mạng với kinh phí trên 39,43 tỷ đồng; tại các địa phương cũng đã tích cực vận động các cơ quan, doanh nghiệp trên địa bàn thành phố tặng 248 suất quà với kinh phí 253.600.000 đồng; tặng 84 sổ tiết kiệm tổng trị giá 91 triệu đồng cho hộ gia đình người có công với cách mạng có hoàn cảnh khó khăn³⁸. Nhân kỷ niệm 79 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2026), thành phố Đà Nẵng đã hỗ trợ kinh phí cho tỉnh Quảng Trị một tỷ đồng từ nguồn Quỹ Đền ơn đáp nghĩa của thành phố Đà Nẵng nhằm góp phần cùng tỉnh Quảng Trị chăm lo đời sống người có công, tu bổ các công trình ghi công liệt sĩ và tăng cường mối quan hệ đoàn kết, gắn bó giữa hai địa phương. Công tác người có công, đền ơn đáp nghĩa được thực hiện đầy đủ, kịp thời. Từ đầu năm đến nay, đã tiếp nhận và xử lý trên 12.804 hồ sơ liên quan đến người có công³⁹. Thành phố đồng thời tiếp tục thực hiện các hoạt động “Đền ơn đáp nghĩa”, hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát và rà soát, hoàn thiện các chính sách chăm lo người có công trên địa bàn⁴⁰.

Ban Chỉ đạo thành phố triển khai quyết liệt “Chiến dịch 500 ngày đêm về đẩy mạnh thực hiện tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ”, đến ngày 15/9/2026, toàn thành phố đã hoàn thành lấy mẫu sinh phẩm HCLS đối với 144/144 nghĩa trang liệt sĩ toàn thành phố vượt tiến độ so với mốc thời gian ban đầu Ban Chỉ đạo thành phố xác định (*dự kiến ban đầu hoàn thành đến 12/2026*); kết quả đã mở được 25.672/25.672 mộ đạt 100%. Trong đó có 13.793 mẫu đủ điều kiện đưa đi giám định ADN, đạt tỷ lệ 53,72%; 11.879 mẫu không đủ tiêu chuẩn đạt 46,27% (*trong đó có*

³⁷ UBND thành phố đã ban hành Kế hoạch số 302/KH-UBND ngày 15/6/2026 về tổ chức các hoạt động kỷ niệm 79 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2026), các sở, ban, ngành, đoàn thể và các địa phương đã chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các hoạt động.

³⁸ Lãnh đạo thành phố thăm hỏi, tặng quà cho 186 gia đình người có công tiêu biểu tại 93 phường, xã với mức quà tặng 2.000.000 đồng/người; thăm, tặng quà Trung tâm Phụng dưỡng Người có công với cách mạng tại 02 cơ sở với mức quà tặng 6.000.000 đồng/cơ sở; tặng mỗi người có công được nuôi dưỡng tại Trung tâm 1.000.000 đồng/người. Các địa phương cũng tổ chức các đoàn đến thăm, tặng quà của Chủ tịch nước và thành phố đối với Bà mẹ Việt Nam anh hùng, người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945, người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong kháng chiến, thương binh, bệnh binh, người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.

³⁹ Ban hành Quyết định trợ cấp ưu đãi chính sách người có công đối với trên 6.024 trường hợp; hỗ trợ khó khăn đột xuất, thường xuyên, chăm sóc sức khỏe đối với 780 trường hợp theo Nghị quyết đặc thù của thành phố; thực hiện điều chỉnh chế độ phụ cấp khu vực theo Thông tư số 23/2025/TT-BNV đối với 5.885 trường hợp; quyết định điều chỉnh trợ cấp hằng tháng đối với thanh niên xung phong đang hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng theo Nghị định số 344/2025/NĐ-CP cho 308 trường hợp;... Tổng hợp trình Trung ương cấp lại Bằng “Tổ quốc ghi công” với 200 trường hợp, cấp mới Bằng “Tổ quốc ghi công” đối với 05 trường hợp; Ban hành Quyết định giao chỉ tiêu điều dưỡng đối với 17.143 người; ban hành Quyết định mua phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện, thiết bị phục hồi chức năng cho 1.015 trường hợp. Toàn thành phố hiện có 18.854 Bà mẹ Việt Nam anh hùng, trong đó 253 Mẹ đang còn sống.

⁴⁰ Ban hành Quyết định số 3458/QĐ-UBND ngày 04/8/2026 phê duyệt điều chỉnh danh sách con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học đang hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng được hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát. Thành phố hiện có 136 trường hợp con đẻ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học được hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát (trong đó: xây mới 85 nhà, sửa chữa 51 nhà). Ngoài mức hỗ trợ của Trung ương, thành phố Đà Nẵng hỗ trợ thêm 30 triệu đồng/nhà xây mới và 15 triệu đồng/nhà sửa chữa để đảm bảo kinh phí hỗ trợ mỗi nhà xây mới 100 triệu đồng và mỗi nhà sửa chữa 50 triệu đồng theo Nghị quyết số 64/2026/NQ-HĐND ngày 29/6/2026 của HĐND thành phố Đà Nẵng.

3.456 mô mẫu không đạt tiêu chuẩn, 8.424 mô không có mẫu).

Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch số 03/KH-BCĐ ngày 14/5/2026 về tổ chức thực hiện “Chiến dịch 500 ngày đêm đẩy mạnh thực hiện tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ” đảm bảo tiến độ đề ra, đồng thời tích cực thực hiện Kế hoạch số 333/KH-UBND ngày 30/06/2026 về kế hoạch truyền thông Chiến dịch.

Công tác hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số được thực hiện kịp thời, đúng đối tượng; thành phố thực hiện hỗ trợ 40.325 hộ tại 73/93 xã, phường, với tổng kinh phí 20.162,5 triệu đồng theo Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND; đồng thời tiếp nhận, chuyển nguồn hỗ trợ từ Trung ương và các đơn vị tài trợ cho người dân bị ảnh hưởng bởi thiên tai, góp phần ổn định đời sống; hỗ trợ cấp thẻ bảo hiểm y tế cho 8.096 lượt người, với tổng kinh phí hơn 01 tỷ đồng; tỷ lệ bao phủ BHYT trong đồng bào dân tộc thiểu số được duy trì 100%. Công tác vận động các tổ chức tôn giáo tham gia an sinh xã hội, phòng, chống ma túy và hưởng ứng các chương trình “5 không”, “3 có”, “4 an” được đẩy mạnh; vận động các tổ chức tôn giáo tích cực tham gia các nhiệm vụ chính trị, xã hội của thành phố. Toàn thành phố có 70 xã thực hiện xây dựng nông thôn mới (13 xã nhóm 1, 25 xã nhóm 2, 32 xã nhóm 3). Đến tháng 8/2026, kết quả thực hiện xây dựng nông thôn mới cấp xã đạt được như sau: (i) Số xã đạt từ 5-9 tiêu chí: 06 xã; (ii) Số xã đạt dưới 5 tiêu chí: 64 xã. Bình quân đạt 2 tiêu chí/xã (trên tổng số 10 tiêu chí), còn thấp so với bình quân cả nước (2,75 tiêu chí/xã). Tỷ lệ nghèo đa chiều đến cuối năm 2025 còn 3,56% (theo chuẩn nghèo giai đoạn 2021-2025).

6. Về chính quyền, thanh tra, tư pháp

Công tác tổ chức bộ máy, vận hành chính quyền địa phương 02 cấp và xây dựng chính quyền địa phương được triển khai nghiêm túc, bảo đảm đúng lộ trình và yêu cầu đề ra. Trong 9 tháng đầu năm 2026, chính quyền địa phương 2 cấp tại Đà Nẵng cơ bản vận hành ổn định, thông suốt và bước đầu phát huy hiệu quả. UBND thành phố ban hành Kế hoạch số 416/KH-UBND ngày 15/8/2026 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 221/NQ-CP ngày 09/8/2026 của Chính phủ thực hiện Kết luận số 76-KL/TW ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về tiếp tục hoàn thiện, vận hành hiệu quả mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị, mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

UBND thành phố trình Ban Thường vụ Đảng ủy UBND thành phố ban hành Đề án số 06-ĐA/ĐU ngày 19/6/2026 và ban hành Phương án số 01/PA-UBND ngày 19/6/2026 về tổng thể sắp xếp, kiện toàn tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng người hoạt động không chuyên trách, người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; đồng thời, hướng dẫn các xã, phường hoàn thành việc sắp xếp thôn, tổ dân phố đảm bảo theo kế hoạch đề ra⁴¹. Qua đó, góp phần tinh gọn đầu mối, nâng cao hiệu lực, hiệu quả

⁴¹ Kết quả, đến ngày 30/6/2026, 100% (86/86) xã, phường thuộc diện sắp xếp đã hoàn thành việc sắp xếp thôn, tổ dân phố; toàn thành phố giảm từ 4.155 xuống còn 1.454 thôn, tổ dân phố (354 thôn và 2.347 tổ dân phố), giảm 2.701 thôn, tổ dân phố (khoảng 65%), trong đó, có 143 thôn, tổ dân phố (131 thôn và 12 tổ dân phố) chưa bảo đảm quy mô số hộ gia đình nhưng được giữ ổn định do có yếu tố đặc thù theo quy định của Chính phủ.

hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở và bảo đảm hoạt động của các thôn, tổ dân phố mới được triển khai ổn định, liên tục.

UBND thành phố ban hành Công văn số 6808/UBND-SNV ngày 14/7/2026 triển khai các văn bản về sắp xếp cơ sở giáo dục công lập và xác định lộ trình, phân công nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan, với mục tiêu đảm bảo tinh gọn, giảm tối thiểu 30% đầu mỗi cơ sở giáo dục công lập so với thời điểm ngày 01/7/2025, phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy mô dân số và không gian phát triển của từng địa phương; ban hành Phương án số 03/PA-UBND ngày 10/8/2026 sắp xếp các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Đến ngày 25/8/2026, tổng số cơ sở giáo dục từ 976 cơ sở (1.810 điểm trường) còn 452 cơ sở (452 trường chính, 524 phân hiệu, 787 điểm trường), giảm 524 cơ sở, tỷ lệ 53,69% so với thời điểm ngày 01/7/2026. Ngày 26/8/2026, UBND thành phố ban hành Đề án số 06/ĐA-UBND về tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND thành phố Đà Nẵng quản lý, theo đó chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và địa phương tham mưu UBND thành phố tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập theo Đề án.

Trong 9 tháng đầu năm 2026, Thanh tra thành phố tiếp nhận và xử lý 387 đơn (trong đó 384 đơn đã xử lý, 03 đơn đang xử lý). Tổng số cuộc thanh tra thực hiện trong kỳ là 67 cuộc; trong đó: số cuộc triển khai từ các kỳ trước chuyển sang là 16 cuộc, số cuộc triển khai trong kỳ là 51 cuộc; số cuộc theo kế hoạch là 44 cuộc, số cuộc đột xuất là 23 cuộc. Tổng số cuộc thanh tra đã ban hành kết luận thanh tra là 43 cuộc thanh tra tại 116 đơn vị, qua đó ban hành 64 Kết luận thanh tra. Qua thanh tra các lĩnh vực đã kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các sai phạm⁴²;

⁴² Lĩnh vực an toàn vệ sinh lao động: Thanh tra việc tổ chức huấn luyện sơ cứu, cấp cứu cho lực lượng sơ cấp cứu, bảo hiểm xã hội, quản lý lao động (không thông báo bằng văn bản cho cơ quan quản lý nhà nước về việc tổ chức làm thêm giờ, chưa công khai danh sách đại diện tham gia đối thoại định kỳ tại nơi làm việc,...). Qua thanh tra, đã kiến nghị ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 584 triệu đồng và biện pháp khắc phục hậu quả đối với đối tượng thanh tra có vi phạm. Lĩnh vực công thương: Thanh tra các tồn tại, thiếu sót trong việc chấp hành các quy định pháp luật trong hoạt động kinh doanh hóa chất trong lĩnh vực công nghiệp được Sở Công Thương cấp phép; Quyết toán công trình vượt khối lượng thực tế. Công tác huấn luyện an toàn hóa chất chưa kịp thời; mua hoặc bán với các tổ chức, cá nhân mục đích kinh doanh đối với các chủng loại hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong công nghiệp, đặc biệt hóa chất là tiền chất công nghiệp mà chưa được cấp GCNĐĐKKD; kinh doanh hóa chất nằm ngoài danh mục đã ghi trong giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh, kinh doanh hóa chất thuộc danh mục hóa chất hạn chế. Lĩnh vực đất đai, đầu tư: Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về chuyển mục đích sử dụng rừng, đất rừng và trồng rừng thay thế diện tích rừng bị ảnh hưởng khi thực hiện Dự án Khu phức hợp du lịch nghỉ dưỡng Vinpearl Nam Hội An do Công ty Cổ phần Vinpearl làm chủ đầu tư (Công ty đã đầu tư xây dựng các hạng mục công trình đối với toàn bộ diện tích đất được bàn giao mặt bằng trong đó có phần diện tích đất 576.956,3m² chưa được UBND tỉnh Quảng Nam giao đất, cho thuê theo quy định). Thanh tra thẩm quyền phê duyệt phương án đấu giá và công nhận kết quả trúng đấu giá, thủ tục, thẩm quyền gia hạn sử dụng đất không đúng quy định; Không tổ chức kiểm tra dự án vi phạm pháp luật về đất đai đối với hành vi không đưa đất vào sử dụng quá 12 tháng theo cam kết để làm cơ sở gia hạn sử dụng đất, không kịp thời phản hồi đề nghị điều chỉnh quy hoạch của doanh nghiệp dẫn đến chậm tiến độ dự án; các cơ quan, sở, ban, ngành chưa tham mưu UBND thành phố ban hành quyết định phê duyệt danh mục dự án có sử dụng đất thuộc quy hoạch xây dựng chi tiết của địa phương cân lựa chọn nhà đầu tư để trình HĐND cùng cấp thông qua, xác định đơn giá đất chưa đảm bảo quy định, công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, bàn giao mặt bằng tại các dự án kéo dài, chậm bàn giao đất cho nhà đầu tư thực hiện dự án. Lĩnh vực xây dựng cơ bản: Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật đối với các dự án Khu phố mới Phước An, xã Tiên Phước và Khu dân cư An Phú, phường Quảng Phú do Công ty Đầu tư phát triển hạ tầng Quảng Nam làm chủ đầu tư: Dự án Phước An hiện nay vẫn chưa thực hiện dứt điểm công tác bồi thường, hỗ trợ trong phạm vi ranh giới thực hiện Dự án là 399,3 m² đất, còn 02 trường hợp chưa được cấp giấy CNQSD và 01 trường hợp chưa được bố trí tái định cư do chưa có giá đất tái định cư. Thanh tra việc thu hồi tạm ứng đối với các công trình đã quyết toán vốn đầu tư XDCB, thực hiện giải ngân vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm chưa cao, chưa thực hiện công tác đánh giá định kỳ đối với kế hoạch đầu tư trung hạn, không trích lập Quỹ

kiến nghị xử lý nghiêm đối với các hành vi vi phạm pháp luật, đảm bảo khách quan, chính xác, đúng pháp luật.

7. Tình hình trật tự, an toàn xã hội

Trong 9 tháng đầu năm 2026, Công an thành phố đã triển khai quyết liệt các phương án, kế hoạch bảo đảm an ninh, trật tự (ANTT), đấu tranh phòng, chống tội phạm, tăng cường quản lý nhà nước về ANTT trên các lĩnh vực. Công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo trên địa bàn thành phố tiếp tục được các cấp, các ngành quan tâm chỉ đạo và tổ chức thực hiện. Toàn thành phố xảy ra 321 vụ tai nạn giao thông, giảm 114 vụ so với cùng kỳ năm trước; số người chết giảm 26 người và số người bị thương giảm 131 người; xảy ra 66 vụ cháy, nổ, làm 02 người chết, thiệt hại về tài sản ước tính gần 4,9 tỷ đồng, giảm 32 vụ so với cùng kỳ. Bảo đảm tuyệt đối an ninh, an toàn hoạt động của đoàn lãnh đạo Đảng, Nhà nước tại các sự kiện lớn trên địa bàn thành phố. Công tác điều tra, xử lý tội phạm đạt hiệu quả tích cực; đã xác lập và đấu tranh thành công nhiều chuyên án, được lãnh đạo các cấp và Nhân dân đánh giá cao.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Kinh tế 9 tháng đầu năm 2026 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng có nhiều điểm sáng khá tích cực và đạt được nhiều kết quả vượt trội; một số ngành duy trì mức tăng cao kỳ vọng sẽ đóng góp đáng kể vào mức tăng chung của toàn nền kinh tế thành phố trong các quý tiếp theo và cả năm 2026.

Hoạt động thương mại, dịch vụ trên địa bàn thành phố Đà Nẵng tiếp tục ghi nhận xu hướng phục hồi tích cực, khẳng định vai trò trụ cột trong cơ cấu kinh tế sau sáp nhập. Thị trường bán lẻ và bán buôn duy trì đà tăng trưởng ổn định, phản ánh sự mở rộng nhu cầu tiêu dùng và sản xuất.

Hoạt động thủy sản duy trì ổn định, sản lượng khai thác và nuôi trồng đều tăng so với cùng kỳ. Hoạt động công nghiệp trên địa bàn về cơ bản vẫn duy trì được đà phục hồi và tăng trưởng ổn định. Sự khởi sắc mạnh mẽ của hoạt động xây dựng trong thời gian qua đã góp phần thúc đẩy nhu cầu về nguyên vật liệu đầu vào, qua đó làm gia tăng khối lượng khai thác cát, đá trên địa bàn.

Lĩnh vực du lịch tiếp tục sôi động nhờ chuỗi sự kiện văn hóa - giải trí và các chương trình kích cầu, tạo tác động lan tỏa mạnh mẽ đến các ngành lưu trú, ăn uống và lữ hành. Bên cạnh đó, nhóm dịch vụ khác như bất động sản, giáo dục, y tế và hỗ trợ xã hội vẫn duy trì xu hướng tăng trưởng ổn định, góp phần đa dạng hóa cơ cấu dịch vụ.

phát triển hoạt động sự nghiệp theo quy định, sử dụng quỹ phúc lợi chi không đúng đối tượng, nghiệm thu thanh toán quyết toán khối lượng XDCB hoàn thành không đúng quy định. Lĩnh vực y tế: Thanh tra các tồn tại, sai phạm về thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với nhà nước và sai phạm trong hoạt động khám, chữa bệnh. Lĩnh vực tài chính, ngân sách, tài sản công: Thanh tra các tồn tại thiếu sót trong công tác bàn giao, tiếp nhận tài chính, NSNN. Sai phạm trong công tác quản lý, sử dụng và quyết toán các nguồn kinh phí, thiếu sót trong công tác tham mưu UBND thành phố ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện các nội dung liên quan đến công tác rà soát, sắp xếp, xử lý trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, công tác bàn giao, tiếp nhận, kiểm tra hiện trạng, lập phương án khai thác đối với các cơ sở nhà, đất được giao quản lý, khai thác. Về thanh tra trách nhiệm của Thủ trưởng trong công tác quản lý nhà nước về quảng cáo và lưu trú du lịch trên địa bàn thành phố Đà Nẵng: Thanh tra các tồn tại sai phạm trong công tác tham mưu xử lý vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền xử lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Lĩnh vực vận tải, kho bãi, bưu chính - chuyển phát tiếp tục phát huy lợi thế trung tâm logistics của khu vực miền Trung, đáp ứng tốt nhu cầu lưu thông hàng hóa, đi lại và thương mại điện tử.

Ngân sách Nhà nước trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đạt kết quả tích cực, với thu nội địa tiếp tục chiếm tỷ trọng lớn và các khoản chi bảo đảm yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và quản lý hành chính.

Dòng vốn đầu tư trong nước và quốc tế chảy vào Đà Nẵng đã có sự bứt phá rõ rệt, cho thấy sức hút ngày càng lớn của thành phố trên bản đồ đầu tư. Không chỉ nhờ vị trí chiến lược và hạ tầng đang từng bước hoàn thiện, mà còn bởi chính sách cởi mở và sự cam kết đồng hành của chính quyền, Đà Nẵng đang dần khẳng định hình ảnh một môi trường đầu tư năng động, an toàn và giàu tiềm năng. Diễn biến tích cực này tạo thêm nền tảng quan trọng để thành phố thúc đẩy tăng trưởng, mở rộng hợp tác và hướng tới những mục tiêu phát triển dài hạn.

Công tác giải quyết việc làm, quản lý lao động và bảo đảm an toàn lao động tiếp tục được các sở, ngành và địa phương triển khai đồng bộ. Các hoạt động kết nối cung - cầu lao động, hỗ trợ người lao động thất nghiệp, đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài và quản lý lao động nước ngoài được thực hiện thường xuyên, góp phần ổn định thị trường lao động và bảo đảm an sinh xã hội.

2. Khó khăn, vướng mắc

Tiến độ một số dự án vẫn phụ thuộc vào nhiều nội dung liên ngành như điều chỉnh quy hoạch, bồi thường, giải phóng mặt bằng, giao đất, cho thuê đất, cấp điện, cấp nước, đấu nối hạ tầng, phòng cháy chữa cháy và bố trí vốn. Đối với Khu thương mại tự do, đây là mô hình mới, khối lượng nhiệm vụ lớn, cần tiếp tục hoàn thiện cơ chế quản lý và phối hợp liên ngành. Một số vị trí còn gặp khó khăn về giải phóng mặt bằng và tính khả thi của phương án đầu tư. Chất lượng và mức độ hoàn thiện của các đề xuất đầu tư chưa đồng đều; một số nhà đầu tư mới dừng ở bước khảo sát hoặc đề xuất ý tưởng, cần tiếp tục sàng lọc kỹ về năng lực pháp lý, tài chính, công nghệ, khách hàng, nhu cầu đất, điện, nước và khả năng triển khai thực tế.

Về lĩnh vực công nghiệp: quy mô và chất lượng nền công nghiệp chưa tương xứng với tiềm năng; thiếu doanh nghiệp đầu chuỗi và hệ sinh thái công nghiệp đủ mạnh. Các điều kiện đầu vào để tiếp nhận và phát triển các dự án công nghiệp lớn chưa thực sự sẵn sàng. Quỹ đất sạch, mặt bằng, nhà xưởng có thể đưa vào khai thác ngay còn hạn chế; hạ tầng tại nhiều KCN và hầu hết CCN chưa đồng bộ. Phát triển CCN chưa tương xứng với vai trò tạo mặt bằng và mở rộng năng lực sản xuất công nghiệp. Bên cạnh những hạn chế nội tại, sản xuất công nghiệp còn chịu sức ép ngày càng lớn từ bên ngoài, nhất là xung đột địa chính trị, gián đoạn chuỗi cung ứng, biến động giá năng lượng, chi phí logistics và gia tăng các rào cản thương mại, tác động trực tiếp đến thị trường xuất khẩu, chi phí đầu vào và kế hoạch sản xuất của doanh nghiệp.

Về lĩnh vực thương mại, xúc tiến thương mại, dịch vụ logistics: Hạ tầng thương mại thiếu các trung tâm mua sắm lớn, cao cấp, mang tầm đẳng cấp quốc tế; chưa có khu phức hợp outlet kết hợp khu mua sắm miền thuế quy mô lớn; quần thể

trung tâm hội chợ triển lãm kết hợp trung tâm tổ chức sự kiện quốc tế có thể tổ chức các hội chợ triển lãm kỹ thuật chuyên ngành và tổ chức sự kiện quốc tế với sức chứa trên 5.000 người để xứng tầm với đô thị động lực, là trung tâm thương mại quốc tế của cả nước và trong khu vực Đông Nam Á. Dịch vụ logistics của thành phố phát triển chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế về vị trí và hệ thống hạ tầng giao thông.

Về lĩnh vực năng lượng: Dự án phát triển mỏ Cá Voi Xanh chậm triển khai đã ảnh hưởng đến tiến độ đầu tư các dự án Nhà máy điện TBKHH miền Trung I và miền Trung II. Các dự án nguồn điện và lưới điện đa số nằm ở các khu vực miền núi (*khu vực đồng bằng, trung du cơ bản đã hoàn thiện*) nên công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng gặp nhiều khó khăn. Nhu cầu sử dụng năng lượng ngày càng lớn nhưng nguồn lực đầu tư cho ngành điện và năng lượng còn hạn chế.

Về lĩnh vực đất đai: Hồ sơ pháp lý của nhiều dự án phức tạp, kéo dài qua nhiều thời kỳ; liên quan đồng thời đến pháp luật về đất đai, đầu tư, xây dựng, quy hoạch, lâm nghiệp, môi trường, quốc phòng và quản lý tài sản công. Công tác xác định giá đất còn khó khăn do thiếu chỉ tiêu quy hoạch, thông tin tài sản so sánh và cơ sở giá đất đối với các dự án ven biển; việc lựa chọn đơn vị tư vấn định giá đất còn chậm. Một số nhà đầu tư chậm cung cấp hồ sơ, giải trình; năng lực tài chính, khả năng tiếp tục thực hiện dự án cần được kiểm tra, đánh giá.

Địa bàn thành phố sau sắp xếp thường xuyên chịu thiệt hại do thiên tai gây ra, nhất là trong các tháng cuối năm. Đồng thời, khu vực dịch vụ chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu kinh tế của thành phố nhưng có yếu tố mùa vụ. Những yếu tố này sẽ ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh và thu ngân sách nhà nước trong 03 tháng cuối năm. Cân đối chi thường xuyên năm 2026 gặp nhiều khó khăn, nhu cầu kinh phí phát sinh ngoài dự toán đầu năm rất lớn chủ yếu do các chế độ, chính sách trình HĐND thành phố ban hành áp dụng cho thành phố mới sau sắp xếp hầu hết đều có mức chi tăng cao so với mức đang thực hiện của 02 địa phương trước sắp xếp hoặc mở rộng đối tượng thụ hưởng.

IV. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN ĐẾN

1. Nhiệm vụ chung

a) Tập trung chỉ đạo thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 tại Nghị quyết số 43/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2025 của HĐND thành phố; Quyết định số 288/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2026 của UBND thành phố về nhiệm vụ, giải pháp chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước, kế hoạch đầu tư công ngân sách nhà nước và Chủ đề năm 2026 “*Năm phát huy hiệu quả mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, các cơ chế, chính sách đặc thù, đẩy mạnh thu hút đầu tư, thúc đẩy phát triển kinh tế và đảm bảo an sinh xã hội*” và các văn bản triển khai của UBND thành phố về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2026. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện trên từng lĩnh vực; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, nhất là trong đầu tư phát triển, quản lý hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội đô thị gắn với bố trí đầy đủ nguồn lực về cơ chế, nhân lực và ngân sách; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hậu kiểm, bảo đảm bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp vận hành ổn định, thông suốt, hiệu lực, hiệu

quả gắn với việc thực hiện chủ đề năm 2026.

b) Tiếp tục tập trung thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 187/KH-UBND ngày 17 tháng 4 năm 2026 của UBND thành phố về triển khai các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế 9 tháng cuối năm 2026, Kế hoạch số 354/KH-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2026 của UBND thành phố về triển khai các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế 6 tháng cuối năm 2026, Quyết định số 4017/QĐ-UBND ngày 07/9/2026 của UBND thành phố triển khai thực hiện Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 31 tháng 7 năm 2026 của HĐND thành phố về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh 6 tháng cuối năm 2026, phân đầu hoàn thành mục tiêu tăng trưởng 11,22% theo Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2026 và Nghị quyết số 169/NQ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ.

c) Mục tiêu tăng trưởng năm 2026 đạt **11,0-11,22%**, trong đó quý IV tăng **12,8-13,6%**.

- Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản quý IV phải tăng 3,5-4,0%.
- Khu vực công nghiệp - xây dựng quý IV phải tăng 14,0-14,5%. Trong đó, công nghiệp tăng 11,5-12,0%, xây dựng tăng 25,0-26,0%.
- Khu vực dịch vụ quý IV phải tăng 14,0-14,5%.
- Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 12,0-12,5%.

Chi tiết theo Phụ lục đính kèm.

2. Tập trung hỗ trợ, duy trì ổn định sản xuất, kinh doanh

a) Các lĩnh vực dịch vụ

- *Về Du lịch:* Tổ chức các sự kiện, lễ hội du lịch đặc sắc gắn với quảng bá điểm đến để thu hút khách. Xây dựng mới các chương trình nghệ thuật tổng hợp quy mô tầm quốc tế⁴³. Tiếp tục đầu tư phát triển sản phẩm du lịch hấp dẫn đặc trưng (chương trình du lịch văn hóa tham quan di tích, du lịch nghiên cứu văn hóa kết hợp với du lịch trải nghiệm) tại Đô thị cổ Hội An, Khu đền tháp Mỹ Sơn và Khu dự trữ sinh quyển thế giới Cù Lao Chàm, phát huy thương hiệu “Một điểm đến xanh - 3 trải nghiệm đẳng cấp quốc tế”. Hỗ trợ Central Retail khảo sát, đề xuất vị trí tiềm năng mở rộng đầu tư.

- *Về Thương mại - xuất nhập khẩu:* Hỗ trợ doanh nghiệp khôi phục sản xuất, ổn định lao động; tăng cường công tác bình ổn thị trường, kiểm soát giá cả, bảo đảm nguồn cung hàng hóa thiết yếu. Đẩy mạnh xúc tiến thương mại, hỗ trợ doanh nghiệp xuất khẩu; khai thác hiệu quả các thị trường tiềm năng⁴⁴. Tập trung theo dõi, kiểm

⁴³ Tour đêm Ngược dòng ký ức tại di tích Nhà Lao Hội An; Chương trình biểu diễn nhạc truyền thống có bán vé tại Nhà biểu diễn nhạc cổ truyền Hội An; Chương trình nghệ thuật tại Rạp Hội An công chiếu hằng đêm...

⁴⁴ Tổ chức Hội thảo “Thúc đẩy thương mại điện tử và thanh toán số - Động lực tăng trưởng kinh tế thành phố Đà Nẵng năm 2026” (dự kiến tháng 10/2026); tập huấn, đào tạo ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong xây dựng, quản trị thương hiệu và thiết kế bao bì sản phẩm xuất khẩu năm 2026 (01-02/10/2026); Hoàn thành Đề án hình thành trung tâm logistics tích hợp đa phương thức thành phố, làm cơ sở triển khai các nhiệm vụ, dự án trọng điểm; Xây dựng kế hoạch tổ chức Triển lãm Logistics Đà Nẵng 2027; Tiếp tục triển khai Chương trình Hợp tác giữa Sở Công Thương thành phố Đà Nẵng và Amazon Global Selling Việt Nam; Phối hợp với Liên minh Hệ sinh thái Xuyên biên giới Toàn cầu (ACBC Global) đề xuất tổ chức Diễn đàn cấp cao về hợp tác xuyên biên giới toàn cầu (dự kiến

tra, thúc đẩy tiến độ các công trình thủy điện đang thi công xây dựng và đang thực hiện thủ tục đầu tư; sớm hoàn thành việc rà soát 13 dự án thủy điện nhỏ phát triển mới, chưa có nhà đầu tư để báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét quyết định. Phối hợp với Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai theo dõi, tham mưu thúc đẩy triển khai Chuỗi Dự án khí - điện Cá Voi Xanh. Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển dịch vụ logistics, thu hút doanh nghiệp lớn và nguồn hàng về thành phố; xây dựng kế hoạch tổ chức Triển lãm Logistics Đà Nẵng 2027 gắn với xúc tiến đầu tư, kết nối doanh nghiệp, giới thiệu năng lực hạ tầng và dịch vụ logistics của thành phố; đồng thời đẩy mạnh chuyển đổi số, liên kết vùng, phát triển nguồn nhân lực và tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực logistics.

- *Về lĩnh vực công nghệ thông tin:* Ban hành Đề án Thí điểm phát triển kinh tế không gian tầm thấp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Tổ chức 06 hội nghị tập huấn hướng dẫn triển khai ứng dụng các công nghệ; 03 hội nghị tập huấn nâng cao nhận thức về chuyển đổi số cho Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng năm 2026. Ban hành quy chế quản lý, vận hành và khai thác Trung tâm dữ liệu thành phố Đà Nẵng. Hoàn thành đưa vào sử dụng Dự án Xây dựng, phát triển, mở rộng hạ tầng số, hạ tầng điện toán đám mây của thành phố. Triển khai hoàn thành lắp đặt, bàn giao đưa vào sử dụng thiết bị đầu cuối, dịch vụ viễn thông vệ tinh Starlink hỗ trợ các vùng lõm sóng viễn thông tại thành phố Đà Nẵng; đơn đốc phối hợp các doanh nghiệp viễn thông hoàn thành xóa lõm sóng. Triển khai công tác kiểm tra về đo lường và chất lượng, khảo sát về chất lượng theo kế hoạch.

- *Về lĩnh vực ngân hàng:* Phát triển tín dụng hướng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên theo chủ trương của Chính phủ; thực hiện các giải pháp tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng tiếp cận vốn tín dụng. Tiếp tục kiểm soát chặt chẽ tín dụng các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro như đầu tư, kinh doanh bất động sản, chứng khoán... để có biện pháp xử lý kịp thời.

b) Các lĩnh vực sản xuất công nghiệp

Tập trung hoàn thiện không gian và điều kiện tiếp nhận dự án công nghiệp: rà soát, đồng bộ phương án phát triển công nghiệp trong Quy hoạch thành phố và Quy hoạch chung; ưu tiên dự trữ, bảo vệ quỹ đất sản xuất công nghiệp dài hạn; tháo gỡ vướng mắc về quy hoạch, đất đai, giải phóng mặt bằng; đẩy nhanh hoàn thiện hạ tầng KCN, CCN và tạo quỹ đất sạch sẵn sàng cho nhà đầu tư. Đồng thời, rà soát hiệu quả sử dụng đất, nâng tỷ lệ lấp đầy tại các khu còn thấp và xử lý các dự án chậm triển khai, sử dụng đất kém hiệu quả; chuyển từ quản lý quỹ đất sang quản trị hiệu quả từng không gian, từng hecta đất công nghiệp. Đẩy nhanh tiến độ các KCN mới⁴⁵.

trong tháng 12/2026)... Tập trung triển khai các nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng cao năng lực và sức cạnh tranh của ngành logistics thành phố; trong đó, cụ thể hóa và triển khai hiệu quả các nội dung hợp tác theo MOU giữa UBND thành phố với Tập đoàn Sovico; Tiếp tục tham mưu xử lý, giải quyết các kiến nghị của doanh nghiệp logistics tại Diễn đàn Logistics quốc tế Đà Nẵng 2026.

⁴⁵ Tiếp tục theo dõi, đơn đốc các đơn vị giải phóng mặt bằng, giao đất KCN Hòa Ninh; triển khai các bước tiếp theo của KCN Điện Tiến - VSIP Đà Nẵng; hoàn thiện hồ sơ chấp thuận đầu tư KCN Bắc Thăng Bình 1, hồ sơ quy hoạch KCN Bắc Thăng Bình 2. Đối với CCN, tiếp tục rà soát, hoàn thiện pháp lý, quy hoạch, chủ thể quản lý, đất đai, giải phóng mặt bằng và hạ tầng kỹ thuật; triển khai chính sách hỗ trợ đầu tư hạ tầng và ưu tiên các CCN có khả năng sớm tạo mặt bằng sản xuất. Trong năm 2026, tập trung thực hiện thủ tục thành lập các CCN Đại An mở

Triển khai hiệu quả Chương trình khuyến công địa phương giai đoạn 2026 - 2030, hỗ trợ cơ sở công nghiệp nông thôn đổi mới công nghệ, chuyển đổi số, sản xuất sạch hơn, xây dựng thương hiệu và xúc tiến thương mại; trong 3 tháng cuối năm tiếp tục thẩm định 27 đề án khuyến công với kinh phí dự kiến khoảng 7,3 tỷ đồng, đồng thời chuẩn bị kế hoạch khuyến công năm 2027 với tổng kinh phí 34,447 tỷ đồng.

Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 70-NQ/TW của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và các chương trình, kế hoạch triển khai trên địa bàn thành phố; thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách, giải pháp phát triển năng lượng trong giai đoạn 2026-2030. Báo cáo Bộ Công Thương xem xét phân bổ công suất các loại hình nguồn điện trên địa bàn thành phố, tập trung phân bổ công suất cho nguồn điện mặt trời; điều chỉnh từ dự phòng sang chính thức đối với dự án Nhà máy nhiệt điện LNG Hòa Ninh giai đoạn 1; điều chỉnh quy mô Dự án Thủy điện tích năng A Vương;...

c) Các lĩnh vực nông nghiệp - lâm nghiệp - thủy sản

Tập trung chỉ đạo sản xuất trồng trọt; hỗ trợ các mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp gắn với phục vụ du lịch, ứng dụng cơ giới hóa nông nghiệp và phát triển liên kết chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp. Tiếp tục theo dõi, nắm bắt tình hình sản xuất, thu hoạch cây trồng vụ Hè Thu 2026 và triển khai kế hoạch sản xuất cây trồng vụ Đông 2026 và vụ Đông Xuân 2026 - 2027. Tập trung triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình OCOP giai đoạn 2026-2030; hướng dẫn các chủ thể hoàn thiện hồ sơ, tổ chức đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP năm 2026; tổ chức tổng kết Chương trình OCOP năm 2026. Tiếp tục tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng; tổ chức tuần tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp; tham mưu trình Thành ủy ban hành các Nghị quyết về phát triển các-bon rừng và tăng cường quản lý, bảo tồn, phát triển Sâm Ngọc Linh. Tập trung tổ chức thực thi hiệu quả các cơ chế, chính sách của Trung ương và địa phương về hỗ trợ, khuyến khích ngư dân phát triển thủy sản. Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc biện pháp chống khai thác IUU; phát triển kinh tế thủy sản bền vững theo hướng khai thác xa bờ gắn với bảo vệ chủ quyền biển đảo, phát triển nuôi trồng thủy sản theo hướng thâm canh, gắn với quy hoạch phát triển thành phố, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý tàu thuyền, cảng cá.

3. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công; thực hiện tốt công tác quản lý quy hoạch, đô thị, bảo vệ môi trường

a) Về lĩnh vực đầu tư công

Khẩn trương hoàn thiện thủ tục đầu tư các dự án được bố trí kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn đã được thông báo để triển khai ngay từ các năm đầu của kế hoạch trung hạn. Tập trung cao độ cho công tác giải phóng mặt bằng, giải quyết các vướng mắc liên quan đến đất đai, vật liệu xây dựng để đẩy nhanh tiến độ các

rộng, Tây Điện Bàn, Thái Sơn, Gò Biền, Đại Sơn, Hòa Vang 1 và Tam Lộc; đơn đốc đưa CCN Cẩm Lệ vào vận hành ổn định; thúc đẩy khởi công hạ tầng CCN Hòa Liên, CCN Hòa Nhơn và dự án sản xuất, lắp ráp ô tô Volkswagen tại CCN Hòa Liên; phân đấu cuối năm lựa chọn được chủ đầu tư hạ tầng 05 CCN gồm: Đại An mở rộng, Tây Điện Bàn, Thái Sơn, Gò Biền và Đại Sơn.

dự án trọng điểm trên địa bàn theo chỉ đạo của UBND thành phố tại Công văn số 7721/UBND-SNNMT ngày 05/8/2026 về tập trung triển khai các giải pháp bảo đảm nguồn cung vật liệu xây dựng thông thường phục vụ các công trình, dự án đầu tư công trên địa bàn thành phố.

Tăng tốc giải ngân vốn đầu tư công, thực hiện nghiêm quy định về tạm ứng và thu hồi tạm ứng vốn đầu tư công, không để dồn khối lượng giải ngân lên các tháng cuối năm; hoàn thành việc giải ngân kế hoạch vốn năm 2026, kế hoạch vốn năm 2025 được phép kéo dài thời gian thực hiện sang năm 2026, trong đó có vốn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia theo chỉ đạo của UBND thành phố tại Công văn số 8563/UBND-ĐTĐT ngày 26/8/2026 về đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công. Tiếp tục thúc đẩy hoàn thành dự án QL.14E, QL.14B (đoạn qua thành phố Đà Nẵng cũ), nút Quốc lộ 14B với cao tốc Đà Nẵng, các cầu chưa có đường dẫn, dự án liên kết vùng, hoàn thiện đường ven biển 129 (đoạn sân bay Chu Lai đi Quảng Ngãi).

Đối với kinh phí thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, giao thủ trưởng các Sở, ban, ngành và Chủ tịch UBND các xã, phường tập trung, quyết liệt trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện từng nhiệm vụ, nội dung, dự án cụ thể của chương trình; kịp thời tháo gỡ, giải quyết các khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn, quyết tâm hoàn thành mục tiêu giải ngân 100% kế hoạch vốn ngân sách nhà nước được giao trong năm 2026, trong đó phân đầu giải ngân 100% nguồn vốn giai đoạn 2021 - 2025 chuyển nguồn sang năm 2026 trước ngày 15/12/2026.

b) Về lĩnh vực đô thị

Tiếp tục thực hiện công tác thẩm định dự án và cấp phép xây dựng bảo đảm tiến độ, tạo thuận lợi cho nhà đầu tư triển khai các dự án, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Tập trung phát triển nhà ở xã hội, phân đầu hoàn thành chỉ tiêu Chính phủ giao trong năm 2026.

Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch chung thành phố Đà Nẵng đến năm 2050, tầm nhìn đến năm 2075. Đẩy nhanh tiến độ lập, thẩm định, phê duyệt các quy hoạch cấp xã, quy hoạch phân khu, quy hoạch khu chức năng và hoàn thành các quy hoạch trọng điểm. Ban hành Quy chế Quản lý kiến trúc đô thị Đà Nẵng và vùng phụ cận. Tập trung đẩy mạnh phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn thành phố, phân đầu hoàn thành chỉ tiêu nhà ở xã hội được Chính phủ giao thành phố Đà Nẵng trong năm 2026 gần 5.000 căn hộ. Tiếp tục triển khai công tác di dời 08 nhà tập thể, 03 nhà chung cư, 02 nhà liên kề xuống cấp thuộc tài sản công; tham mưu tăng cường công tác quản lý nhà ở thuộc tài sản công. Hoàn thành phương án điều chỉnh giá thuê nhà ở xã hội thuộc tài sản công; tham mưu ban hành và triển khai Quy chế phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản...

c) Về lĩnh vực môi trường

Theo dõi, đôn đốc tiến độ các dự án thoát nước, chống ngập úng đô thị, đặc biệt khu vực trung tâm thành phố Đà Nẵng và đô thị Tam Kỳ; hoàn thiện phương án đầu tư, nâng cấp, mở rộng hệ thống thu gom và xử lý nước thải tại Tam Kỳ, Hội An, Điện Bàn, Đại Lộc trong tháng 12/2026; nghiên cứu các giải pháp hạn

chế ngập lụt đô thị trên lưu vực sông Vu Gia - Thu Bồn, đặc biệt là khu vực Hội An, Điện Bàn. Chủ động phòng, chống, ứng phó với các tình huống thiên tai theo phương châm “4 tại chỗ”; thường xuyên kiểm tra các công trình hồ chứa nước, đề điều xung yếu, hệ thống thoát nước đô thị và các công trình xây dựng ven biển ..., rà soát các khu vực có nguy cơ sạt lở đất, ngập úng để có phương án xử lý kịp thời theo chỉ đạo của UBND thành phố tại Kế hoạch số 450/KH-UBND ngày 30/8/2026 về Triển khai thực hiện Nghị quyết số 210/NQ-CP ngày 06/8/2026 của Chính phủ về Kế hoạch hành động thực hiện kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước tại Thông báo số 117-TB/VPTW ngày 04/7/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng về công tác phòng, chống bão, lũ, thiên tai cực đoan và biến đổi khí hậu.

4. Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh để đẩy mạnh thu hút đầu tư; thực hiện tốt công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế

Chọn lọc các dự án có địa điểm thực hiện ngoài Khu công nghệ cao, Khu Kinh tế, Khu công nghệ thông tin tập trung trong Danh mục dự án thu hút đầu tư vào thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2026 - 2030, các lĩnh vực trọng điểm để xây dựng tài liệu xúc tiến đầu tư cho từng dự án. Tiếp tục theo dõi, đôn đốc và kết nối nhà đầu tư với các cơ quan quản lý nhà nước nhằm hỗ trợ thực hiện các thủ tục đầu tư; chủ động liên hệ với nhà đầu tư/doanh nghiệp để cập nhật tiến độ triển khai dự án, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc phát sinh; đồng thời chỉ đạo các ngành xử lý các khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư trong quá trình triển khai dự án.

Theo dõi sát tiến độ từng dự án; kịp thời giải quyết hoặc phối hợp xử lý các khó khăn về đầu tư, đất đai, quy hoạch, xây dựng, môi trường và hạ tầng; ưu tiên những dự án có khả năng hình thành năng lực sản xuất, kinh doanh mới và đóng góp tăng trưởng. Đẩy mạnh thu hút các nguồn vốn tư nhân và vốn FDI vào các khu kinh tế, khu công nghiệp trên địa bàn. Chuyển từ xúc tiến dàn trải sang tiếp cận theo ngành, chuỗi giá trị và từng dự án; ưu tiên bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, công nghệ số, công nghiệp hỗ trợ, logistics, R&D và các dự án có giá trị gia tăng, hiệu quả sử dụng đất cao. Tiếp tục đề xuất đầu tư hoàn thiện Cảng Liên Chiểu, triển khai dự án mở luồng Cửa Lở - Tam Hòa. Phối hợp thực hiện đường sắt tốc độ cao; xây dựng các khu tái định cư để GPMB nhằm đảm bảo mặt bằng để xây dựng đường sắt tốc độ cao. Nghiên cứu triển khai và kêu gọi đầu tư các dự án Đường sắt đô thị.

Tập trung triển khai Khu thương mại tự do Đà Nẵng: Đẩy nhanh thủ tục tại các vị trí đã được chấp thuận chủ trương đầu tư; tập trung giải phóng mặt bằng, hoàn thiện các thủ tục về đất đai, quy hoạch, xây dựng, môi trường đối với các vị trí số 2, 3, 4 và 5 để triển khai dự án theo tiến độ. Đối với các vị trí còn lại, mục tiêu trong năm 2026 là tiếp tục hoàn thành thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư đối với 02 vị trí FTZ số 6, số 7 và lựa chọn nhà đầu tư thực sự đủ năng lực, bảo đảm tính khả thi và hiệu quả của dự án, không đặt mục tiêu về số lượng khi dự án chưa chứng minh được tính khả thi và khả năng triển khai thực tế. Đối với vị trí số 1, tiếp tục nghiên cứu phương án phù hợp về ranh giới, phân kỳ, cơ chế tạo quỹ đất hoặc phương thức đầu tư nhằm nâng cao tính khả thi và khả năng thu hút nhà đầu tư.

Tiếp tục triển khai các thủ tục đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án Khu đô

thị Nam trực Nguyễn Tất Thành và Khu đô thị ven sông Trường Giang; tiếp tục triển khai các thủ tục tiếp theo đối với các dự án: Khu đô thị Chu Lai; Đầu tư xây dựng Luồng Cửa Lở theo phương thức đối tác công tư (Hợp đồng BT); tiếp tục phối hợp với Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN) và các đơn vị liên quan thúc đẩy triển khai dự án phát triển mỏ khí Cá Voi Xanh và chuỗi dự án Khí - Điện...

Triển khai thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ và Chương trình của Thành ủy về việc triển khai Nghị quyết 59-NQ/TW của Bộ Chính trị về Hội nhập quốc tế trong tình hình mới. Tiếp tục triển khai các hoạt động theo các Chương trình xúc tiến đầu tư; làm việc và hướng dẫn với các nhà đầu tư/doanh nghiệp đến khảo sát cơ hội đầu tư tại thành phố. Tăng cường quản lý nhà nước đối với các tổ chức phi chính phủ. Công tác ngoại giao chính trị, ngoại giao kinh tế và ngoại giao văn hóa được triển khai đồng bộ; ngoại giao đa phương được thúc đẩy. Tăng cường công tác tuyên truyền và bảo vệ chủ quyền biển, đảo. Hoàn thành kiểm tra, khảo sát đơn phương tuyến biên giới; tổ chức kết nghĩa giữa các xã biên giới Đà Nẵng với các xã biên giới tỉnh Sekong; triển khai các chương trình đào tạo, viện trợ, phát triển nguồn nhân lực.

5. Công tác thu, chi và quản lý, điều hành ngân sách

Cơ quan thuế, hải quan chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục theo dõi chặt chẽ tiến độ thu ngân sách, tập trung rà soát các khoản thu, sắc thuế chưa đạt tiến độ so với dự toán năm 2026 để kịp thời có giải pháp thực hiện thu hiệu quả. UBND các xã, phường theo chức năng, nhiệm vụ được giao tích cực phối hợp với cơ quan thuế và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện có hiệu quả các biện pháp quản lý thu, phân đấu hoàn thành đạt và vượt dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn cấp xã được UBND thành phố giao năm 2026. Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường tiếp tục rà soát các khoản dự toán chi thường xuyên đã giao trong năm 2026 (bao gồm các khoản bổ sung trong năm) để chủ động sắp xếp thực hiện các nhiệm vụ phát sinh; khẩn trương hoàn thành thủ tục đấu thầu, mua sắm đối với các khoản đã được bố trí dự toán để kịp thời giải ngân kinh phí theo kế hoạch.

6. Tiếp tục giải quyết và phát triển các lĩnh vực văn hóa - xã hội; tăng cường các chính sách an sinh xã hội, bảo đảm đời sống nhân dân

a) Về Khoa học và Công nghệ: Tiếp tục triển khai các nội dung tại Kế hoạch số 122/KH-UBND ngày 16/10/2025 của UBND thành phố thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn thành phố. Đẩy mạnh chương trình hợp tác với các Viện, Trường Đại học trên địa bàn thành phố và Trung ương. Triển khai thực hiện Đề án “Đà Nẵng - Thành phố đổi mới sáng tạo”; tiếp tục rà soát chọn sản phẩm ưu tiên phục vụ xây dựng lộ trình đổi mới công nghệ đối với ngành kinh tế mũi nhọn công nghiệp công nghệ cao - bán dẫn - trí tuệ nhân tạo - công nghiệp số.

b) Về Văn hóa - Thể thao

Tập trung triển khai công tác tuyên truyền cổ động trực quan, thông tin tuyên truyền cơ sở, báo chí, truyền thông, hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao,

du lịch nhân dịp các ngày Lễ, kỷ niệm⁴⁶. Triển khai thực hiện Đề án “Phát triển văn học nghệ thuật thành phố Đà Nẵng đến năm 2030”; Kế hoạch “Phát triển các ngành công nghiệp văn hóa thành phố Đà Nẵng đến năm 2030”; chương trình thành phố “5 không”, “3 có”, “4 an” gắn với Chỉ thị 43 của Ban Thường vụ Thành ủy về văn hóa, văn minh đô thị; Chương trình thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và Đề án “Xây dựng nếp sống văn hóa - văn minh đô thị” trên địa bàn thành phố. Tiếp tục hoàn thiện hồ sơ xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt “Căn cứ Khu ủy Khu V”; triển khai xây dựng hồ sơ dự kiến đề cử di sản văn hóa thế giới cho Quần thể Danh thắng Văn hóa Ngũ Hành Sơn; trình Thủ tướng Chính phủ xem xét phê duyệt dự thảo Đề án bảo tồn và phát huy giá trị Di sản văn hóa thế giới Đô thị cổ Hội An đến năm 2030, định hướng đến năm 2035.

Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thể dục thể thao quần chúng; nâng cao chất lượng hoạt động của các câu lạc bộ thể thao cơ sở. Tập trung đào tạo, huấn luyện vận động viên, ưu tiên các môn thể thao trọng tâm, trọng điểm, thể mạnh phục vụ cho thi đấu Olympic, ASIAD. Tiếp tục tổ chức tốt các giải thể thao quốc gia, quốc tế; chủ động xúc tiến đăng cai các giải đấu lớn; phát triển kinh tế thể thao gắn với du lịch, dịch vụ và quảng bá hình ảnh thành phố.

c) Về giáo dục - đào tạo và dạy nghề: Tổ chức Kỳ thi chọn đội tuyển dự thi Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia năm học 2026-2027. Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị, phương án bố trí đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý các trường học, bảo đảm các điều kiện tổ chức hiệu quả năm học mới. Tiếp tục hướng dẫn, hỗ trợ các trường phổ thông nội trú liên cấp tiểu học - trung học cơ sở tại các xã biên giới đi vào hoạt động ổn định, hiệu quả. Triển khai thực hiện Đề án “Đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học giai đoạn 2025-2035, tầm nhìn đến năm 2045”, góp phần nâng cao năng lực ngoại ngữ cho học sinh, đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển. Tổ chức các hoạt động lập thành tích chào mừng kỷ niệm 44 năm ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/1982 - 20/11/2026). Xét tặng Giải thưởng “Nhà giáo Đà Nẵng tiêu biểu” năm 2026; xét, đề nghị tặng Giải thưởng Nhà giáo tiêu biểu năm 2026.

d) Về y tế: Tập trung hoàn thành Chiến dịch 100 ngày Khám sức khỏe toàn dân: phân đấu hoàn thành khám bù, khám vét và đồng bộ dữ liệu Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID cho người dân trước ngày 15/12/2026. Tiếp tục ổn định tổ chức 93 Trạm Y tế xã/phường sau phân cấp. Thực hiện kế hoạch luân phiên bác sĩ về cơ sở, bảo đảm chỉ tiêu 2 bác sĩ/Trạm năm 2026 và 4-5 bác sĩ/Trạm năm 2027. Kiểm soát chặt chẽ dịch bệnh Sốt xuất huyết, Tay chân miệng; hoàn thành các chỉ tiêu Tiêm chủng mở rộng năm 2026. Quyết liệt thực hiện công tác đầu thầu tập trung thuốc, vật tư, hóa chất, thiết bị y tế giai đoạn 2027-2029. Mở rộng triển khai Hồ

⁴⁶ Tổ chức các sự kiện, lễ hội, hội thảo, tọa đàm: Các hoạt động kỷ niệm 150 năm ngày sinh cụ Huỳnh Thúc Kháng, Quyền Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (10/1876 - 10/2026); Lễ hội lồng đèn Quốc tế Hội An, Đà Nẵng 2026; Sự kiện Văn hóa sáng tạo Đà Nẵng; Tuần Văn hóa Việt Nam - Đà Nẵng; Những ngày Văn hóa, Thể thao và Du lịch Đà Nẵng tại Thành phố Hồ Chí Minh năm 2026; Lễ hội Golf quốc tế Việt Nam - Vietnam Legends Festival 2026; Ngày hội thể thao giải trí cộng đồng thành phố Đà Nẵng năm 2026; Ngày hội du lịch quốc tế Đà Nẵng (Hiệp hội du lịch thành phố chủ trì); Lễ hội chào năm mới 2027; Bình chọn “Top 100 điểm chạm Đà Nẵng”; Hội thảo “Chúa Nguyễn, triều Nguyễn với Đô thị thương cảng Hội An và xứ Quảng” kết hợp Tọa đàm nhân kỷ niệm 555 năm Danh xưng Quảng Nam (1471 - 2026); Hội nghị xúc tiến các ngành công nghiệp văn hóa.

sơ bệnh án điện tử tại các Trạm Y tế xã/phường; duy trì 100% bệnh viện dùng bệnh án điện tử và 100% thanh toán không dùng tiền mặt.

đ) Về lao động - thương binh - xã hội, lao động, việc làm, đào tạo nghề

Triển khai Đề án phát triển quan hệ lao động giai đoạn 2026 - 2030 theo Quyết định số 1764/QĐ-TTg ngày 10/9/2026 của Thủ tướng Chính phủ. Tổ chức Hội thảo trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm hỗ trợ người lao động thành phố Đà Nẵng đi làm việc thời vụ tại Hàn Quốc. Xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình “có việc làm” trên địa bàn thành phố giai đoạn 2026 - 2030. Tiếp tục tập trung thẩm định hồ sơ, thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng và thân nhân theo Pháp lệnh ưu đãi người có công và các Nghị quyết đặc thù của HĐND thành phố Đà Nẵng; giải quyết kịp thời các đơn thư, kiến nghị của công dân.

Tập trung triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035. Xây dựng và triển khai Kế hoạch kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026-2030; tổ chức thực hiện hiệu quả Phong trào thi đua “Đà Nẵng thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035”.

Tiếp tục hoàn thiện dự thảo Quyết định của UBND thành phố Đà Nẵng ban hành tiêu chí thôn nông thôn mới giai đoạn 2026-2030 áp dụng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; tập trung triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Triển khai rà soát, đánh giá thực trạng, tu bổ, sửa chữa, chỉnh trang, nâng cấp toàn bộ hệ thống nghĩa trang liệt sĩ, đền thờ liệt sĩ, đài tưởng niệm liệt sĩ, nhà bia ghi tên liệt sĩ và các công trình ghi công liệt sĩ khác trên phạm vi toàn thành phố. Đồng thời, tiếp tục thực hiện tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ, nâng cấp mộ, nghĩa trang liệt sĩ, các công trình ghi công liệt sĩ và chăm sóc nghĩa trang liệt sĩ; tổng hợp mộ liệt sĩ đã có thông tin.

e) Về nội vụ - chính quyền - thanh tra - tư pháp

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn đánh giá với kết quả thực hiện nhiệm vụ theo Quyết định số 32/2026/QĐ-UBND ngày 13/4/2026 của UBND thành phố ban hành Quy định về đánh giá, xếp loại chất lượng theo hiệu quả công việc đối với cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc thành phố quản lý và Hướng dẫn số 05/HD-UBND ngày 30/6/2026 của UBND thành phố một số nội dung về công tác đánh giá, xếp loại chất lượng định kỳ hằng tháng, hằng quý đối với cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố. Kiên quyết khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy, sợ sai, sợ trách nhiệm.

Tiếp tục thực hiện sắp xếp, đổi mới hoạt động đơn vị sự nghiệp công lập

trên địa bàn thành phố theo chủ trương của Trung ương; phê duyệt vị trí việc làm các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND thành phố theo thẩm quyền quy định. Báo cáo Bộ Nội vụ, cấp có thẩm quyền về tình hình quản lý, sử dụng biên chế, vị trí việc làm; kết quả tinh giản biên chế theo quy định. Thẩm định tinh giản biên chế đợt 1 năm 2027. Tích hợp, chia sẻ dữ liệu kết quả điều tra, tổng kết theo nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo, Tổ thường trực Ban Chỉ đạo Điều tra cơ sở hành chính, sự nghiệp năm 2026. Xây dựng phương án, đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn thành phố năm 2026.

Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TU ngày 10/11/2025 của Thành ủy Đà Nẵng về tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy, không làm đúng, đầy đủ chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn trong thực thi công vụ. Triển khai việc thu thập thông tin, dữ liệu từ các cơ quan, đơn vị, địa phương để thực hiện báo cáo xác định Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh (PAR INDEX) và triển khai thực hiện khảo sát mức độ hài lòng của người dân (SIPAS 2025) năm 2026 do Bộ Nội vụ triển khai.

Tiếp tục triển khai thực hiện các cuộc thanh tra đột xuất và theo kế hoạch thanh tra năm 2026; tổng hợp, điều chỉnh Kế hoạch thanh tra năm 2026 và xây dựng Kế hoạch thanh tra năm 2027. Ban hành danh mục người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập hằng năm theo quy định. Đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo; nghiêm túc thực hiện chế độ tiếp công dân định kỳ và đột xuất, công khai lịch tiếp công dân trên trang thông tin điện tử của cơ quan.

Thực hiện nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) theo chỉ đạo đảm bảo hoàn thành theo đúng thời hạn trung ương yêu cầu chậm nhất ngày 10/11/2026. Thực hiện công tác kiểm tra văn bản trên địa bàn thành phố Đà Nẵng theo kế hoạch và tham mưu ban hành thông báo kết luận kiểm tra đối với các đơn vị đã thực hiện kiểm tra. Cập nhật VBQPPL thuộc trách nhiệm, thẩm quyền trên cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật; rà soát toàn bộ văn bản được đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật thuộc phạm vi trách nhiệm của thành phố Đà Nẵng, bảo đảm đầy đủ về số lượng, chính xác về thông tin của văn bản.

7. Tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh, giữ vững ổn định chính trị, an toàn giao thông và trật tự xã hội

Tập trung giữ vững trật tự, an toàn xã hội trong mọi tình huống, không để bị động, bất ngờ. Chủ động nắm chắc tình hình, tập trung đấu tranh với các loại tội phạm trên địa bàn thành phố. Tiếp tục triển khai các kế hoạch, phương án bảo đảm tuyệt đối an ninh, an toàn hoạt động của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các đoàn khách quốc tế, các mục tiêu, công trình trọng điểm, sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội trên địa bàn thành phố.

Tăng cường quản lý xuất nhập cảnh, cư trú và hoạt động của người nước ngoài; triển khai hiệu quả kế hoạch đấu tranh phòng, chống xuất, nhập cảnh trái phép giai đoạn 2025 - 2030; kiểm soát, bảo đảm an ninh, an toàn tại các sân bay. Tăng cường đấu tranh phòng, chống ma túy trong bối cảnh triển khai, thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý nhà nước về cai nghiện ma

túy và quản lý sau cai nghiện ma túy. Tăng cường phát hiện, đấu tranh với tội phạm và vi phạm pháp luật về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng cấm; tội phạm sử dụng công nghệ cao; tội phạm và vi phạm pháp luật về môi trường, tài nguyên, an toàn thực phẩm. Phát huy vai trò Tổ công tác đặc biệt 911 trong công tác tuần tra kiểm soát bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn thành phố.

Tăng cường thực hiện các giải pháp kéo giảm tai nạn giao thông trên ba tiêu chí; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tăng cường tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm quy định về an toàn giao thông. Tăng cường các biện pháp phòng, chống cháy, nổ, cứu nạn, cứu hộ; triển khai hiệu quả các biện pháp ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai và tìm kiếm, cứu nạn, cứu hộ. Tiếp tục triển khai Đề án số 06, bảo đảm dữ liệu dân cư “đúng, đủ, sạch, sống”.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Thành phố kính đề nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục quan tâm chỉ đạo các Bộ, ngành Trung ương tiếp tục hoàn thiện các thể chế, phát triển các ngành, lĩnh vực và quan tâm xử lý các kiến nghị của địa phương để tiếp tục phát triển trong thời gian đến (Chi tiết theo Phụ lục 3 đính kèm Báo cáo này).

Trên đây là Báo cáo tình hình phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 9 tháng đầu năm và nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm 2026 thành phố Đà Nẵng, UBND thành phố Đà Nẵng kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Thành ủy;
- BTV Đảng ủy UBND TP;
- Thường trực HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Lưu: VT, TH, STC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hồ Kỳ Minh



Phụ lục 1

KỊCH BẢN TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG 3 THÁNG CUỐI NĂM 2026

(Đính kèm Báo cáo số: 558 /BC-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2026 của UBND thành phố Đà Nẵng)

Tên chỉ tiêu	Tốc độ phát triển (giá so sánh 2020) - %						Điểm phần trăm đóng góp cho tăng trưởng GRDP						
	Sơ bộ		Ước tính		Kịch bản		Sơ bộ			Ước tính		Kịch bản	
	Quý I	Quý II	Quý III	9 tháng	Quý IV	Năm 2026	Quý I	Quý II	6 tháng	Quý III	9 tháng	Quý IV	Năm 2026
Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP)	9,31	9,66	11,83	10,31	12,8-13,6	11,0-11,22	9,31	9,66	9,50	11,83	10,31	12,8-13,6	11,0-11,22
Giá trị tăng thêm (VA)	9,22	9,49	11,75	10,20	13,81	11,17	8,10	8,40	8,26	10,55	9,06	11,80	9,81
Khu vực I (Nông, Lâm, Thủy)	2,46	3,68	3,71	3,42	3,81	3,49	0,14	0,35	0,25	0,29	0,27	0,18	0,24
Khu vực II (Công nghiệp, Xây dựng)	10,24	11,00	12,77	11,43	14,30	12,24	2,76	3,04	2,91	3,79	3,21	4,17	3,48
Trong đó: Công nghiệp	8,88	7,72	9,90	8,84	11,66	9,65	1,95	1,72	1,82	2,35	2,01	2,79	2,22
Khu vực III (Dịch vụ)	9,43	9,74	12,39	10,55	14,43	11,61	5,20	5,01	5,10	6,47	5,57	7,45	6,09
Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	9,91	11,04	12,56	11,16	12,39	11,56	1,20	1,26	1,24	1,28	1,25	1,80	1,40
Phân theo ngành cấp I													
A. Nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản	2,46	3,68	3,71	3,42	3,81	3,49	0,14	0,35	0,25	0,29	0,27	0,18	0,24
B. Khai khoáng	50,68	-54,60	-7,73	-40,75	12,23	-28,81	-0,19	-0,28	-0,24	-0,02	-0,17	0,04	-0,11
C. Công nghiệp chế biến, chế tạo	10,62	10,03	11,64	10,78	11,67	11,04	1,98	1,90	1,93	2,32	2,07	2,42	2,16
D (35). Sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí	4,95	3,47	1,19	2,97	11,45	5,26	0,12	0,08	0,10	0,04	0,08	0,29	0,14
E. Cung cấp nước; hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải	7,90	5,08	4,67	5,83	11,74	7,20	0,04	0,02	0,03	0,02	0,03	0,05	0,03
F. Xây dựng	16,35	24,57	24,32	22,26	26,42	23,38	0,81	1,32	1,09	1,44	1,21	1,38	1,25
G. Bán buôn và bán lẻ; sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác	12,83	11,79	11,73	12,08	11,73	11,99	1,36	1,20	1,27	1,22	1,25	1,21	1,24

Tên chỉ tiêu	Tốc độ phát triển (giá so sánh 2020) - %						Điểm phần trăm đóng góp cho tăng trưởng GRDP						
	Sơ bộ		Ước tính		Kịch bản		Sơ bộ			Ước tính		Kịch bản	
	Quý I	Quý II	Quý III	9 tháng	Quý IV	Năm 2026	Quý I	Quý II	6 tháng	Quý III	9 tháng	Quý IV	Năm 2026
H. Vận tải kho bãi	14,37	8,29	18,51	13,75	18,51	14,98	0,95	0,51	0,71	1,20	0,88	1,09	0,94
I. Dịch vụ lưu trú và ăn uống	10,50	17,31	15,08	14,52	18,45	15,55	0,63	1,06	0,87	0,81	0,85	1,01	0,89
J. Thông tin và truyền thông	6,45	8,98	8,56	8,06	11,57	9,09	0,30	0,39	0,35	0,41	0,37	0,58	0,43
K. Hoạt động tài chính, ngân hàng và bảo hiểm	10,12	9,20	4,58	7,93	11,18	9,00	0,48	0,40	0,44	0,20	0,35	0,64	0,43
L (68). Hoạt động kinh doanh bất động sản	5,64	6,41	14,47	9,88	24,93	13,37	0,15	0,16	0,16	0,59	0,31	0,61	0,39
M. Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ	8,92	8,46	9,80	9,10	9,80	9,31	0,19	0,17	0,18	0,23	0,20	0,25	0,21
N. Hoạt động hành chính và dịch vụ hỗ trợ	2,71	9,82	24,11	11,69	24,11	14,40	0,11	0,28	0,20	0,72	0,38	0,58	0,43
O (84). Hoạt động của Đảng Cộng sản, tổ chức chính trị - xã hội, quản lý nhà nước, an ninh quốc phòng; bảo đảm xã hội bắt buộc	7,75	-0,23	6,34	4,60	6,34	5,10	0,25	-0,01	0,11	0,16	0,13	0,19	0,14
P (85). Giáo dục và đào tạo	8,07	7,99	10,34	8,83	16,86	10,92	0,36	0,36	0,36	0,47	0,40	0,70	0,48
Q. Y tế và hoạt động trợ giúp xã hội	6,01	8,29	11,35	8,37	11,35	9,03	0,22	0,31	0,27	0,29	0,28	0,28	0,28
R. Nghệ thuật, vui chơi và giải trí	10,69	11,12	7,83	10,01	15,35	11,64	0,16	0,13	0,15	0,08	0,12	0,22	0,15
S. Hoạt động dịch vụ khác	4,34	4,18	12,21	7,37	12,21	8,75	0,03	0,02	0,03	0,09	0,05	0,08	0,06
T. Hoạt động làm thuê các công việc trong các hộ gia đình, sản xuất sản phẩm vật chất và dịch vụ tự tiêu dùng của hộ gia đình	8,09	7,29	7,76	7,71	13,32	9,20	0,02	0,01	0,01	0,01	0,01	0,02	0,01



Phụ lục 2

MỘT SỐ CHỈ TIÊU KINH TẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

(Đính kèm Báo cáo số 558 /BC-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2026 của UBND thành phố Đà Nẵng)

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2026	Sơ bộ 9 tháng năm 2025	Ước 9 tháng năm 2026	Tốc độ tăng 9 tháng năm 2026 so với cùng kỳ năm 2025	Tốc độ tăng 9 tháng 2026 so với KH2026
I	CHỈ TIÊU KINH TẾ						
1	Sản xuất công nghiệp						
	Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP)	%	12,0	110,28	110,02	10,02	
	Công nghiệp khai khoáng	"		140,23	55,43	-44,57	
	Công nghiệp chế biến, chế tạo	"		109,77	110,38	10,38	
	Sản xuất và phân phối điện	"		117,29	104,79	4,79	
	Cung cấp nước; hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải	"		108,53	107,06	7,06	
2	Thương mại - xuất, nhập khẩu						
2.1	Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ	Tỷ đồng		188.725	235.910	25,00	
	Doanh thu bán lẻ hàng hóa	"	157.463	102.765	126.607	23,20	80,4
	Doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống	"	62.640	41.969	52.945	26,15	84,5
	Doanh thu dịch vụ lữ hành và các hoạt động hỗ trợ du lịch	"	5.427	3.457	4.028	16,54	74,2
	Doanh thu dịch vụ tiêu dùng khác	"		40.534	52.330	29,10	
2.2	Tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa	Triệu USD	9.825	6.680	7.392	10,66	75,2
	Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa	"	5.028	3.410	3.819	11,99	76,0
	Kim ngạch nhập khẩu	"	4.797	3.270	3.573	9,26	74,5
3	Du lịch						
3.1	Doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống và lữ hành	Tỷ đồng	68.067	45.426	56.973	25,42	83,7
	Dịch vụ lưu trú	"	21.298	13.675	16.939	23,86	79,5
	Dịch vụ ăn uống	"	41.342	28.294	36.006	27,26	87,1
	Doanh thu dịch vụ lữ hành và các hoạt động hỗ trợ du lịch	"	5.427	3.457	4.028	16,54	74,2

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2026	Sơ bộ 9 tháng năm 2025	Ước 9 tháng năm 2026	Tốc độ tăng 9 tháng năm 2026 so với cùng kỳ năm 2025	Tốc độ tăng 9 tháng 2026 so với KH2026
3.2	Số lượt khách cơ sở lưu trú phục vụ	1000 L.Người	19.600	12.550	15.862	26,40	80,9
	Khách quốc tế	"	8.980	6.009	7.732	28,69	86,1
	Khách trong nước	"	10.620	6.541	8.130	24,29	76,6
3.3	Số ngày lưu trú bình quân	Ngày/lượt		1,80	1,84	2,19	
	Khách quốc tế	"		1,92	2,00	4,34	
	Khách trong nước	"		1,66	1,65	-0,55	
4	Vận tải, kho bãi; bưu chính và chuyển phát						
4.1	Doanh thu vận tải, kho bãi; bưu chính và chuyển phát	Tỷ đồng	67.692	26.350	33.115	25,67	48,9
	Đường bộ	"		12.298	16.229	31,96	
	Đường thủy	"		401	491	22,38	
	Dịch vụ kho bãi và hỗ trợ vận tải khác	"		12.756	15.165	18,88	
	Dịch vụ bưu chính và chuyển phát	"		895	1.231	37,48	
4.2	Vận tải bằng đường bộ, đường thủy						
	Vận chuyển hành khách	1000 HK		65.467	76.307	16,56	
	Luân chuyển hành khách	Triệu HK.Km	2.300	3.066	3.682	20,08	160,1
	Vận chuyển hàng hóa	1000 tấn		51.895	69.662	34,24	
	Luân chuyển hàng hóa	Triệu tấn.Km	7.200	6.226	8.081	29,78	112,2
5	Hoạt động thông tin và truyền thông						
	Doanh thu hoạt động thông tin và truyền thông	Tỷ đồng	27.634	17.458	18.869	8,08	68,3
	<i>Trong đó:</i>						
	Viễn thông	"		13.066	14.078	7,75	
	Lập trình máy tính, dịch vụ tư vấn và các hoạt động khác liên quan đến máy vi tính	"		2.706	2.858	5,60	
	Hoạt động dịch vụ thông tin	"		231	258	11,88	

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2026	Sơ bộ 9 tháng năm 2025	Ước 9 tháng năm 2026	Tốc độ tăng 9 tháng năm 2026 so với cùng kỳ năm 2025	Tốc độ tăng 9 tháng 2026 so với KH2026
6	Hoạt động của doanh nghiệp (Từ 1/1-20/9)						
	Doanh nghiệp, chi nhánh, đơn vị trực thuộc thành lập mới	DN/cơ sở		4.900	5.305	8,27	
	Tổng vốn đăng ký	Tỷ đồng		24.340	33.016	35,65	
	Doanh nghiệp, đơn vị trực thuộc tạm ngừng hoạt động	DN/cơ sở		5.586	5.858	4,87	
	Doanh nghiệp, đơn vị trực thuộc đã giải thể	DN/cơ sở		1.039	2.442	135,03	
	Doanh nghiệp quay trở lại hoạt động	DN/cơ sở		2.001	2.008	0,35	
7	Đầu tư						
7.1	Tổng vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội (giá hiện hành)	Tỷ đồng		61.871	88.012	42,25	
	Khu vực Nhà nước	"		16.155	16.924	4,76	
	Khu vực ngoài Nhà nước	"		38.423	61.733	60,67	
	Khu vực có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài	"		7.293	9.355	28,27	
7.2	Vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách do địa phương quản lý	"		10.784	10.824	0,37	
7.3	Đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Đà Nẵng (Từ 1/1-20/9)						
	Dự án cấp phép mới	Dự án		91	111	21,98	
	Vốn đăng ký mới	Triệu USD		523,43	171,50	-67,24	
	Dự án điều chỉnh vốn	Dự án		35	45	28,57	
	Vốn điều chỉnh	Triệu USD		71,35	138,740	94,45	
	Lướt góp vốn mua cổ phần	Lướt		26	35	34,62	
	Tổng giá trị góp vốn mua cổ phần (Triệu USD)	Triệu USD		38,41	24,45	-36,34	
	Tổng vốn đăng ký mới và tăng thêm	Triệu USD		633,2	334,7	-47,14	
	Vốn FDI thực hiện	Triệu USD		279,9	355,2	26,90	
7.4	Đầu tư trong nước (Từ 1/1 - 20/9)						
	Số dự án cấp phép	Dự án		72	69	-4,17	

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2026	Sơ bộ 9 tháng năm 2025	Ước 9 tháng năm 2026	Tốc độ tăng 9 tháng năm 2026 so với cùng kỳ năm 2025	Tốc độ tăng 9 tháng 2026 so với KH2026
	Vốn đăng ký	Tỷ đồng		90.050	96.418	7,07	
	<i>Trong khu CN, KCNC</i>						
	Dự án	Dự án		23	25	8,70	
	Vốn đăng ký	Tỷ đồng		15.179	41.256	171,79	
	<i>Ngoài khu CN, KCNC</i>					0,00	
	Dự án	Dự án		49	44	-10,20	
	Vốn đăng ký	Tỷ đồng		74.871	55.162	-26,32	
8	Thu - Chi ngân sách Nhà nước trên địa bàn (từ 1/1-25/9)						
8.1	Tổng thu	Tỷ đồng	66.387	40.360	69.158	71,35	104,2
	<i>Trong đó:</i>						
	Thu nội địa	"		35.257	64.416	82,70	
	Thu cân đối từ hoạt động xuất, nhập khẩu	"		3.199	3.671	14,76	
8.2	Tổng chi	"	54.953	53.738	57.648	7,28	104,9
	<i>Trong đó:</i>						
	Chi đầu tư phát triển	"		15.152	22.781	50,35	
	Chi thường xuyên	"		38.516	34.704	-9,90	
9	Hoạt động ngân hàng thời điểm 30/9						
	Tổng nguồn vốn huy động	Tỷ đồng		368.598	424.523	15,17	
	Tổng dư nợ cho vay	"		428.984	469.390	9,42	
10	Chỉ số giá và lạm phát						
	Chỉ số giá tiêu dùng bình quân 9 tháng	%		103,37	104,95	4,94	
II	CHỈ TIÊU XÃ HỘI (số liệu tính từ ngày 01/01-14/9)						
1	Tai nạn giao thông đường bộ	Vụ		433	321	-25,87	
	Số người chết	Người		158	134	-15,19	
	Số người bị thương	"		353	221	-37,39	

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2026	Sơ bộ 9 tháng năm 2025	Ước 9 tháng năm 2026	Tốc độ tăng 9 tháng năm 2026 so với cùng kỳ năm 2025	Tốc độ tăng 9 tháng 2026 so với KH2026
2	Tai nạn giao thông đường sắt	Vụ		2	1	100,00	
	Số người chết	Người		2	-	100,00	
	Số người bị thương	"		-	1	-	
3	Tai nạn giao thông đường thủy	Vụ		1	-		
	Số người chết	Người		-	-		
	Số người bị thương	"		-	-		
4	Số vụ cháy, nổ	Vụ		98	66	-32,65	
	Số người chết	Người		-	2	100,00	
	Số người bị thương	"		12	0	(100,00)	
	Thiệt hại do cháy, nổ	Triệu đồng		5.411	4.984	-7,89	

Phụ lục 3

KIỆN NGHỊ, ĐỀ XUẤT CỦA THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ

(Đính kèm Báo cáo số 558 /BC-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2026
của UBND thành phố Đà Nẵng)



1. Thành phố Đà Nẵng là địa phương tự cân đối ngân sách nên không được hỗ trợ từ ngân sách Trung ương để thực hiện các Chương trình Mục tiêu quốc gia. Trong khi đó, địa bàn miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số rộng lớn (37 xã miền núi, trong đó 28 xã đặc biệt khó khăn), nhu cầu đầu tư hạ tầng thiết yếu, an sinh xã hội, sinh kế và phát triển sản xuất là rất lớn (khoảng 10.000 tỷ đồng giai đoạn 2026 - 2030, chưa kể lĩnh vực văn hóa, y tế, giáo dục sau khi tích hợp Chương trình). Tuy nhiên, khả năng cân đối ngân sách thành phố chỉ dự kiến khoảng 4.718 tỷ đồng (đạt khoảng 47% nhu cầu tối thiểu), gây áp lực lớn đối với việc thực hiện mục tiêu Chương trình. Thành phố kính đề nghị Trung ương có cơ chế hỗ trợ ngân sách phù hợp đối với các địa phương tự cân đối ngân sách nhưng sau sắp xếp đơn vị hành chính có quy mô lớn về miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và còn nhiều xã, thôn đặc biệt khó khăn như thành phố Đà Nẵng.

2. Kính đề nghị Trung ương quan tâm hướng dẫn, nghiên cứu hoàn thiện quy định về thẩm quyền ký kết, thực hiện thỏa thuận quốc tế của chính quyền địa phương sau sắp xếp đơn vị hành chính, nhất là đối với cấp xã, phường, tạo cơ sở pháp lý để duy trì và phát triển các quan hệ hợp tác quốc tế đã được thiết lập.

3. Kính đề nghị Trung ương sớm triển khai Đề án hoàn thiện cấu trúc hệ thống pháp luật Việt Nam theo Kết luận số 09-KL/TW ngày 10/3/2026 của Bộ Chính trị, bảo đảm đồng bộ, thống nhất và thuận lợi trong áp dụng. Kính đề nghị Bộ Tư pháp nghiên cứu, tiếp thu các ý kiến góp ý của địa phương liên quan đến các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện quy định tại Luật Ban hành VBQPPL năm 2025 và các VBQPPL của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật này để sớm hoàn chỉnh các quy định về xây dựng, ban hành, kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL, đảm bảo việc triển khai thực hiện công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát VBQPPL tại địa phương được hiệu quả, thuận lợi, thông suốt trong thời gian tới; tiếp tục quan tâm, tham mưu xây dựng cơ chế, giải pháp nâng cao chất lượng của đội ngũ cán bộ, công chức, đặc biệt là đội ngũ công chức trực tiếp làm công tác xây dựng pháp luật.

4. Sau khi sắp xếp các cơ sở giáo dục, có nhiều giáo viên là viên chức quản lý không tiếp tục được bố trí làm viên chức quản lý nhưng tuổi đã cao, khó đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ hiện nay của vị trí việc làm giáo viên hoặc các vị trí việc làm nhân sự hỗ trợ giáo dục nên có nguyện vọng được nghỉ hưu trước tuổi. Tuy nhiên, theo quy định của Nghị quyết 37/2026/NQ-CP ngày 05/8/2026 của Chính phủ thì không thể giải quyết được do thực tế đội ngũ giáo viên, nhân sự hỗ trợ giáo dục hiện nay còn thiếu so với nhu cầu theo định mức nên khó xác định viên chức quản lý không tiếp tục giữ chức vụ thuộc trường hợp dôi dư khi sắp xếp cơ sở giáo dục. Kính đề nghị Chính phủ tạo điều kiện đối với việc giải quyết chính sách tinh giản biên chế đối với đội ngũ viên chức quản lý nêu trên.

5. Kính đề nghị Chính phủ chỉ đạo Bộ Quốc phòng, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Công an và các bộ, ngành liên quan sớm tổ chức triển khai hướng dẫn Nghị định số 288/2025/NĐ-CP, hoàn thiện và đưa vào thực tế quy trình cấp phép/chứng nhận cơ sở sản xuất, tiêu chuẩn, quy chuẩn, đo kiểm, chứng nhận sản phẩm UAV; triển khai cơ sở đào tạo, chương trình đào tạo, sát hạch và cấp giấy phép người điều khiển UAV. Đồng thời, trên cơ sở chủ trương Trung ương đã thống nhất, đề nghị lựa chọn Đà Nẵng - địa phương có nhiều dự địa, điều kiện và nhu cầu phát triển kinh tế không gian tầm thấp - làm địa bàn thí điểm đồng bộ từ nghiên cứu, thử nghiệm, sản xuất, chứng nhận UAV, đào tạo người điều khiển đến tổ chức vùng/hành lang bay, quản lý không lưu tầm thấp và triển khai các dịch vụ UAV, qua đó tạo điều kiện thu hút doanh nghiệp đầu tư, hình thành hệ sinh thái kinh tế không gian tầm thấp và cung cấp thực tiễn để hoàn thiện chính sách quốc gia.

6. UBND thành phố đã có các văn bản đề nghị Trung ương, Bộ Công an và Trung tâm Dữ liệu quốc gia (C12) phối hợp, hỗ trợ thành phố triển khai các nhiệm vụ về dữ liệu và Sàn dữ liệu⁴⁷. Kính đề nghị Chính phủ chỉ đạo các Bộ, cơ quan liên quan tiếp tục hỗ trợ, hướng dẫn Đà Nẵng theo Thông báo số 148/TB-VPCP; sớm hoàn thiện, hướng dẫn cụ thể các cơ chế nêu trên để thành phố có cơ sở triển khai thí điểm. Đồng thời, đề nghị Bộ Công an/Trung tâm Dữ liệu quốc gia cử đầu mối hoặc chuyên gia trực tiếp, đồng hành cùng thành phố trong suốt quá trình thí điểm, kịp thời xử lý các vướng mắc về pháp lý, mô hình quản trị, kỹ thuật, an ninh và bảo vệ dữ liệu.

7. Kính đề nghị Chính phủ hoàn thiện dự thảo Luật Công nghiệp trọng điểm và trình Quốc hội phê duyệt, tạo cơ sở pháp lý để tập trung nguồn lực, triển khai các cơ chế, chính sách ưu tiên phát triển các ngành công nghiệp trọng điểm, thúc đẩy sản xuất và nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

8. Lĩnh vực công nghiệp

a) Về thành lập Trung tâm phát triển công nghiệp hỗ trợ vùng tại Đà Nẵng

Kính đề nghị Chính phủ chỉ đạo Bộ Công Thương xem xét, giao Cục Công nghiệp chủ trì soạn thảo, hoàn thiện Đề án thành lập Trung tâm kỹ thuật hỗ trợ phát triển công nghiệp khu vực miền Trung tại thành phố Đà Nẵng (là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ Công Thương) nhằm hỗ trợ doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ khu vực miền Trung - Tây Nguyên trong các lĩnh vực cơ khí, điện tử, ô tô, công nghệ cao, dệt may, da giày và công nghiệp hỗ trợ.

Đồng thời, kính đề nghị Chính phủ chỉ đạo Bộ Công Thương nghiên cứu, đề xuất bố trí nguồn vốn ngân sách trung ương để đầu tư xây dựng Trung tâm trong giai đoạn 2026-2030.

⁴⁷ UBND thành phố đã có Công văn số 3654/UBND-KGVX ngày 08/5/2026 đề nghị Bộ Công an phối hợp, hướng dẫn triển khai các nhiệm vụ về dữ liệu, định danh và chuyển đổi số, trong đó đề nghị hướng dẫn triển khai thí điểm Sàn dữ liệu và thiết lập cơ chế phối hợp thường xuyên, cử đầu mối chuyên môn của C12, C06 phối hợp với thành phố; Công văn số 4933/UBND-KGVX ngày 03/6/2026 đề nghị Bộ Công an hỗ trợ triển khai các nhiệm vụ về dữ liệu, định danh, chuyển đổi số và đô thị thông minh, trong đó đề nghị giao C12 chủ trì phối hợp, hỗ trợ Đề án thí điểm Sàn dữ liệu và cử đầu mối chuyên môn của C12 phối hợp thường xuyên với thành phố; Công văn số 8273/UBND-KGVX ngày 19/8/2026 đề nghị Trung tâm Dữ liệu quốc gia phối hợp nghiên cứu, triển khai các nhiệm vụ đột phá về dữ liệu và chuyển đổi số, trong đó đề nghị hỗ trợ chuyên gia tư vấn hoàn thiện khung kiến trúc, quy chế quản lý, vận hành Sàn dữ liệu; hướng dẫn tiêu chuẩn kỹ thuật, mô hình giao dịch, bảo mật, kiểm soát rủi ro, bảo vệ dữ liệu cá nhân và bố trí đầu mối, chuyên gia thường xuyên đồng hành với thành phố.

b) Về hoàn thiện cơ chế, chính sách để phát triển sản xuất công nghiệp, kính đề nghị Chính phủ chỉ đạo Bộ Công Thương quan tâm sớm tham mưu, ban hành các chính sách sau:

- Tham mưu ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 111/2015/NĐ-CP ngày 03/11/2015 của Chính phủ về phát triển công nghiệp hỗ trợ được sửa đổi bởi Nghị định số 205/2025/NĐ-CP.

- Ban hành Thông tư mới quy định xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và quản lý kinh phí khuyến công quốc gia, thay thế các Thông tư số 46/2012/TT-BCT, số 20/2017/TT-BCT, số 36/2013/TT-BCT và số 17/2018/TT-BCT nhằm bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất với Nghị định số 235/2025/NĐ-CP và Chương trình khuyến công quốc gia giai đoạn 2026 - 2030 tạo cơ sở pháp lý vững chắc cho các địa phương.

- Có văn bản hướng dẫn, quy định về chế độ báo cáo trong lĩnh vực công thương (sản xuất công nghiệp, xuất nhập khẩu, v.v...) để Sở Công Thương có cơ sở đánh giá chỉ tiêu tăng trưởng thuộc lĩnh vực và tham mưu đề xuất cơ chế, chính sách, giải pháp phát triển ngành.

c) Về thu hút đầu tư FDI và DDI lớn trong lĩnh vực công nghiệp

- Đề nghị Chính phủ chỉ đạo Bộ Công Thương hỗ trợ xây dựng và cập nhật danh mục các dự án công nghiệp ưu tiên thu hút đầu tư vào Đà Nẵng và khu vực miền Trung, nhất là lĩnh vực ô tô, cơ khí chính xác, thiết bị công nghiệp, vật liệu mới, điện tử và các sản phẩm CNHT còn thiếu trong chuỗi cung ứng.

- Đề nghị Chính phủ chỉ đạo Bộ Công Thương quan tâm công tác xúc tiến đầu tư các tập đoàn, nhà đầu tư FDI và DDI lớn đầu tư trong các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng khu chức năng trong Khu TMTD, đầu tư trong các lĩnh vực như: vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo (AI), trung tâm dữ liệu Data Center, điện tử, công nghiệp hỗ trợ...tại thành phố Đà Nẵng.

- Đề nghị Chính phủ chỉ đạo Bộ Công Thương quan tâm dành 1-2 suất đại diện Lãnh đạo của thành phố Đà Nẵng tham gia các Đoàn công tác xúc tiến đầu tư nước ngoài do Bộ Công Thương, Chính phủ tổ chức.

- Đề nghị Chính phủ chỉ đạo Bộ Công Thương quan tâm chỉ đạo và hỗ trợ Đà Nẵng phối hợp với thành phố Huế và tỉnh Quảng Ngãi nghiên cứu, tổ chức phát triển cụm liên kết ngành công nghiệp cơ khí và công nghiệp hỗ trợ theo quy mô liên vùng, trên cơ sở phát huy năng lực sản xuất của các doanh nghiệp nội địa lớn đã hình thành (Thaco, Kim Long, Hòa Phát, PTSC, Lọc hóa dầu Bình Sơn...). Trên cơ sở đó, định hướng, chỉ đạo liên kết giữa các địa phương, tổ chức kết nối cung cầu, phát triển mạng lưới/hệ sinh thái. Đặc biệt, đề nghị Bộ định hướng hoạt động xúc tiến và thu hút đầu tư, hạn chế cạnh tranh thu hút đầu tư trùng lặp giữa các địa phương, để khu vực trở thành một không gian tập trung sản xuất công nghiệp chế tạo quy mô lớn, có tính chuyên môn hóa và liên kết cao, đóng vai trò trung tâm của khu vực miền Trung và từng bước trở thành địa bàn trọng điểm của quốc gia về công nghiệp chế tạo.

d) Về chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ

- Đề nghị Chính phủ chỉ đạo Bộ Công Thương lựa chọn Đà Nẵng là địa bàn trọng điểm triển khai Chương trình phát triển CNHT giai đoạn 2026 - 2035; ưu tiên

nguồn lực hỗ trợ nâng cao năng lực doanh nghiệp, tư vấn cải tiến sản xuất, tiêu chuẩn chất lượng, chuyển giao công nghệ và kết nối với doanh nghiệp đầu chuỗi.

- Đề nghị Chính phủ chỉ đạo Bộ chủ trì hoặc hỗ trợ tổ chức chương trình kết nối nhà cung ứng quy mô quốc gia tại Đà Nẵng, kết nối Thaco và các doanh nghiệp lớn trong khu vực với doanh nghiệp CNHT trong nước, FDI và các tập đoàn quốc tế.

- Đề nghị Chính phủ chỉ đạo Bộ Công Thương quan tâm phê duyệt danh mục đề án và kinh phí thực hiện chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ năm 2027, trong đó có đề xuất của Sở Công Thương thành phố Đà Nẵng về đề án “Tổ chức Hội chợ triển lãm công nghiệp hỗ trợ và chế biến chế tạo tại thành phố Đà Nẵng năm 2027 (SIMEXPO 2027)”.

9. Lĩnh vực năng lượng, điện lực

a) Dự án Nhà máy điện LNG Hòa Ninh giai đoạn 1

Dự án Nhà máy điện LNG Hòa Ninh giai đoạn 1, công suất 1.500 MW, vị trí tại Khu công nghiệp Hòa Ninh, xã Bà Nà, thành phố Đà Nẵng hiện được quy hoạch tại Bảng 2 - Danh mục các nhà máy nhiệt điện LNG dự phòng phát triển, Phụ lục III.1 kèm theo Quyết định số 768/QĐ-TTg ngày 15/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ; là dự án dự phòng phát triển giai đoạn 2031-2035, chỉ được triển khai khi được cấp có thẩm quyền chấp thuận để bù đắp các nguồn điện khác chậm tiến độ hoặc phụ tải tăng đột biến.

UBND thành phố Đà Nẵng đã có nhiều văn bản⁴⁸ báo cáo Bộ Công Thương xem xét, chấp thuận điều chỉnh, cập nhật Dự án Nhà máy điện LNG Hòa Ninh giai đoạn 1 - 1.500 MW từ danh mục nguồn điện dự phòng phát triển sang danh mục nguồn điện triển khai chính thức, với tiến độ vận hành trong giai đoạn 2031-2035; đồng thời xem xét cập nhật đồng bộ các công trình lưới điện đấu nối của Dự án vào danh mục các công trình lưới điện truyền tải trong Quy hoạch điện VIII điều chỉnh, bảo đảm khả năng giải tỏa toàn bộ công suất nhà máy và đáp ứng tiêu chí vận hành an toàn N-1.

Đồng thời, theo Quyết định số 1142/QĐ-TTg ngày 13/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ về thành lập Khu thương mại tự do Đà Nẵng có 07 vị trí, với tổng diện tích khoảng 1.881 ha. Đến nay, thành phố đã lựa chọn được nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng tại 04/07 vị trí, với tổng diện tích khoảng 1.000 ha. Đối với 02 vị trí số 6, số 7 có tổng diện tích khoảng 430 ha, hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư đã được thẩm định, trình UBND thành phố xem xét; dự kiến hoàn thành việc lựa chọn nhà đầu tư

⁴⁸ - Văn bản số 461/UBND-SCT ngày 22/01/2026 về việc góp ý dự thảo Điều chỉnh Quy hoạch tổng thể về năng lượng quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

- Văn bản số 1161/UBND-BQLKCNC ngày 24/02/2026 về việc xem xét, chấp thuận Dự án Nhà máy điện LNG Hòa Ninh giai đoạn 1 - 1.500 MW được phép triển khai chính thức;

- Văn bản số 3060/UBND-BQLKCNC ngày 21/4/2026 báo cáo làm rõ nội dung điều chỉnh, cập nhật quy hoạch triển khai chính thức Dự án theo yêu cầu của Bộ Công Thương tại Văn bản số 2659/BCT-ĐL ngày 16/4/2026;

- Văn bản số 6060/UBND-SCT ngày 26/06/2026 về việc thông tin cập nhật, bổ sung Nhà máy điện LNG Hòa Ninh vào Quy hoạch điện VIII điều chỉnh theo Công văn số 4583/BCT-ĐL ngày 19/6/2026 của Bộ Công Thương;

- Công văn số 6315/UBND-SCT ngày 03/7/2026 về việc cung cấp số liệu phục vụ rà soát, cập nhật, bổ sung Quy hoạch điện VIII điều chỉnh;

- Công văn số 8343/UBND-BQLKCNC ngày 20/8/2026 về việc cung cấp số liệu phục vụ rà soát, cập nhật, bổ sung Dự án Nhà máy điện LNG Hòa Ninh giai đoạn 1 vào Điều chỉnh Quy hoạch điện VIII.

trong tháng 10/2026. Cùng với nhu cầu phát triển Khu công nghệ cao và các khu công nghiệp trên địa bàn thành phố, việc sớm triển khai Dự án Nhà máy điện LNG Hòa Ninh giai đoạn 1, công suất 1.500 MW nhằm bổ sung nhu cầu nguồn điện cao, bảo đảm cung cấp điện ổn định, lâu dài cho các khu chức năng và các dự án quy mô lớn trong thời gian đến là cần thiết.

Dự án nhà máy nhiệt điện LNG Hòa Ninh giai đoạn 1 (1.500MW) có những tiềm năng, ưu thế để triển khai như sau: (i) địa điểm đặt tại trung tâm phụ tải và dự kiến nhu cầu phụ tải tiếp tục phát triển nhanh trong giai đoạn 2026-2030 với việc phát triển trung tâm dữ liệu, thương mại tự do, ...; (ii) sự sẵn sàng về quỹ đất xây dựng Nhà máy nhiệt điện LNG Hòa Ninh (quy hoạch 70ha trong Khu công nghiệp Hòa Ninh); (iii) Bến cảng lỏng/khí Liên Chiểu; Kho LNG Liên Chiểu đang xem xét chấp thuận chủ trương đầu tư, đáp ứng sự đồng bộ về hạ tầng cảng và nguồn cung nhiên liệu LNG cho nhà máy; (iv) phương án đấu nối thuận lợi, dự kiến đấu nối vào TBA 500kV Hòa Liên đã có trong quy hoạch điện VIII điều chỉnh.

Đây là dự án nằm trong danh mục dự án trọng điểm quy mô lớn, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2026-2030, kính đề nghị Chính phủ chỉ đạo Bộ Công Thương xem xét như sau: Điều chỉnh cập nhật Dự án Nhà máy điện LNG Hòa Ninh công suất 3.000 MW (02 giai đoạn), trong đó giai đoạn 1 có công suất 1.500 MW, từ danh mục dự phòng sang danh mục triển khai chính thức, với tiến độ vận hành thương mại giai đoạn 2026 - 2030, hoàn thành trước ngày 31/12/2030 và cập nhật đồng bộ các công trình lưới điện đấu nối của dự án vào danh mục các công trình lưới điện truyền tải trong Quy hoạch điện VIII điều chỉnh; đồng thời hoàn thành việc điều chỉnh, cập nhật quy hoạch trong năm 2026.

b) Chuỗi dự án khí - điện Cá Voi Xanh

Các công việc, nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của UBND thành phố Đà Nẵng liên quan đến chuỗi dự án như: giải phóng mặt bằng, hạ tầng kỹ thuật đã cơ bản hoàn thành. Trong đó, thành phố Đà Nẵng đang đẩy nhanh việc hoàn thiện quy hoạch Khu công nghiệp khí, năng lượng và các sản phẩm sau khí tại xã Núi Thành, quy mô 431 ha, đảm bảo hạ tầng để triển khai thực hiện chuỗi dự án khí - điện Cá Voi Xanh. Hiện Dự án mỏ Cá Voi Xanh chậm triển khai ảnh hưởng đến tiến độ các Nhà máy điện tuabin khí hỗn hợp miền Trung I và miền Trung II (2x750MW) và các hạng mục công trình khác có liên quan.

Đây là dự án nằm trong danh mục dự án trọng điểm quy mô lớn, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2026-2030, kính đề nghị Chính phủ chỉ đạo Bộ Công Thương như sau:

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương và các nhà đầu tư liên quan đơn đốc, thúc đẩy tiến độ khai thác khí, tiến độ đầu tư các Nhà máy điện tuabin khí hỗn hợp miền Trung I&II, đường dây 500kV TBKHH miền Trung - Dốc Sỏi để bảo đảm tính đồng bộ của toàn chuỗi dự án.

- Chuỗi dự án khí – điện Cá Voi Xanh nằm trong phạm vi Khu công nghiệp khí – năng lượng và các ngành công nghiệp sử dụng năng lượng, sản phẩm sau khí, có quy mô 431 ha thuộc Quy hoạch chung Khu kinh tế mở Chu Lai được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1737/QĐ-TTg ngày 13/12/2018, vì

vậy Khu công nghiệp có đủ quy mô để phát triển thêm các Nhà máy điện. Kính đề nghị Bộ Công Thương nghiên cứu điều chỉnh bổ sung thêm 02 Nhà máy điện tuabin khí (750MW/nhà máy) tại khu vực này trong Quy hoạch điện VIII điều chỉnh để phát huy hiệu quả Dự án phát triển mỏ khí Cá Voi Xanh, không để việc đầu tư tuyến ống dẫn khí đi qua khu vực sân bay Chu Lai làm ảnh hưởng đến an toàn, an ninh hàng không;

- Điều chỉnh giai đoạn vận hành khai thác khí của mỏ Cá Voi Xanh trước năm 2030 để phù hợp với giai đoạn vận hành của các nhà máy điện tuabin khí hỗn hợp miền Trung I và II. Đồng thời đề nghị chủ trì, phối hợp với Bộ Ngoại giao và Petrovietnam làm việc với ExxonMobil sớm có văn bản chính thức gửi Chính phủ Việt Nam và các đối tác tham gia dự án về phương án chuyển nhượng quyền lợi tham gia Hợp đồng chia sản phẩm dầu khí Lô 117-118-119; tính toán các phương án để hợp tác với Tập đoàn Petronas (đối tác dự kiến nhận chuyển nhượng quyền lợi tham gia của ExxonMobil) nhằm sớm triển khai dự án.

c) Dự án Tổ hợp điện gió gần bờ kết hợp sản xuất Hydro xanh và Amoniac tại vùng biển xã Thăng Trường

Dự án có tổng diện tích khoảng 10.000 ha, tổng mức đầu tư 26.000 tỷ đồng (1,2 tỷ USD), dự án phát triển mô hình năng lượng tái tạo điện gió gần bờ với công suất dự kiến 500MW với mục tiêu tự sản xuất, tự tiêu thụ phục vụ quá trình điện phân sản xuất hydro xanh và amoniac xanh (nhà máy sản xuất đặt tại phân khu A KCN Nam Thăng Bình).

Đây là dự án nằm trong danh mục dự án trọng điểm quy mô lớn, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2026-2030, kính đề nghị Chính phủ chỉ đạo Bộ Công Thương xem xét, hướng dẫn thành phố triển khai dự án đảm bảo phù hợp với Quy hoạch tổng thể năng lượng quốc gia, quy hoạch phát triển điện lực quốc gia, cụ thể: bổ sung công suất phân bổ điện gió gần bờ giai đoạn 2026-2030; đường dây 220kV từ điểm gom công suất về TBA 220kV Thăng Bình; bổ sung XDM TBA 220kV Thăng Bình (2x250)MVA và đường dây 220kV đấu nối vào hệ thống điện quốc gia.

d) Dự án Đường dây 500kV Thạnh Mỹ - Rẽ Quảng Trạch - Dốc Sỏi (thuộc Danh mục các công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành năng lượng)

Theo báo cáo của Tổng công ty truyền tải điện quốc gia (chủ đầu tư) thì hiện nay khi lập Báo cáo nghiên cứu khả thi áp dụng giải pháp kỹ thuật, giải pháp thiết kế tại các khoảng vượt lớn theo QCVN 26:2025/BCT (có hiệu lực từ ngày 01/6/2026) thì phát sinh thêm nhiều vị trí cột trung gian; kết cấu chịu lực của cột tăng, dẫn đến tăng diện tích móng cột, tăng diện tích chiếm đất vĩnh viễn của dự án, dự kiến khoảng 37,586 ha/154 vị trí, tăng khoảng 2,816 ha (8,10%) so với hồ sơ chủ trương đầu tư (34,77 ha).

Do vậy, trong quá trình thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án, kính đề nghị Chính phủ chỉ đạo Bộ Công Thương hướng dẫn Chủ đầu tư áp dụng QCVN 26:2025/BCT, xem xét các giải pháp thiết kế để tránh việc điều chỉnh làm tăng diện tích chiếm đất vĩnh viễn của dự án vượt quá 10% dẫn đến phải điều chỉnh chủ trương đầu tư, ảnh hưởng đến tiến độ dự án.

đ) Đối với các dự án trạm biến áp và đường dây truyền tải 500kV, 220kV

cần điều chỉnh, bổ sung quy hoạch điện VIII điều chỉnh

Để bảo đảm cấp điện ổn định, an toàn cho phát triển kinh tế - xã hội, các Khu thương mại tự do, khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao, khu vực biên giới - cửa khẩu và đáp ứng nhu cầu đầu nối các dự án nguồn điện trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, kính đề nghị Chính phủ chỉ đạo Bộ Công Thương xem xét điều chỉnh, bổ sung một số dự án xây mới, cải tạo nâng cấp trạm biến áp và đường dây truyền tải 500kV, 220kV trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

(1) Trạm biến áp 220kV

STT	Tên công trình	Hiện trạng	Giai đoạn 2026-2030		Sau năm 2030		Ghi chú
			XDM (MVA)	NCS (MVA)	XDM (MVA)	NCS (MVA)	
1	Đăk Óoc				250		Cấp điện khu vực cửa khẩu Nam Giang; đầu nối các nhà máy điện nhỏ.
2	Hòa Liên (trạm nối cấp TBA 500kV Hòa Liên)				2x250		Đảm bảo cấp điện cho khu thương mại tự do, trung tâm dữ liệu
3	NMTĐ Đak Mi 2				40		Đầu nối các nhà máy thủy điện nhỏ
4	NMTĐ Đak Mi 4B	90				200	Đầu nối các nhà máy thủy điện nhỏ

(2) Đường dây 220kV, giai đoạn 2026-2030

STT	Tên công trình	Quy mô		Ghi chú
		Số mạch	Chiều dài (km)	
1	Xây dựng mới			
a	Điện Bàn - rẽ TBA 500kV Đà Nẵng - Duy Xuyên	2	4	(Thay thế phương án đầu nối TBA 220 kV Điện Bàn, TBA 220kV Nam Hội An theo QH VIII điều chỉnh (TBA 220 kV Điện Bàn - TBA 500kV Đà Nẵng và Điện Bàn - Nam Hội An) để đảm bảo tính khả thi đầu tư xây dựng
b	Điện Bàn - rẽ Duy Xuyên - Ngũ Hành Sơn	2	4	
c	Nam Hội An – rẽ Duy Xuyên – Tam Kỳ	2	11	
2	Cải tạo			
a	Hòa Khánh – TBA 500kV Đà Nẵng	2	24	
b	Tam Kỳ - Sông Tranh 2	2	44,8	

e) Về di dời lưới điện hiện trạng trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ

Hiện nay trên địa bàn thành phố đang triển khai rất nhiều dự án cải tạo, nâng cấp mở rộng các đường bộ hiện hữu, UBND thành phố đã có văn bản đề nghị Công ty Điện lực Đà Nẵng (ngành điện) bố trí vốn thực hiện di dời lưới điện trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ bị ảnh hưởng để phục vụ thi công các dự án trên theo quy định tại Điều 19 Luật Đường bộ 2024 (đối với công trình điện trung, hạ thế hiện hữu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ, trường hợp cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền, người quản lý, sử dụng đường bộ có yêu cầu phải di dời để phục vụ đầu tư, xây dựng mới, nâng cấp, mở rộng, cải tạo, sửa chữa, bảo trì công trình đường bộ, thì trách nhiệm bố trí kinh phí và tổ chức di dời công trình điện thuộc về chủ sở hữu hoặc người quản lý, sử dụng công trình này.).

Tuy nhiên, Công ty Điện lực Đà Nẵng báo cáo không đủ nguồn lực thực hiện các dự án di dời lưới điện theo yêu cầu của UBND thành phố Đà Nẵng.

Theo quy định nêu trên, đối với công trình lưới điện trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ, thì trách nhiệm bố trí kinh phí và tổ chức di dời công trình điện thuộc về chủ sở hữu hoặc người quản lý, sử dụng công trình này. Việc ngành điện chậm trễ thực hiện di dời lưới điện làm ảnh hưởng rất lớn đến tiến độ triển khai các dự án cải tạo, nâng cấp mở rộng các đường bộ hiện hữu trên địa bàn thành phố, trong đó có các dự án trọng điểm, động lực của thành phố.

Kính đề nghị Chính phủ chỉ đạo Bộ Công Thương có ý kiến chỉ đạo Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) chỉ đạo Tổng công ty Điện lực miền Trung ưu tiên chủ động bố trí, cân đối nguồn vốn ngành điện để triển khai công tác di dời lưới điện hiện trạng nằm trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với các dự án cải tạo, nâng cấp, mở rộng đường giao thông trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

f) Do ảnh hưởng El Nino, tình hình nguồn nước về các hồ chứa thủy điện thấp, ảnh hưởng đến kế hoạch sản xuất - kinh doanh của các doanh nghiệp thủy điện trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; tuy nhiên, đối với một số hồ chứa thủy điện điều tiết ngày, có những thời điểm mưa tập trung vẫn phải xả nước qua tràn. Kính đề nghị Chính phủ chỉ đạo Bộ Công Thương, NSMO xem xét ưu tiên huy động đối với các nhà máy thủy điện phải xả tràn nhằm tận dụng, phát huy tối đa hiệu quả nguồn nước, tăng sản lượng điện, góp phần đảm bảo cung ứng điện.

g) Về điều chỉnh công suất Kho LNG Liên Chiểu

Theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 18/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, trên địa bàn thành phố có Dự án Kho LNG Liên Chiểu, Đà Nẵng (tại quận Liên Chiểu cũ, nay là phường Hải Vân) với công suất 0,5-1 triệu tấn/năm vào giai đoạn 2026-2030 và 1 triệu tấn/năm vào giai đoạn sau năm 2030.

Tuy nhiên, để bảo đảm nhu cầu cho phát triển kinh tế xã hội của thành phố,

góp phần bảo đảm mục tiêu tăng trưởng, đồng thời đảm bảo cung cấp khí cho dự án Nhà máy điện LNG Hòa Ninh giai đoạn 1 thì cần phải tăng công suất dự án Kho LNG Liên Chiêu, Đà Nẵng.

Do đó, kính đề nghị Chính phủ chỉ đạo Bộ Công Thương xem xét cập nhật, điều chỉnh Quy hoạch tổng thể năng lượng quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, cụ thể: điều chỉnh nâng công suất Kho LNG Liên Chiêu lên 1-2 triệu tấn/năm vào giai đoạn 2026-2030 và 3-5 triệu tấn/năm vào giai đoạn sau năm 2030 và bổ sung hệ thống đường ống dẫn khí từ kho LNG Liên Chiêu đến Nhà máy điện LNG Hòa Ninh và các khu công nghiệp, khu công nghệ cao, khu thương mại tự do cùng các hộ tiêu thụ khí trên địa bàn thành phố.

Việc điều chỉnh quy mô Kho LNG Liên Chiêu và phát triển hệ thống đường ống dẫn khí là cần thiết nhằm đáp ứng nhu cầu năng lượng phục vụ mục tiêu tăng trưởng kinh tế cao của thành phố, bảo đảm nguồn cung nhiên liệu ổn định cho Nhà máy điện LNG Hòa Ninh và các hộ tiêu thụ khí trong tương lai; đồng thời nâng cao hiệu quả khai thác hạ tầng LNG, tăng khả năng thu hút tàu LNG cỡ lớn, góp phần giảm chi phí nhiên liệu và giá thành năng lượng cho khu vực miền Trung.

10. Lĩnh vực khoáng sản

a) Về đối tượng được cấp giấy phép thăm dò khoáng sản nhóm III phục vụ dự án đầu tư công

- Theo Điều 37 Luật Địa chất và khoáng sản số 54/2024/QH15 quy định tổ chức được xem xét cấp giấy phép thăm dò khoáng sản gồm: doanh nghiệp được thành lập theo Luật Doanh nghiệp; HTX, liên hiệp hợp tác xã được thành lập theo Luật Hợp tác xã; doanh nghiệp nước ngoài có văn phòng đại diện hoặc chi nhánh tại Việt Nam. Luật số 147/2025/QH15 bổ sung khoản 1a Điều 53, theo đó nhà thầu thi công, nhà đầu tư, chủ đầu tư thực hiện các công trình, dự án quy định tại các điểm a, b, c, d và đ khoản 1a Điều 55 thuộc đối tượng được xem xét cấp giấy phép khai thác khoáng sản.

- Vương mắc: Đối với các khu vực khoáng sản nhóm III làm vật liệu xây dựng được xác định để cung cấp vật liệu cho các công trình, dự án quy định tại khoản 1a Điều 55 Luật Địa chất và khoáng sản, pháp luật đã bổ sung cơ chế cấp giấy phép khai thác trực tiếp cho nhà thầu thi công, nhà đầu tư, chủ đầu tư. Tuy nhiên, Điều 37 Luật Địa chất và khoáng sản chưa có quy định tương ứng về việc cấp giấy phép thăm dò khoáng sản cho nhà thầu thi công, nhà đầu tư, chủ đầu tư nếu các chủ thể này không thuộc các loại hình tổ chức quy định tại khoản 1 Điều 37. Do đó, trường hợp Ban Quản lý dự án là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố được giao làm chủ đầu tư dự án đầu tư công và được lựa chọn để thực hiện thủ tục liên quan đến khu vực khoáng sản nhóm III phục vụ dự án, hiện chưa có cơ sở pháp lý rõ ràng để xác định Ban Quản lý dự án có thuộc đối tượng được đứng tên giấy phép thăm dò khoáng sản theo Điều 37 Luật Địa chất và khoáng sản hay không. Trong khi đó, việc cấp giấy phép khai thác khoáng sản nhóm III phải dựa trên kết quả thăm dò, đánh giá, xác định trữ lượng khoáng sản theo quy định (liên quan đến nội dung này Sở Nông nghiệp và Môi trường đã có Công văn số 12912/SNNMT-KS ngày 14/9/2026 gửi Cục Địa chất và

Khoáng sản Việt Nam đề nghị hướng dẫn, tuy nhiên đến nay chưa nhận được ý kiến phản hồi bằng văn bản).

Kính đề nghị Chính phủ chỉ đạo Bộ Công Thương phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu, hướng dẫn thống nhất hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung quy định theo hướng làm rõ đối tượng được cấp giấy phép thăm dò khoáng sản nhóm III để phục vụ các công trình, dự án quy định tại khoản 1a Điều 55 Luật Địa chất và khoáng sản; trong đó làm rõ trường hợp nhà thầu thi công, nhà đầu tư, chủ đầu tư là đơn vị sự nghiệp công lập, đặc biệt là các Ban Quản lý dự án được giao làm chủ đầu tư dự án đầu tư công.

b) Về thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư đối với dự án khai thác khoáng sản phục vụ công trình, dự án

- Theo điểm a khoản 1c Điều 55 Luật Địa chất và khoáng sản quy định trường hợp cấp giấy phép khai thác khoáng sản nhóm III làm vật liệu xây dựng phục vụ các công trình, dự án tại khoản 1a Điều 55 thì không phải thực hiện thủ tục chấp thuận hoặc quyết định chủ trương đầu tư. Đối với khoáng sản nhóm IV, điểm d khoản 1 Điều 73 cũng quy định theo hướng không phải thực hiện thủ tục này. Trong khi đó, điểm c khoản 8 Điều 24 Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 quy định trường hợp không áp dụng chấp thuận chủ trương đầu tư đối với dự án khai thác khoáng sản thuộc diện đấu giá và dự án khai thác khoáng sản để phục vụ dự án, công trình, hạng mục công trình, thực hiện biện pháp huy động khẩn cấp theo Luật Địa chất và khoáng sản.

- Vướng mắc: Mặc dù Luật Địa chất và khoáng sản và Luật Đầu tư đã có quy định theo hướng không phải thực hiện thủ tục chấp thuận hoặc quyết định chủ trương đầu tư đối với một số dự án khai thác khoáng sản phục vụ công trình, dự án, tuy nhiên phạm vi, đối tượng và điều kiện áp dụng giữa các quy định cần được hướng dẫn cụ thể để bảo đảm thống nhất trong quá trình thực hiện tại địa phương. Đặc biệt, cần làm rõ việc áp dụng đối với các khu vực khoáng sản nhóm III, nhóm IV được khoanh định không đấu giá quyền khai thác khoáng sản để cung cấp vật liệu cho các công trình, dự án thuộc khoản 1a Điều 55 Luật Địa chất và khoáng sản; việc xác định dự án khai thác khoáng sản trong trường hợp này là dự án độc lập hay là hoạt động phục vụ trực tiếp cho công trình, dự án được cung cấp vật liệu; đồng thời làm rõ trình tự thực hiện các thủ tục về đất đai và các thủ tục có liên quan trong trường hợp không thực hiện thủ tục chấp thuận hoặc quyết định chủ trương đầu tư (Liên quan đến nội dung này UBND thành phố Đà Nẵng đã có Công văn số 8572/UBND-SNNMT ngày 26/8/2026 gửi Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Bộ Tài chính đề nghị hướng dẫn, tuy nhiên đến nay chưa nhận được ý kiến phản hồi bằng văn bản).

Kính đề nghị Chính phủ chỉ đạo Bộ Công Thương phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Tài chính và các cơ quan có liên quan hướng dẫn thống nhất về phạm vi, đối tượng và điều kiện áp dụng trường hợp không phải thực hiện thủ tục chấp thuận hoặc quyết định chủ trương đầu tư đối với dự án khai thác khoáng sản nhóm III, nhóm IV phục vụ các công trình, dự án theo Luật Địa chất và khoáng sản; đồng thời hướng dẫn trình tự thực hiện các thủ tục về đất đai và

các thủ tục có liên quan để địa phương có cơ sở triển khai thực hiện thống nhất.

c) Về trình tự xử lý, xác định và thẩm quyền đối với khoáng sản đi kèm phát hiện bổ sung trong dự án chưa có hướng dẫn thống nhất

Trong quá trình triển khai dự án, công trình hoặc hoạt động khai thác khoáng sản, có trường hợp phát hiện loại khoáng sản đi kèm hoặc khoáng sản khác ngoài loại khoáng sản đã được xác định trong hồ sơ, giấy phép. Tuy nhiên, việc xác định loại khoáng sản, khối lượng, chất lượng; thẩm quyền xác nhận; trình tự điều chỉnh, bổ sung giấy phép hoặc thực hiện thủ tục thu hồi, sử dụng đối với khối lượng khoáng sản phát sinh này cần được hướng dẫn cụ thể để địa phương có cơ sở xử lý thống nhất.

Kính đề nghị Chính phủ chỉ đạo Bộ Công Thương phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan có liên quan hướng dẫn cụ thể trình tự, thủ tục và thẩm quyền xử lý đối với khoáng sản đi kèm, khoáng sản phát hiện bổ sung trong quá trình thực hiện dự án; trong đó làm rõ việc xác định loại, khối lượng, chất lượng khoáng sản và trường hợp phải điều chỉnh, bổ sung giấy phép hoặc thực hiện thủ tục khác trước khi thu hồi, quản lý và sử dụng.

d) Về yêu cầu lập trạm quan trắc, mô hình thủy động chưa phù hợp với quy mô và điều kiện thực tế đối với mỏ cát sỏi quy mô nhỏ tại sông suối miền núi theo Thông tư số 40/2025/TT-BNNMT ngày 02/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

Việc áp dụng các yêu cầu về quan trắc, giám sát và xây dựng mô hình thủy động lực đối với hoạt động khai thác cát, sỏi là cần thiết nhằm đánh giá, kiểm soát tác động của hoạt động khai thác đến dòng chảy, lòng, bờ, bãi sông và môi trường. Tuy nhiên, đối với các khu vực khai thác cát, sỏi có quy mô nhỏ, trữ lượng và công suất khai thác thấp, đặc biệt tại các sông, suối miền núi, việc áp dụng đầy đủ các yêu cầu kỹ thuật như đối với các mỏ có quy mô lớn có thể phát sinh chi phí đáng kể và khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện.

Kính đề nghị Chính phủ chỉ đạo Bộ Công Thương nghiên cứu hướng dẫn theo hướng phân loại yêu cầu kỹ thuật về quan trắc, giám sát và xây dựng mô hình thủy động lực phù hợp với quy mô, công suất, điều kiện địa hình, thủy văn và mức độ tác động của từng khu vực khai thác cát, sỏi; bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước và phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương.

11. Lĩnh vực thương mại, xuất nhập khẩu, logistics

a) Về các sự kiện xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường

- Kính đề nghị Chính phủ chỉ đạo Bộ Công Thương xem xét sửa đổi, bổ sung khoản 1, Điều 3, Thông tư số 21/2021/TT-BCT ngày 10/12/2021 của Bộ Công Thương cho phép xe ô tô chở người dưới 16 chỗ ngồi được nhập khẩu về Việt Nam thông qua Cảng biển quốc tế Chu Lai, thành phố Đà Nẵng (theo đề xuất tại Công văn số 3536/UBND-SCT ngày 06/5/2026 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc đề xuất Cảng biển quốc tế Chu Lai được phép nhập khẩu ô tô chở người dưới 16 chỗ ngồi).

- Ngày 18/12/2026, thành phố Đà Nẵng dự kiến tổ chức Diễn đàn cấp cao về Thương mại điện tử xuyên biên giới toàn cầu (GCBES) năm 2026. Đây là sự kiện quốc tế có quy mô lớn quy tụ sự tham gia của nhiều nhà đầu tư, doanh nghiệp, đối tác lớn tại các nước (Trung Quốc, Indonesia, Thái Lan, Lào, Campuchia, Malaysia, Singapore, Mỹ, Úc, Anh, Italia).

Để góp phần thành công vào Diễn đàn, kính đề nghị Chính phủ chỉ đạo Bộ Công Thương hỗ trợ Thành phố mời Lãnh đạo Chính phủ tham dự và chỉ đạo tại Diễn đàn; cử Lãnh đạo Bộ tham dự, phát biểu; đồng thời chỉ đạo các Cục, Vụ có liên quan hỗ trợ kết nối các cơ quan, chuyên gia, tổ chức và doanh nghiệp chuyên môn phù hợp tham gia các nội dung tham luận tại chương trình. Kính đề nghị Bộ Công Thương quan tâm, xem xét khảo sát, đánh giá điều kiện và lựa chọn thành phố Đà Nẵng là địa điểm tổ chức sự kiện “Kết nối chuỗi cung ứng hàng hóa quốc tế - Viet Nam International Sourcing 2027”, qua đó tạo điều kiện hỗ trợ doanh nghiệp khu vực miền Trung - Tây Nguyên mở rộng kết nối với các nhà mua hàng, đối tác quốc tế; đồng thời góp phần phát huy vai trò, vị thế của thành phố Đà Nẵng là trung tâm thương mại, logistics của khu vực.

- Kính đề nghị Chính phủ chỉ đạo Bộ Công Thương hỗ trợ thành phố Đà Nẵng tham gia hiệu quả Chương trình Go Global quốc gia do Bộ Công Thương chủ trì.

- Kính đề nghị Chính phủ chỉ đạo Bộ Công Thương nghiên cứu xây dựng trung tâm hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam ở nước ngoài, trong đó ưu tiên các thị trường trọng điểm. Hỗ trợ phát triển kênh quảng bá sản phẩm Đà Nẵng qua các thương vụ, cơ quan đại diện xúc tiến thương mại của Việt Nam tại nước ngoài.

- Về phát triển các mô hình outlet và cửa hàng miễn thuế: Kính đề nghị Chính phủ chỉ đạo Bộ Công Thương quan tâm đưa thành phố Đà Nẵng vào giai đoạn thí điểm triển khai Đề án “Phát triển các mô hình outlet và cửa hàng miễn thuế tại Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” nhằm hỗ trợ thành phố Đà Nẵng trong việc kết nối, giới thiệu và thu hút các nhà đầu tư, doanh nghiệp có kinh nghiệm trong lĩnh vực bán lẻ, thương mại - dịch vụ để nghiên cứu, sớm triển khai các dự án outlet thí điểm tại thành phố Đà Nẵng. Mô hình outlet được kỳ vọng góp phần đa dạng hóa các hình thức bán lẻ hiện đại, tạo thêm điểm mua sắm, vui chơi phục vụ người dân và khách du lịch, phù hợp với định hướng xây dựng, phát triển Khu thương mại tự do thành phố Đà Nẵng; góp phần hiện thực hóa mục tiêu tăng trưởng 2 con số của thành phố.

b) Về hoạt động Sở giao dịch hàng hóa trong Trung tâm tài chính quốc tế

Kính đề nghị Chính phủ chỉ đạo Bộ Công Thương hướng dẫn cụ thể quy trình phối hợp, xử lý hồ sơ giữa Cơ quan điều hành Trung tâm tài chính quốc tế tại thành phố Đà Nẵng và Sở Công Thương trong quá trình thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động của Sở giao dịch hàng hóa.

c) Về bảo đảm cung ứng xăng dầu khu vực miền núi, biên giới, xã đảo và giá bán lẻ xăng dầu

- Kính đề nghị Chính phủ chỉ đạo Bộ Công Thương nghiên cứu, hướng dẫn xây dựng mô hình cửa hàng xăng dầu quy mô nhỏ (không phải là thiết bị quy mô

nhỏ theo quy định tại Nghị định 83 và 95 về kinh doanh xăng dầu) phù hợp với khu vực miền núi nhằm bảo đảm an ninh năng lượng, phục vụ công tác phòng chống thiên tai và nhu cầu dân sinh. Đồng thời, nghiên cứu cơ chế, chính sách đặc thù hỗ trợ chi phí vận chuyển, lưu trữ xăng dầu đến các khu vực miền núi, biên giới, hải đảo nhằm tạo điều kiện thu hút doanh nghiệp đầu tư hệ thống phân phối xăng dầu tại các khu vực khó khăn.

- Theo khoản 27 Điều 1 Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 về kinh doanh xăng dầu, sửa đổi, bổ sung Điều 38 quy định: “Đối với các địa bàn xa cảng, xa kho đầu mối, xa cơ sở sản xuất xăng dầu, nếu có chi phí thực tế phát sinh hợp lý, hợp lệ (đã được kiểm toán) tăng cao dẫn đến giá bán cao hơn giá điều hành, thương nhân đầu mỗi kinh doanh xăng dầu được quyết định giá bán thực tế tại địa bàn đó (đã được thông báo với Bộ Công Thương) để bù đắp chi phí phát sinh nhưng không vượt quá 2% giá điều hành công bố cùng thời điểm”.

Thực tế hiện nay trên địa bàn thành phố, một số khu vực có 2 CHXD nằm cạnh nhau trên cùng một tuyến đường, thuộc hệ thống một thương nhân đầu mỗi nhưng giá bán khác nhau, nhất là vùng giá ranh giữa 2 tỉnh Quảng Nam (cũ) và thành phố Đà Nẵng (cũ); do trước đây các thương nhân đầu mỗi áp dụng toàn bộ địa bàn tỉnh Quảng Nam là địa bàn xa cảng, áp dụng giá bán Vùng 2, thành phố Đà Nẵng (cũ) áp dụng giá bán Vùng 1 nên nhân dân có kiến nghị, phản ánh gửi đến Sở Công Thương.

Kính đề nghị Chính phủ chỉ đạo Bộ Công Thương chỉ đạo các thương nhân đầu mỗi rà soát, công bố lại giá bán tại các địa bàn cho phù hợp.

d) Về hình thành các Trung tâm logistics và các hoạt động logistics

- Theo Quy hoạch chung thành phố Đà Nẵng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và các quy hoạch chuyên ngành có liên quan, định hướng phát triển vận tải, logistics hướng đến thành phố Đà Nẵng trở thành trung tâm logistics của khu vực miền Trung và Tây Nguyên, gắn với Cảng Liên Chiểu, cảng Tam Hòa - Tam Hiệp - Tam Giang - Kỳ Hà, cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng, cảng hàng không quốc tế Chu Lai và ga hàng hóa đường sắt Đà Nẵng; hình thành mạng lưới logistics theo các tuyến giao thông đường sắt, đường cao tốc, quốc lộ, tỉnh lộ, liên kết vận chuyển hàng hóa với các địa phương, các quốc gia trong khu vực ASEAN và quốc tế. Tại các cảng biển quốc tế hình thành các trung tâm logistics cấp I quốc gia và cấp II của vùng và các trung tâm logistics chuyên dụng, trung tâm trung chuyển hàng hóa quốc tế bảo đảm cung cấp các dịch vụ logistics và trung chuyển hàng hóa, đáp ứng nhu cầu sản xuất trong nước, xuất nhập khẩu của thành phố và toàn khu vực miền Trung và Tây Nguyên.

Hiện nay, thành phố đang triển khai các dự án như Cảng Liên Chiểu, dự án Nạo vét Luồng Cửa Lở và các khu bến Tam Hiệp - Tam Hòa cho tàu 5 vạn tấn vận hành. Bên cạnh đó, quy hoạch sân bay Chu Lai đang được triển khai quy hoạch điều chỉnh, theo đó đến năm 2030 đảm bảo cho 5 triệu hành khách và 3 nghìn tấn hàng hóa, đến năm 2050 cho 30 triệu hành khách và 1,5 triệu tấn hàng hóa; đồng thời đang xúc tiến thu hút đầu tư vào hạ tầng logistics và Khu thương mại

tự do. Do đó, kính đề nghị Bộ Công Thương quan tâm, nghiên cứu, xác định và hỗ trợ định vị thành phố Đà Nẵng là một trong các đầu mối logistics cấp quốc gia và cửa ngõ logistics quốc tế của miền Trung - Tây Nguyên, gắn với mạng lưới trung tâm logistics quốc gia, trung tâm logistics vùng và các hành lang kinh tế quốc tế.

Kính đề nghị Chính phủ chỉ đạo Bộ Công Thương quan tâm phối hợp với UBND thành phố Đà Nẵng tổ chức chương trình xúc tiến đầu tư chuyên đề về logistics; kết nối các tập đoàn logistics, hãng tàu, hãng hàng không, nhà khai thác cảng, doanh nghiệp thương mại điện tử và các nhà đầu tư chiến lược, sớm đầu tư hình thành Trung tâm logistics quốc gia, Trung tâm logistics đa phương thức có quy mô, hiện đại tại thành phố Đà Nẵng.

- Về nền tảng logistics vùng: Kính đề nghị Bộ Công Thương chủ trì nghiên cứu, đề xuất xây dựng nền tảng dùng chung, khung kiến trúc, tiêu chuẩn, dữ liệu, hệ thống định danh, cơ chế liên thông và quản trị dữ liệu logistics; hình thành hạ tầng số dùng chung cho hệ sinh thái logistics, kết nối cơ quan quản lý nhà nước với cảng biển, cảng hàng không, cửa khẩu, trung tâm logistics, kho bãi, doanh nghiệp vận tải, doanh nghiệp xuất nhập khẩu và các chuỗi cung ứng; qua đó số hóa, kết nối và tối ưu hóa toàn bộ dòng chảy hàng hóa; xây dựng hệ thống đo lường chi phí logistics quốc gia; thống nhất phương pháp, nguồn dữ liệu và kỳ công bố; theo dõi chi phí theo ngành hàng và loại hình doanh nghiệp./.